

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

*Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận*

## Bài học cho Trung cộng và Việt cộng !!!

Đại lễ kỷ niệm Ngàn năm Thăng Long do Hà Nội tổ chức vừa chấm dứt và Cộng sản Việt Nam đã lãnh một bài học đích đáng từ trời lẫn người. Từ trời là chính cơn lụt lịch sử xảy ra tại 5 tỉnh miền Trung (Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế) trong chính giữa 10 ngày đại lễ. Từ người là phản ứng ứng dữ dội và đồng loạt từ trong ra tới ngoài nước, từ các nhà trí thức đến các nhà đối kháng, từ hạng thường dân đến hạng tu hành, từ giới ký giả đến giới nghệ sĩ... Tự trung, có thể nói các phản ứng nhắm đến 4 điểm: 1- Những mục tiêu và ý nghĩa bị biến đổi; 2- Những chỉ tiêu hoang phí phù phiếm; 3- Những công trình chào mừng bôi bác lai căng; 3- Những ứng xử vô tâm bất nhân. Những mục tiêu và ý nghĩa bị biến đổi là chọn thời điểm trùng với lễ Quốc khánh của Tàu cộng, chẳng đề cao đúng và đủ tinh thần Lý Thái Tổ-Thăng Long, không phát huy các thành tựu nhân bản của tiên tổ, thực hiện những công trình phô trương vô bổ thay vì xây dựng hay cải tạo những cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh, lợi dụng đại lễ để bòn rút công quỹ, bóc lột nhân dân, tuyên truyền cho đảng và lãnh tụ... Những chỉ tiêu hoang phí, phù phiếm là đúc 100 trống đồng, 1000 tượng rồng, làm 1000 trống da, may 10.000 bộ y phục để chỉ mặc một buổi, dựng nhiều bộ phim tốn cả trăm tỷ, tổ chức 54 hoạt động chính với gần 300 buổi biểu diễn của các đoàn nghệ thuật nội lẫn ngoại, bắn pháo hoa tại 29 điểm (sau phải bỏ bớt vì áp lực công luận), diễn hành rầm rộ với hơn một vạn người... Những công trình chào mừng lai căng, bôi bác là tượng Lý Thái Tổ không có nét gì của dân Việt, là bộ phim "Lý Công Uẩn -Đường tới thành Thăng Long" hoàn toàn sai văn hóa và lịch sử Việt từ hình thức tới nội dung, là Con đường gốm sứ trông như một tác phẩm nghệ thuật dân gian hồ lớn và mới làm đã hư hỏng, là tim đồng đúc cho tượng Thánh Gióng và còn ngựa của ngài, là DVD Tình ca Ngàn năm Thăng Long-Hà Nội với một thứ Anh ngữ quái đản... Những ứng xử vô tâm bất nhân là tổng tất cả trẻ em đường phố và dân oan khiếu kiện vào nhà tù mang tên "Trại bảo trợ xã hội" ở Ba Vì để làm đẹp mặt Thủ đô, là trình diễn ca nhạc kèm bắn pháo hoa nghệ thuật đêm bề mặt tại sân vận động Mỹ Đình dù 4 hôm trước đã có nhiều người mất mạng tại đó, là tiếp tục vui chơi tại Hà Nội, bỏ mặc bao đồng bào nạn nhân lũ lụt tại 5 tỉnh miền Trung, khiến cho 76 người thiệt mạng, đến khi cứu trợ họ thì chẳng ra gì... Lời Giáo sư Phạm Toàn sau đây (trả lời phỏng vấn của DCVOnline hôm 11-10-2010) có thể tóm tắt sự kết án của toàn dân đối với CS nhân đại lễ: "*Một xã hội với bọn người bản thù không đáng cho mình nghĩ nữa. Tôi khinh họ đến mức có bảo chữa họ tôi cũng chẳng muốn chữa nữa cơ... Một nền văn hóa vô văn, nói chỉ phí lời. Để cho họ tan đi thì thế hệ sau nó dựng lại*".

• Bài học mới nhất dành cho Việt cộng chính là bài học dành cho Trung cộng qua giải Nobel Hòa bình 2010 trao hôm 08-10 cho Giáo sư Lưu Hiểu Ba, một nhà tranh đấu kiên trì và kiệt xuất của dân tộc Trung Hoa hiện thụ án 11 năm tù.

Đang là một giáo sư tại Hoa Kỳ, cuối năm 1988 ông đã trở về nước để tham gia cuộc biểu tình tại Thiên An Môn cùng với các sinh viên, rồi thuyết phục họ giải tán ôn hòa để tránh một cuộc đàn áp đẫm máu của nhà cầm quyền CS (vốn đã xảy ra thực vào ngày 04-06-1989). Sau đó ông bị giam tù đến đầu năm 1991. Năm 2008, ông cùng thân hữu soạn thảo một văn kiện thời danh mang tên Linh bát Hiến chương (Hiến chương 08), theo mẫu Hiến chương 77 của Tiệp Khắc, nhằm kêu gọi dân chủ và đòi hỏi nhân quyền ở Trung Quốc. Thế là ông bị bắt lại và bị kết án 11 năm tù với tội danh "lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa" !?!. Đang khi thụ án như thế thì ông đã được trao giải thưởng Nobel Hòa bình. Giải thưởng này, ngay lập tức đã bị Cộng đảng Tàu bắt bớ và lên án dữ dội, như họ đã từng tìm cách ngăn chặn và hăm dọa Na Uy (nước trao giải) trước đó. Như đĩa phải vôi, nhà cầm quyền Bắc Kinh, qua Bộ Ngoại giao, trắng tráo tuyên bố rằng việc trao giải cho một phạm nhân như thế là đi ngược lại nguyên tắc của giải Nobel HB, gửi ra thông điệp sai trái cho toàn thế giới, phản lại mục tiêu của nhà sáng lập là thúc đẩy hòa bình giữa các dân tộc. Trung cộng còn quản chế tại gia bà Lưu Hà, vợ của ông và hoàn toàn ngăn chặn mọi thông tin về việc ông đoạt giải. Toàn những kiểu lập luận và lối hành xử rất... vô liêm sỉ mà chỉ CS mới có nổi.

Thế nhưng giải này -vốn đã được hơn 100 học giả, luật sư, nhà đối kháng Trung Quốc cùng nhiều khối nguyên Nobel HB như cựu tổng thống Tiệp Khắc Vaclav Havel, giám mục Nam Phi Desmond Tutu vận động cho- đã được sự tán đồng của toàn thế giới. Người soạn thảo Hiến chương 77 (tức ông Vaclav Havel) phát biểu: "*Giáo sư Lưu Hiểu Ba là tiêu biểu cho xã hội công dân Trung Quốc, rất xứng đáng nhận được giải thưởng này. Và đó là lý do tôi đã cùng với bạn bè để cử ông với Ủy ban Nobel*". Ông Havel còn ca ngợi Ủy ban đã bắt chấp các "*lời đe dọa của Trung cộng*". Đứơc Đạt Lai Lạt Ma, Nobel HB 1989, ngay khi nghe tin ông Lưu được trao giải, đã gửi thư chúc mừng kèm với lời "*kêu gọi nhà cầm quyền Trung Quốc hãy trả tự do cho ông Lưu Hiểu Ba cùng các tù nhân lương tâm khác bị giam giữ chỉ vì bày tỏ tự do tư tưởng*". Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama, Nobel HB 2009, thì lập tức tuyên bố: "*Tôi xin chào mừng quyết định của Ủy ban Nobel trao giải Nobel HB cho Ông Lưu Hiểu Ba... người đã hy sinh tự do bản thân cho những niềm tin của mình. Qua việc trao tặng giải cho ông Lưu, Ủy ban Nobel đã chọn người từng biện minh và là phát ngôn nhân can trường cho sự thắng tiến các giá trị hoàn vũ qua phương cách hòa bình và không bạo lực, kể cả việc ông đã ủng hộ cho dân chủ, nhân quyền và nguyên tắc pháp luật... Hơn 30 năm qua, Trung Quốc đã đạt được nhiều tiến bộ về cải cách kinh tế và nâng cao đời sống người dân của họ... Nhưng giải thưởng này nhắc nhở chúng ta rằng sự cải cách chính trị chưa có bước tiến bộ nào, và rằng nhân quyền căn bản của mọi người nam, nữ và trẻ em phải được tôn trọng. Thành thử chúng tôi kêu gọi chính phủ Trung Quốc phải trả tự do cho ông Lưu càng sớm càng tốt.*" Hội đồng Nhân quyền LHQ cũng lên tiếng yêu cầu Trung cộng hãy thả ông Lưu tức thì!

Nhận định về giải thưởng cao quý trao cho cây bút Trung Quốc hiện ngồi tù này, báo New York Times hôm 8-10 cũng đã viết: "*Trao giải cho ông Lưu, Ủy ban Nobel đã đập lại một cách không nhằm lẫn các lãnh đạo độc đoán tại Bắc Kinh*"

**GIẢI NHÃN  
QUYỀN VN  
2008**



**TRONG SỐ NÀY**

\*\*\*

- Trg 01 ► **Bài học cho Trung cộng và Việt cộng !!!**
- Trg 03 ► **Kiến nghị về dự án khai thác Bauxit Tây Nguyên với gương... -673 Công dân Việt Nam**
- Trg 05 ► **Kiến nghị cấm chiếu bộ phim "Lý Công Uẩn-Đường tới... -Cù Huy Hà Vũ**
- Trg 07 ► **Ht Quảng Độ ban hành thông điệp "Hãy bảo vệ Thăng Long... -Phòng Thông tin PGQT**
- Trg 08 ► **Trước hiện tình GH tại Việt Nam, nên nghĩ gì làm gì? -Lm Đỗ Xuân Quế**
- Trg 10 ► **Hiến pháp và Nhân quyền -Ls Trần Thanh Hiệp**
- Trg 12 ► **Đúng nguyên một chỗ, lùi thêm một đời. -Phạm Trần**
- Trg 14 ► **Góp ý kiểu nào rồi cũng chết! -Tô Hải**
- Trg 16 ► **Mời góp ý kiến rồi bịt mồm người, bịt tai mình, thế là... -Bùi Tín**
- Trg 17 ► **Biển Đông coi như đã mất nếu VGCS còn cầm quyền. -Ls Nguyễn Thành**
- Trg 22 ► **Ngày Thăng Long (thơ). -Ngô Phú**
- Trg 23 ► **Lý Công Uẩn dời đô sang Tàu -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 24 ► **Chơi thì cứ... chơi, nợ thì cứ... nợ, lũ thì cứ... lũ -Hà Long**
- Trg 26 ► **Nhà tranh đấu dân chủ Lưu Hiểu Ba được trao giải Nobel... -Nguyễn Việt Phúc Lộc**
- Trg 29 ► **Một thắng lợi của cuộc đấu tranh Nhân quyền thế giới. -Tú Anh, RFI**
- Trg 30 ► **Thư gửi các lãnh đạo CSVN -Tạ Phong Tần**
- Trg 31 ► **Tin tổng hợp về Lũ lụt miền Trung 10-2010**

**HƯỜNG ỨNG KIẾN  
NGHỊ "CHỐNG KHAI  
THÁC BAUXITE TÂY  
NGUYÊN" VÀ THỈNH  
NGUYỆN THƯ "TRẢ TỰ  
DO CHO TÂM, THÚY,  
KHẢI, HOÀNG"**

vào đúng thời điểm chính quyền này ngày càng không muốn dung túng bất đồng chính kiến từ trong nước... Chính sách ngoại giao nắm đấm đi cùng sức mạnh kinh tế đang lên của Trung Quốc đã gây ra khắp thế giới một thái độ khó chịu". Giáo sư Joseph S. Nye, Đại học Harvard Hoa Kỳ, người từng đưa ra khái niệm thời danh "Quyền lực mềm" (Soft Power), trong một bài viết vẫn trên báo New York Times, cũng đồng quan điểm khi cho rằng "ngoại giao công dân" là điều khó cho các nền dân chủ nhưng còn khó hơn cho các thể chế độc đoán như Trung Quốc. Lý do là quyền lực mềm đến từ xã hội chứ không phải từ chính phủ. Vì thiếu quyền lực mềm nên hồ sơ nhân quyền của Trung Quốc, hệ thống chính trị, sức mạnh kinh tế và thể lực quân sự gia tăng của họ "vẫn tiếp tục ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của họ ở nước ngoài".

Thành ra có thể nói như ông Vũ Quốc Dụng, Tổng thư Ký Hiệp hội Nhân quyền Quốc tế, trụ sở tại Frankfurt Đức quốc, trong cuộc phỏng vấn của RFI hôm 09-10-2010, rằng sự kiện Ủy ban Nobel chọn ông Lưu mang 3 ý nghĩa lớn: Ý nghĩa thứ nhất là việc khẳng định nhân quyền có liên lạc mật thiết với hòa bình. Di chúc của cha đẻ giải này là ông Alfred Nobel có ghi rằng nhân quyền là điều kiện để xây dựng tình anh em giữa các quốc gia và dân tộc. Ủy ban Nobel tuyên bố quyết định trao giải cho ông Lưu Hiểu Ba "vì ông là người lâu nay đã tranh đấu bất bạo động cho những nhân quyền căn bản tại Trung Quốc là nơi mà các quyền tự do tiếp tục bị giới hạn". Ủy ban này kêu gọi Trung Quốc cải thiện nhân quyền bên cạnh việc phát triển kinh tế. Ý nghĩa thứ hai là Giải Nobel HB năm nay về tay một thường dân mà lại đang ngồi tù, chứ không phải là quốc trưởng của một cường quốc như năm ngoái. Từ lâu nhiều người mong đợi rằng Giải Nobel HB chỉ nên được trao cho những ai đang thực sự dẫn thân đấu tranh cho nhân quyền và hòa bình trong những điều kiện ngặt nghèo và nguy hiểm. Cho nên việc tặng giải cho ông Lưu Hiểu Ba, một trên 200 ứng viên trong đó có nhiều nhân vật rất nổi tiếng như thủ tướng Helmut Kohl của Đức, người đã thống nhất Đức quốc lẫn Âu Châu và chấm dứt Chiến tranh lạnh năm 1990, là một hành vi đáp ứng nguyện vọng vừa nói. Ý nghĩa thứ ba là Ủy ban Nobel đã không khuất phục trước sự đe dọa của nhà cầm quyền Trung cộng. Cách đây mấy tuần, Trung cộng đã khuyến cáo Ủy ban không nên trao giải cho ông Lưu cũng như cho bất cứ nhà đấu tranh TQ nào nếu không muốn quan hệ giữa Na Uy-Trung Quốc bị tổn thương nghiêm trọng (họ ám chỉ một hiệp ước kinh tế sắp được 2 nước ký kết với nhau). Lâu nay Trung cộng vẫn ý vào sức mạnh kinh tế để bịt miệng các quốc gia phương Tây muốn chỉ trích họ vi phạm nhân quyền. Nhưng lần này Trung cộng không ngờ rằng hành động gây áp lực thô bạo đối với một cơ chế độc lập như Ủy ban Nobel đã tạo tác dụng ngược.

Cùng với việc trao giải Nhân quyền châu Âu Sakharov cũng cho một nhà đấu tranh Trung Quốc là ông Hồ Giai (Hu Jia) năm 2008, những lời kêu gọi rất táo bạo gần đây cho dân chủ của Trung tướng Lưu Á Châu, con rể cố thủ tướng Lý Tiên Niệm, Chính ủy Học Viện Quốc phòng Trung cộng, và mới nhất là những phát biểu của thủ tướng Ôn Gia Bảo hồ hào cho dân chủ, tự do và kêu gọi giới lãnh đạo Đảng Cộng Sản Trung Quốc nhanh chóng tiến hành cải cách chính trị, giải Nobel HB năm nay quả đã thổi bùng ngọn lửa tự do, nhân quyền trên khắp Hoa Lục, làm cho giới cầm quyền Trung cộng và tay sai của họ là Việt cộng hết sức run sợ, đang lúc gây phẫn chấn cho phong trào dân chủ tại 2 nước này. Ngày tàn của chế độ cộng sản Trung Quốc đã gần, và nhất thiết sẽ kéo theo sự sụp đổ của chế độ cộng sản Việt Nam. Quốc tế nhắm vào tên chúa quỷ tất hạ được đưa tiêu yêu, bắn vào gã chủ tất đánh gục được thẳng đây tở. Hỡi các lãnh đạo Ba Đình, liệu mà học bài học đó để sớm thống hối ăn năn mà trở về với Dân tộc!

**BAN BIÊN TẬP**



**Rồng Ba Đình (Babui-Danchimviet.info)**

# **KIẾN NGHỊ về dự án khai thác Bauxit Tây Nguyên với tấm gương về thảm họa vỡ hồ bùn đỏ ở nhà máy Ajka Timfoldgyar, Hungari .....Hà Nội-VN, 09-10-2010.....**

Ngày 05-10-2010 đã xảy ra sự cố vỡ hồ bùn đỏ chứa phế thải từ việc sản xuất alumina cho luyện nhôm của Nhà máy Ajka Timfoldgyar tại vùng Ajka, cách thủ đô Budapest 160 km về phía Tây Nam. Khoảng 1,1 triệu m<sup>3</sup> nước thải bùn đỏ từ hồ bị vỡ này đổ xuống các vùng thấp chung quanh rộng gần 40 km<sup>2</sup> và một số con sông, trong đó có sông Danube. Trong vùng xảy ra tai nạn có thị trấn Kolontar hoàn toàn bị ngập trong màu đỏ chết người. Tai nạn này cuốn trôi khoảng 270 căn nhà, phá hủy nhiều cầu đường, làm bị thương (dưới dạng bị bỏng hóa chất) 150 người do các hóa chất độc hại có chất ăn mòn cao trong bùn gây ra, 7 người chết và làm hư hại nhiều xe cộ, tài sản khác. Số người thương vong còn có thể tăng lên do tác động của bùn đỏ chứa hóa chất tiếp tục ngấm vào cơ thể những người đã tiếp xúc với chất thải này khi hồ vỡ. Chính phủ Hungary coi đây là thảm họa hóa chất thảm khốc nhất trong lịch sử quốc gia này. Thủ tướng Hungary Viktor Orban nhận định thảm họa này có nhiều khả năng do lỗi của con người gây ra, vì xảy ra trong lúc tình hình thời tiết hoàn toàn bình thường, không có mưa và chưa đến mùa tuyết rơi; trước khi xảy ra tai nạn hai tuần, một phái đoàn thanh tra chính phủ đã có chuyến đi kiểm tra hồ và không thấy có dấu hiệu gì khác thường; trong khi đó nhà máy vẫn thường xuyên nhắc lại cam kết với nhà nước hồ bùn đỏ này không nguy hiểm... Thủ tướng Viktor Orban đánh giá thảm họa này lớn gấp nhiều lần so thảm họa tương tự đã xảy ra ở vùng Baia Mare tại Romania năm 2000. Trước tình hình như vậy Thủ tướng Viktor Orban đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp trong vùng nơi xảy ra thảm họa. Bùn đỏ đang chảy vào sông Danube và sông Raab.

Theo nhận định của người phát ngôn thuộc Cơ quan Quản lý thảm họa của Hungary, ông Tibor Dobson, thảm họa này sẽ có thể ảnh hưởng đến 6 nước hạ lưu là Croatia, Serbia, Bulgaria, Moldova, Ukraina và Romania, và có nguy cơ trở thành thảm họa sinh thái châu Âu. Tại một

số nơi nhiều thủy sản cây cối, hoa màu và gia súc đã chết. Nhìn chung chưa đánh giá được toàn diện thiệt hại. Quốc vụ khanh Illes nói các đội cứu hộ của Hungary đang làm việc một cách tuyệt vọng, phải mất ít nhất một năm và hàng chục triệu đô-la mới xử lý được; Hungary kêu gọi sự hỗ trợ của Liên minh Châu Âu.

Thảm họa vỡ hồ bùn đỏ Ajka ở Hungary là lời cảnh báo nghiêm khắc đối với vấn đề hồ bùn đỏ chứa chất thải trong sản xuất alumina ở Tây Nguyên.

Lường trước nguy cơ không thể kiểm soát nổi vấn đề bùn đỏ độc hại trong sản xuất alumina ở Tây Nguyên, chúng tôi, những người Việt Nam gắn bó với vận mệnh tồn vong của đất nước ký tên trong bản kiến nghị này, khẩn thiết yêu cầu

- Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản VN,

- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

- Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

(1) Quyết định cho ngừng ngay việc xây dựng Nhà máy Tân Rai ở Lâm Đồng để nghiên cứu tiếp cách xử lý;

(2) Tạm hủy dự án đang đàm phán tiếp với đối tác nước ngoài về Nhà máy Nhân Cơ ở Đắk Nông;

(3) Tạm thời đình chỉ việc triển khai toàn bộ tổng dự án hiện thời về việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên để tổ chức nghiên cứu lại một cách nghiêm túc và khoa học;

(4) Lập nhóm nghiên cứu độc lập (nhóm đặc nhiệm) gồm những cá nhân có uy tín và có tâm huyết với đất nước trong giới các nhà khoa học, các chuyên gia kinh tế và những người hoạt động xã hội độc lập, để tiến hành nghiên cứu lại toàn bộ vấn đề bauxite Tây Nguyên.

(5) Những kết quả nghiên cứu lại một cách tổng thể vấn đề bauxite Tây Nguyên của nhóm đặc nhiệm này sẽ được trình bày trước Quốc hội, đồng thời được đem ra trưng cầu ý kiến nhân dân cả nước về đề tài kinh tế-xã hội vô cùng nhạy cảm này để quyết định.

5 yêu cầu nêu trên của chúng tôi dựa vào các lý do sau đây:

Một là: Hầu hết các phản biện trong nhiều cuộc hội thảo được tiến hành năm 2008 và năm 2009 đã chứng minh có sức thuyết phục là việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên để sản xuất alumina như đang triển khai là phi kinh tế, hủy hoại môi trường, để lại nhiều hệ quả khó lường về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội, uy hiếp nghiêm trọng an ninh quốc phòng của quốc gia.

Hai là: Chưa nói đến những khoản đầu tư là rất lớn, rất đắt, nhưng khả năng sinh lời trong khai thác bauxite Tây Nguyên lại không hiện thực, thậm chí hầu như chắc chắn là lỗ, việc khai thác bauxite Tây Nguyên để sản xuất quặng sơ chế alumina rất khó cân đối được đầu vào về nguồn nhiên liệu và nguồn nước vốn rất khan hiếm ở Tây Nguyên; việc xử lý quặng sơ chế alumina để sản xuất ra nhôm hoàn toàn bị loại trừ vì không có đủ nguồn điện. Các phản biện của các cuộc hội thảo năm 2008 và năm 2009 đã chứng minh không thể phản bác được những nhận định này. Việc sản xuất ra alumina với khối lượng một vài triệu tấn/năm là quá nhỏ so với thị trường bauxite/nhôm trên thế giới và trong thực tế chỉ có thể bán được cho một thị trường duy nhất là Trung Quốc, vì cước phí vận tải biển rất cao; tình hình này sẽ tạo ra nguy cơ phụ thuộc kinh tế và chính trị rất bất lợi cho đất nước. Nếu định nâng sản xuất alumina lên 5-6 triệu tấn/năm vào năm 2020 như dự kiến, thì đây vẫn chỉ là một thị phần rất nhỏ trong thị trường bauxite/nhôm thế giới và cũng vẫn chỉ có thể bán cho một người mua duy nhất là Trung Quốc, vì xu thế chung trên thế giới hiện nay là sản xuất nhôm ngay tại chỗ khai thác bauxite để giảm chi phí vận tải. Cứ sản xuất 1 tấn alumina sẽ tạo ra 3 tấn bùn thải có chứa hóa chất độc hại; càng sản xuất nhiều đòi hỏi phải có hồ chứa bùn đỏ càng lớn, nguy cơ thảm họa môi trường càng lớn. Không thể hình dung nổi nguy cơ thảm họa môi trường của một hồ chứa bùn đỏ hàng triệu hay hàng chục triệu m<sup>3</sup> treo lơ lửng trên đầu đồng bằng sông Đồng Nai và miền Bắc Nam Bộ, miền Nam Trung bộ, nơi có hàng chục triệu dân cư sinh sống. Tây Nguyên là vùng đầu nguồn của những con sông huyết mạch và có tầm ảnh hưởng quan trọng tới các vùng kinh tế trọng yếu của đất nước. Trong khi đó, do tác động biến đổi khí hậu toàn cầu, thiên tai ở miền Trung và ở Tây Nguyên xảy ra với tần số và cường độ ngày càng lớn; chưa kể

đến tình hình khí hậu và kiến tạo địa hình nơi khai thác bauxite ở Tây Nguyên khắc nghiệt hơn rất nhiều (mưa cường độ lớn và tập trung trong mùa mưa, địa hình đất đai có độ dốc cao...) so với vùng Ajka ở Hungary. Ajka là vùng tương đối thấp, trong khi các vùng dự định khai thác bauxite ở Tây Nguyên đều ở trên cao, thuộc vùng Nam Trường Sơn với sườn phía Đông dốc đứng. Các hồ chứa bùn đỏ ở đây sẽ là những quả bom độc treo trên đầu hàng nhiều chục triệu người với tai họa khôn lường. Ngoài ra khả năng quản lý, thực thi pháp luật, lực lượng vật chất kỹ thuật phòng hộ chống thiên tai... của ta hiện nay chưa thể so sánh với Hungary.

Ba là: Các khảo sát nghiêm túc của nhiều nhà khoa học và kinh tế đã được trình bày trong các hội thảo năm 2008 và năm 2009 và đã được nêu lên trong nhiều kiến nghị gửi đến Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ cho thấy: Hiện tại và trong một vài năm tới hoặc lâu hơn vấn đề vận tải (dù là phương án đường bộ hay đường sắt) và cảng cho việc sản xuất và xuất khẩu alumina hoàn toàn bế tắc. Các tuyến đường bộ và cảng được dự kiến trong các dự án của Tập đoàn Than & Khoáng sản (TKV) nếu định thực hiện cũng phải mất một vài năm và phải chi thêm những khoản đầu tư rất lớn, vì những tuyến đường bộ hiện có định hoàn toàn sử dụng đều hẹp, nhiều cua gấp tay áo và có nhiều đèo dốc cao, không thể sử dụng cho xe vận tải lớn với trọng tải và lưu lượng lớn; nếu thực hiện phương án vận tải đường sắt thì còn phải chi thêm nhiều tỷ đô-la và cũng sẽ mất nhiều thời gian hơn nữa. Điều này cũng có nghĩa nhà máy sản xuất alumina Tân Rai nếu làm xong, cũng có thể có nguy cơ phải nằm đắp chiếu để đấy một thời gian.

Bốn là: Giả thiết rằng các tuyến đường vận tải và cảng đã sẵn sàng, một giả thiết hoàn toàn không tưởng, chi phí cho vận tải chở các nguyên liệu và than lên núi cho sản xuất và chở alumina xuống núi cho xuất cảng rất lớn, vì đoạn đường quá dài (khoảng gần 200 km hoặc hơn nữa, tùy phương án lựa chọn), sẽ đội giá thành lên rất cao. Điều này có nghĩa chỉ riêng vấn đề chi phí vận tải trên bộ để xuất cảng theo giá FOB đã gây ra nguy cơ thua lỗ lớn. Luận chứng này cũng đã được chứng minh trong nhiều tham luận khoa học có liên quan trong suốt năm 2008 và năm 2009.

Năm là: Những vấn đề về văn hóa xã hội, từ đó dẫn đến những vấn đề

về dân tộc ở Tây Nguyên vừa qua đã khá phức tạp, hoàn toàn chưa thể coi là ổn định; nay thêm dự án bauxite với nhiều tác hại đã chỉ ra, chắc chắn ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống mọi mặt của các dân tộc tại chỗ, càng làm suy thoái văn hóa các tộc người Tây Nguyên, làm rắc rối thêm các vấn đề xã hội, sẽ khiến tình hình trầm trọng hơn, cả về an ninh và quốc phòng ở vùng chiến lược này.

Sáu là: Với 5 lý do trình bày trên, chúng tôi thấy việc thực hiện 5 yêu cầu nêu trong kiến nghị này là phương án an toàn nhất, có thể giúp đất nước có đủ thời gian tìm ra những phương án tối ưu trong việc xem xét vấn đề bauxite Tây Nguyên nói riêng và cho vấn đề phát triển kinh tế-xã hội Tây Nguyên nói chung. Nhìn lâu dài về tổng thể, 5 yêu cầu nêu trong kiến nghị này còn là phương án tốt nhất, kinh tế nhất và toàn diện nhất, với nghĩa các tổn thất do phải tạm hủy ngay hoặc thậm chí có khi phải đi tới kết luận sẽ phải hủy hoàn toàn việc khai thác bauxite Tây Nguyên, dù sao sẽ vẫn còn "rẻ" hơn cái giá phải trả không thể lường hết được và thậm chí không thể cứu vãn được cho những hệ quả và thảm họa có thể xảy ra.

Thưa các vị lãnh đạo nhà nước,

Chúng tôi hiểu thực hiện lời thỉnh cầu khẩn thiết này có nghĩa là phải thực hiện một quyết định rất đau đớn chưa hề có trong lịch sử kinh tế nước ta và sẽ là một tổn thất lớn mà nền kinh tế nước ta phải chịu đựng—nhất là Nhà máy chế biến alumina Tân Rai đã hoàn thành được một phần lớn và đã làm được nhiều việc quan trọng trong triển khai dự án Nhà máy Nhân Cơ. Chỉ có lòng dũng cảm và ý thức trách nhiệm tuyệt đối đối với vận mệnh quốc gia của các vị cùng với sự thông cảm của đồng bào cả nước mới đủ sức đi tới thực hiện quyết định khó khăn này. Song thà chịu như vậy còn hơn để lại hậu họa khôn lường cho mai sau, kính mong Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ xem xét và chấp nhận.

Chúng tôi đồng thời kêu gọi đồng bào trong cả nước và sống ở nước ngoài đồng thanh lên tiếng ủng hộ 5 đề nghị cụ thể nêu trên và ký tên vào kiến nghị này, có ghi rõ nghề nghiệp hay chức vụ (nếu có). Thư từ xin gửi về theo địa chỉ [bauxitevn@gmail.com](mailto:bauxitevn@gmail.com), có kèm theo địa chỉ cư trú, địa chỉ e-mail, và số điện thoại của quý vị; để bảo đảm bí mật về sự riêng tư, khi đưa danh sách lên trang BVN, các thông tin này sẽ được lược bỏ.

Làm tại Hà Nội, ngày 9-10-2010

Ký tên (50 người đầu tiên)

1- GS Hoàng Tuy. 2- Trần Việt Phương. 3- Nhà văn Nguyễn Ngọc. 4- Trần Đức Nguyên. 5- TS Lê Đăng Doanh. 6- GSTS Chu Hào. 7- Phạm Chi Lan. 8- Nguyễn Trung. 9- TS Nguyễn Quang A. 10- GS Tương Lai. 11- GS Nguyễn Huệ Chi. 12- Nhà giáo Phạm Toàn. 13- GSTS Nguyễn Thế Hùng. 14- GS TS Ngô Vĩnh Long. 15- TS Vũ Quang Việt. 16- GS TS Trần Hữu Dũng. 17- Nhà thơ Nguyễn Duy. 18- Nhà thơ Bùi Minh Quốc. 19- Mai Thái Lĩnh. 20- Lê Hiếu Đăng. 21- Huỳnh Nhật Hải. 22- Huỳnh Nhật Tấn. 23- PGS TS Vũ Trọng Khái. 24- GS TS Hoàng Dũng. 25- TS Phan Thị Hoàng Oanh TP. HCM. 26- Nguyễn Ngọc Giao. 27- Vũ Giản. 28- GS TS Vũ Cao Đàm. 29- Nhà văn Phạm Đình Trọng. 30- Hà Dương Tường. 31- Trần Minh Thảo. 32- Nguyễn Thanh Văn. 33- Nhà báo Lê Phú Khải. 34- Trần Thế Việt. 35- GS TS Hoàng Xuân Phú. 36- GS TS Trần Văn Thọ. 37- Nhà văn Bùi Ngọc Tấn. 38- Nhà báo Tống Văn Công. 39- Nhà thơ Hoàng Hưng. 40- Nhà báo Nguyễn Quốc Thái. 41- GS Augustine Hà Tôn Vinh. 42- Nhà thơ, dịch giả Nguyễn Đỗ. 43- Nhà văn Trần Thị Trường. 44- Nhà nghiên cứu, dịch giả Hoàng Ngọc Hiến. 45- Nhà thơ, blogger Trần Nhượng. 46- Nhà văn Vũ Thư Hiên. 47- Nhà văn, nhà báo Dương Khánh Phương. 48- Nguyễn Hồng Hưng. 49- Nguyễn Văn Tạc. 50- Nhà văn Đà Linh.

Cập nhật đến 14-10-10 là 673 người: <http://boxitvn.blogspot.com>

**TỰ DO NGÔN LUẬN**  
Bán nguyệt san ra ngày 1  
và 15 mỗi tháng

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:  
[witness2005@gmail.com](mailto:witness2005@gmail.com)

Muốn đọc tờ báo trên mạng,  
xin mời ghé:

<http://www.tdongonluan.com>  
[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)  
[www.tudodanchvietnam.net](http://www.tudodanchvietnam.net)  
<http://tudongonluan.atspace.com>  
<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,  
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên  
đây, Quý vị có thể tìm thấy  
nhiều tài liệu đấu tranh cho  
dân chủ tại Việt Nam

# KIỆN NGHỊ CẤM CHIẾU BỘ PHIM "LÝ CÔNG UẨN ĐƯỜNG TỚI THÀNH THĂNG LONG" .....Cù Huy Hà Vũ 01-10-2010.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

## KIỆN NGHỊ CẤM BỘ PHIM PHẢN QUỐC "LÝ CÔNG UẨN-ĐƯỜNG TỚI THÀNH THĂNG LONG"

Hà Nội ngày 01-10-2010

Kính gửi:

Quốc hội Việt Nam,

Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tôi là Cù Huy Hà Vũ, công dân Việt Nam, 24 Điện Biên Phủ, Hà Nội, nhân dịp Đại lễ 1000 năm Thăng Long-Hà Nội-Thủ đô nước Việt Nam, xin gửi tới Quốc hội lời chúc tốt đẹp nhất.

Thưa Quốc hội,

Cũng chính để tôn vinh Thủ đô yêu dấu ngàn năm tuổi của tất cả người Việt chúng ta, bằng Kiến nghị này tôi yêu cầu Quốc hội khẩn cấp CẤM BỘ PHIM PHẢN QUỐC "LÝ CÔNG UẨN-ĐƯỜNG TỚI THÀNH THĂNG LONG" do Trịnh Văn Sơn, Giám đốc Công ty cổ phần truyền thông Trường Thành sản xuất, Tạ Huy Cường đạo diễn, Đoàn Thị Tình thiết kế trang phục... được chính thức đưa vào Chương trình Kỷ niệm 1000 năm Thăng Long-Hà Nội do Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phê duyệt, Phó Thủ tướng thường trực Nguyễn Sinh Hùng làm Trưởng ban chỉ đạo quốc gia, trước khi được bí mật quay ở trường quay Hoàn Kiếm, Trung Quốc!

Chỉ những gì mà những kẻ chủ trương tung ra trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng đã đủ cho thấy bộ phim này xuyên tạc lịch sử, xúc phạm vĩ nhân, xúc phạm dân tộc VN, tóm lại, phản quốc đến cỡ nào!

### PHẢN QUỐC TỪ TÊN PHIM

Dân tộc VN ta có tục "kỵ húy". "Húy" có nghĩa "kiêng, tránh", sau được sử dụng để chỉ tên riêng, nhất là của người đã quá cố. Do đó mới có câu "nhập môn vấn húy", nghĩa là đến nhà ai thì phải tìm hiểu tên riêng của gia tiên người ta để mà tránh.

Các triều đại phong kiến VN bắt đầu từ Nhà Trần nâng "kỵ húy" lên thành "Quốc húy", cấm nói, viết tên riêng trước hết của vua. Kẻ nào phạm "Quốc húy" sẽ bị "tru di tam tộc".

Vậy "Lý Công Uẩn" là tên riêng

của Lý Thái Tổ thì chỉ nên sử dụng khi đề cập giai đoạn trước khi Ngài lên ngôi Hoàng đế nước Đại Cù Việt chứ dùng để đặt tên cho một bộ phim đề cập cả giai đoạn sau đó rõ ràng là phạm "Quốc húy", là hành vi báng bổ, xúc phạm nghiêm trọng người đứng đầu Nhà nước phong kiến Việt Nam, qua đó, xúc phạm nghiêm trọng dân tộc Việt Nam!

Không những thế, Thăng Long chỉ tồn tại với tư cách là "Kinh đô" của nước Đại Cù Việt chứ chưa bao giờ là "thành" với nghĩa đơn vị hành chính thông thường. Do đó gọi "thành Thăng Long" thay cho "Kinh đô Thăng Long" hay "Kinh thành Thăng Long" dứt khoát là hành vi xuyên tạc lịch sử, như thể người Việt không có Vua, không có Kinh đô, và qua đó, không có Nhà nước của riêng mình!

Tóm lại, đặt cho phim cái tên "Lý Công Uẩn-Đường tới thành Thăng Long" là gián tiếp phủ nhận Độc lập dân tộc mà tổ tiên ta đã giữ vững trước phong kiến Trung Quốc cách đây 1000 năm!

### PHẢN QUỐC QUA BÚI TÓC ĐẶC "HÁN"

Trong phim "Lý Công Uẩn-đường tới thành Thăng Long", tóc của vua Lý Thái Tổ được búi trên đỉnh đầu, điều này khác biệt hoàn toàn với cách búi tóc của người Việt từ xưa tới nay.

Thực vậy, người Việt, nhất là nam giới, từ cổ xưa đã có tục vấn tóc thành một búi sau ót trông như củ hành nên cách búi tóc này được gọi là "búi tóc củ hành". Hình người trên cán muôi Việt Khê thời đại Hùng Vương cho thấy rõ điều này.

Nhà bác học Lê Quý Đôn (1726-1784) trong *Kiến văn tiểu lục* chép: "Thời nhà Trần, người trong nước đều cạo đầu cho nên trong *Sứ Giao châu thi tập* của Trần Cương Trung nhà Nguyên chua rằng: "Con trai đầu trọc, người nào có quan chức thì trùm đầu bằng khăn xanh, nhân dân đều như sư cả... Lúc ở nhà để đầu trần, có khách mới đội khăn, nếu đi ra ngoài thì có một người mang khăn đi theo, duy có quốc vương búi tóc, dùng lụa là phủ lấy búi tóc trông xa như luân cân (khăn xếp bằng thao xanh-CHHV chú thích) của nhà đạo sĩ".

Nói cách khác, "búi tóc củ hành" là Bản sắc văn hóa đậm đà của dân tộc Việt Nam, là Quốc hồn, hơn thế nữa, là Độc lập dân tộc tiềm ẩn trong từng người Việt yêu nước! Và tiêu biểu nhất cho người Việt biết giữ Quốc hồn-Độc lập dân tộc ấy chính là vua Hàm Nghi: cho đến cuối đời, sau 55 năm bị thực dân Pháp lưu đày tại Alger (thủ đô Algérie) sau công cuộc "Cần vương" bất thành, Ngài luôn để "búi tóc củ hành" cùng khăn vấn, áo the như một Tuyên ngôn Trường kỳ kháng chiến.

Vậy thì búi tóc trên đỉnh đầu đặc Hán mà Lý Thái Tổ có trong phim không chỉ là một sự bội phản văn hóa mà nghiêm trọng hơn, bội phản dân tộc Việt Nam!

### PHẢN QUỐC QUA TRANG PHỤC, KIẾN TRÚC ĐẶC "HÁN"

Về trang phục của vua, trong *Lịch triều hiến chương loại chí*, ở mục *Quy chế về mũ áo của đế vương*, Phan Huy Chú (1782-1840) chép: "*Lê Đại Hành lên ngôi, mặc áo long cổn, về sau mặc áo phần nhiều dùng vóc đỏ, mũ sắc trần châu... Lý Thái Tông (vị Hoàng đế thứ hai của nhà Lý, trị vì từ năm 1028 đến năm 1054-CHHV chú thích) mới chế thứ mũ gọi là 'bát giác tiêu dao' bằng vàng. Từ đời Lý, đời Trần trở về trước, mũ áo của vua thế nào, không thể khảo cứu được. Xem trong sử có hai thứ kể trên, tạm chép ra đây để biết đại khái*".

Như vậy, trước và sau Lý Thái Tổ, vua ta có dùng mũ đồng nghĩa vị Hoàng đế đầu tiên của Nhà Lý dùng mũ là chuyện không phải bàn cãi. Tuy nhiên, chụp cho Ngài cái mũ nhái từ mũ "Bình thiên" của Hoàng đế Trung Quốc có từ Tần Thủy Hoàng rõ ràng là bất chấp bản sắc văn hóa dân tộc. Thực vậy, mũ "Bình thiên" rất khó, nếu không muốn nói là không thể, dùng cho vua Việt vì mũ này được tạo ra để chụp vào búi tóc trên đỉnh đầu của người Hán trong khi người Việt, như trên đã mô tả, lại để "búi tóc củ hành" sau ót.

Để nói, nếu cần thiết phải có thì mũ cho Lý Thái Tổ phải được thiết kế có phần lồi phía sau, tương ứng với "búi tóc củ hành" được vén lên mà mũ của vua Gia Long (chân dung do người Pháp vẽ) hẳn là một gợi ý thích đáng.

Và lại, cho dù độc lập dân tộc vẫn được giữ vững nhưng để giảm thiểu sinh sự từ đế quốc Trung Quốc, Lý Thái Tổ vẫn cử sứ sang nước này để cầu phong và được nhà Tống phong làm Giao Chỉ quận vương, rồi Nam Bình vương. Do đó, không thể có chuyện Lý Thái Tổ dùng mũ nói riêng, trang phục nói chung, y chang Hoàng

để Trung Quốc!

Còn nếu muốn thể hiện ý chí độc lập cao độ của người Việt ta với đế quốc phương Bắc thông qua cái mũ thì lịch sử cũng cung cấp cho ta đủ chất liệu để thực hiện. Thực vậy, khởi đầu mũ “Bình thiên” (bằng Trời) để tỏ ngang bằng với Hoàng đế Trung Quốc mà hãy tạo cho Lý Thái Tổ hân mũ “Xung thiên” (chống Trời) có hai cánh chĩa lên trời mà người đứng đầu các triều đại sau của Việt Nam đều đội khi thiết triều hay tế lễ.

Tóm lại, chụp cho Lý Thái Tổ cái mũ “Bình thiên” chẳng những không nâng cao được mà ngược lại, hạ thấp đến không ngờ vị thế của nước Đại Cù Việt so với đế quốc phong kiến Trung Quốc vì một trang phục đặc Hán như vậy rất dễ tạo cho người xem cảm giác vua ta là một người Hán được Nhà Tống phái sang cai trị nước Nam!

Tiếp nối ý đồ thâm hiểm nói trên là áo xống trong phim được thêu thùa rất lộng lẫy, y hệt trang phục của triều đình Trung Quốc trong khi nếu thừa nhận ông tổ nghề thêu ở Việt Nam là Lê Công Hành, đi sứ Trung Quốc vào thời Lê Thái Tông (trị vì từ 1433 đến 1442) –như có nhà nghiên cứu đã nêu– thì trang phục của vua, quan Nhà Lý quyết không thể nào như trong phim.

Áo giáp cũng vậy, rập theo mẫu của Trung Quốc. Đoàn Thị Tinh người thiết kế trang phục không giấu giếm: “Giáp trụ của tướng lĩnh dựa vào tám pho tượng Kim Cương”. Mà Kim Cương nào phải người Việt gì cho cam, là thần tướng hộ vệ Phật pháp –sản phẩm tôn giáo du nhập từ Trung Quốc.

Rồi đàn bà mặc quần, một hình ảnh phải nói thẳng là “quái thai” so với thực tế vì sử chép quân Minh, tức 4 thế kỷ sau, vẫn ra sức cấm phụ nữ ta mặc váy, lẽ dĩ nhiên với mưu đồ đồng hóa cho bằng được dân tộc Việt. Đó là chưa kể đến trang phục của diễn viên quần chúng, tất tệt đều “sao y” Trung Quốc.

Trang phục có thể nói là duy nhất mang tính Việt là áo tứ thân dùng cho cung nữ, thế nhưng lại là xuyên tạc lịch sử. Thực vậy, loại trang phục này là của dân nghèo (thời xưa khổ vải do người Việt dệt chỉ rộng 35-40 cm nên phải chắp nhiều mảnh mới thành một cái áo) nên không thể là thứ dùng trong cung đình.

Bên cạnh trang phục thì kiến trúc trong phim cũng góp phần rất đặc lực trong việc xuyên tạc lịch sử Việt Nam theo hướng Việt Nam có nguồn gốc từ Trung Quốc. Điện Kính Thiên trong Hoàng thành Thăng Long còn lưu lại

ở thế kỷ XIX chỉ có 2 mái, thế nhưng trong phim cung điện 8 thế kỷ trước đó lại có những 3 mái; kiến trúc đặc thù Việt là mái đao uốn lên trời một cách tinh tế thì được thay bằng mái nhọn hoắt...

Đến đây, một câu hỏi không thể không được đặt ra: một bộ phim phản dân tộc, phản quốc như vậy tại sao có thể được đưa vào Chương trình quốc gia kỷ niệm 1000 năm Thăng Long–Hà Nội, một sự kiện trọng đại không chỉ mang tính lịch sử–văn hóa mà còn mang tầm vóc chính trị rõ rệt?

Công văn số 3055/BVHTTDL-ĐA ngày 14-9-2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Thứ trưởng Lê Tiến Thọ ký thay Bộ trưởng Hoàng Tuấn Anh gửi Phó Thủ tướng thường trực Nguyễn Sinh Hùng, Trưởng ban chỉ đạo quốc gia kỷ niệm 1000 năm Thăng Long cho biết Văn phòng Chính phủ bằng Công văn số 5082 giao cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu tham gia Dự án xây dựng bộ phim truyền hình “Lý Công Uẩn–Đường tới thành Thăng Long” có sự hỗ trợ từ phía Đài truyền hình ASEAN của Trung Quốc. Cũng tại Công văn trên, Bộ này khẳng định: “Bộ phim “Lý Công Uẩn–Đường tới thành Thăng Long” được hoàn thành hứa hẹn là một công trình nghệ thuật hấp dẫn, mang tầm vóc và ý nghĩa lịch sử to lớn” và “Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Phó Thủ tướng xem xét, đưa bộ phim vào nội dung chính thức của chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long–Hà Nội”. Chẳng chậm trễ, ngày 23-9-2009, Văn phòng Chính phủ gửi Bộ này Công văn số 6599/VPCP–KGVX thông báo “Phó Thủ tướng thường trực Nguyễn Sinh Hùng có ý kiến: Đồng ý”.

Trong trao đổi nói trên giữa Chính phủ và Bộ Văn hóa–Thể thao và Du lịch, có 2 phi lý cùng cực:

Thứ nhất, phim chưa làm thì không thể đưa vào nội dung của bất cứ chương trình kỷ niệm nào chứ đừng nói Chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long–Hà Nội mang tầm quan trọng quốc gia bởi do Chính phủ chủ trì!

Thứ hai, ngay cứ cho rằng bộ phim đã được hoàn tất thì để được đưa vào Chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long–Hà Nội, bộ phim phải được trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước đã rồi sau đó nếu thấy ổn thì Bộ này mới có thể đề nghị Chính phủ đưa vào Chương trình. Thế nhưng như ta đã thấy, “Lý Công Uẩn–Đường tới thành Thăng Long” lại theo quy trình ngược: “đi” từ Chính phủ xuống Bộ Văn hóa, Thể thao và

Du lịch để rồi sau đó Bộ này chỉ làm cái việc hợp pháp hóa “việc đã rồi”!

Để nói, chính Chính phủ, chứ không phải ai khác, đã chủ động đưa bộ phim phản quốc “Lý Công Uẩn–Đường tới thành Thăng Long” vào Chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long –Hà Nội bởi nếu không, hai phi lý cùng cực nói trên khó có thể tồn tại.

Thưa Quốc hội,

Bất luận thế nào, một khi bộ phim phản quốc này được công chiếu thì chắc chắn đó sẽ là thảm họa không chỉ đối với Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long–Hà Nội mà còn đối với chính dân tộc Việt Nam vì những lý do đã rõ.

Bởi lẽ trên, tôi kiến nghị Quốc hội thực hiện quyền hạn của mình quy định tại Khoản 9 Điều 84 Hiến pháp (Bãi bỏ các văn bản của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội) và căn cứ Khoản 4 Điều 11 Luật điện ảnh (Những hành vi bị cấm trong hoạt động điện ảnh: xuyên tạc sự thật lịch sử; xúc phạm dân tộc, ví nhân, anh hùng dân tộc...) để bãi bỏ ngay tức khắc văn bản của Chính phủ đưa bộ phim phản quốc “Lý Công Uẩn–Đường tới thành Thăng Long” vào Chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long–Hà Nội đồng thời yêu cầu Chính phủ cấm chiếu vĩnh viễn bộ phim phản quốc này trên phạm vi toàn Việt Nam.

Tôi đợi chờ hồi âm tích cực từ Quốc hội.

**Trần trọng,**

**Người kiến nghị**

**CÙ HUY HÀ VŨ**

**ĐT: 0904350187**

**Email: havulaw@yahoo.com**

**Kính xin Đồng bào  
trong nước tận  
dụng điện thoại di  
động để truyền đi  
những thông điệp  
dân chủ nhân  
quyền qua tin nhắn:  
"Tẩy chay bầu cử  
Quốc hội độc đảng"  
"Chống giặc Tàu-  
Dân làm chủ"**

## PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

# THÔNG CÁO BÁO CHÍ

## Hòa thượng Thích Quảng Độ ban hành Thông điệp "Hãy bảo vệ Thăng Long nhân 1000 năm Thăng Long"

\*\*\* Paris 07-10-2010 \*\*\*

Viện Hóa đạo vừa gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến Thông điệp "**Hãy bảo vệ Thăng Long nhân 1000 năm Thăng Long**" do Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Xứ lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), ký và ban hành từ Sài Gòn ngày 7-10-2010.

Báo chí, truyền thông Hà Nội không ngớt loan tải, ca tụng đại lễ Kỷ niệm 1000 Năm Thăng Long được tổ chức "hoành tráng", linh đình. Khai mạc đại lễ vào ngày Quốc khánh Trung Cộng, 1-10, và bế mạc vào ngày Quốc khánh Trung hoa Dân quốc, Song thập 10-10.

Từ nội dung đến bản chất, không còn là lễ hội Nghìn Năm của dân tộc, khi Vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư về thành Đại La, nơi đất địa Rồng bay - Thăng long. Trái lại, cuộc lễ toát lên màu sắc văn hóa Tàu, mà bộ phim "*Lý Công Uẩn, Đường đến Thăng Long*" là biểu trưng tính chất lệ thuộc Tàu của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đã 65 năm qua, Tổ quốc Việt Nam bị đánh mất, và trở thành "Tổ quốc của Cách mạng" đóng đô ở Liên Xô, theo quan điểm của ông Hồ Chí Minh, mà nhân dân Việt sống dưới chế độ phải hướng về. Tổ quốc này được Lénine đặt tên "Tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa" biểu tỏ quan điểm Marx là người Vô sản không có Tổ quốc.

Liên Xô sụp đổ và biến dạng từ đầu thập niên 90. Một lần nữa, người Cộng sản Việt Nam dời đô từ Liên Xô về Trung Cộng, lấy Bắc kinh làm "Tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa". Cho nên không lạ gì khi việc tổ chức "1000 Năm Thăng Long" trở thành "1000 Năm lệ thuộc Tàu". Rõ hơn cả là việc

Trung Cộng xâm lấn biển đảo, lãnh thổ nước ta, Bộ chính trị Đảng chẳng mấy may phản đối.

Trước nguy cơ ấy, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ ban hành Thông điệp "**HÃY BẢO VỆ THĂNG LONG**". Trước tình trạng "*Chế độ công an trị trói tay trói chân không cho người dân đứng lên*", Thông điệp kêu gọi lấy "*thần trí và tiếng nói thay thân xác chuyển hóa vận mệnh đất nước. Hồi đồng bào, đừng sợ hãi nữa, mà hãy cất cao tiếng nói của niềm tin, ngưỡng vọng và yêu sách của mình*". Thực hiện "*khả năng nằm trong tâm tay mọi người và dễ dàng thực hiện*" là hai việc khởi đầu :

*"Một là tẩy chay không xem bộ phim Tàu hóa "Lý Công Uẩn, đường đến Thăng Long" nếu được trình chiếu ở rạp hay trên truyền hình. Hai là kể từ nay, tẩy chay hàng hóa Trung Quốc cho đến khi Bắc Kinh từ bỏ sự xâm lấn VN bằng chính sách văn hóa và những cuộc di dân, hoàn trả hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, thác Bản Giốc và ải Nam Quan. Ai Nam Quan là hồn lịch sử, để mất chốn địa đầu lịch sử hồn nước sẽ tiêu vong, dân tình sẽ đọa đày, nô lệ"*.

Khởi từ chiến dịch vụ không, quy chụp để đàn áp, Cộng sản Hà Nội luôn vu cáo "*GHPGVNTN làm chính trị*", mớm hơi cho nhóm khuyến mã ngày nay đang bù lu bù loa Đức cô Tăng thống Thích Huyền Quang, Đại lão HT Thích Quảng Độ "*làm chính trị*" nhằm gây hoang mang đồng bào các giới để dập tắt ngưỡng vọng đòi hỏi tự do tôn giáo, nhân quyền, dân chủ.

Bọn họ không biết rằng GHPGVNTN và các ngài lãnh đạo Giáo hội chỉ làm những việc thường nhật của 2000 năm qua, những việc mà ngày xưa các "Thiền sư Khuông

Việt, Pháp Thuận, Vạn Hạnh, Phù Vân... các Cư sĩ thiền sư Lý Thái Tổ, Lý Thánh Tông, Trần Thái Tông, Trần Nhân Tông, Tuệ Trung, Nguyễn Trãi..." đã thực hiện cho chủ quyền dân tộc và an lạc của quần chúng : **TỨC THỰC HÀNH CON ĐƯỜNG BỒ TÁT ĐẠO** trong việc Khai Đạo, Mở Nước, Dựng Văn.

Chính vì lẽ đó mà bức Thông điệp đưa ra công án cho mọi người cùng suy ngẫm, tra vấn lương tâm trước vấn nạn : Nếu các Thiền sư, Cư sĩ trên đây sống lại vào thời đại Hồ Chí Minh thì tất cả các ngài sẽ bị lừa hết vào Trại Cải tạo Hà Nội.

Sau đây là toàn văn Thông điệp Hãy bảo vệ Thăng Long nhân 1000 năm Thăng Long :

### GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền Viện, 90 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP Saigon

Phật lịch 2554 Số 13 /VHĐ/VT  
**THÔNG ĐIỆP**

### Hãy bảo vệ Thăng Long nhân 1000 năm Thăng Long

Thăng Long ngày nay không còn là đất Rồng bay hưng phát, tái tạo quê hương, phát huy văn hiến. Thăng Long ngày nay không còn là Thăng Long của hai hội nghị Diên Hồng và Bình Than. Thăng Long ngày nay không còn là Đông Đô khi tàn quân xâm lược quy hàng. TLong ngày nay không còn là Ngọc Hồi của tiếng trống lệnh thoát ly nô lệ !

Thăng Long bây giờ là hàng triệu lá đơn Dân Oan không được xét. Thăng Long bây giờ mang tên Trại Cải tạo Hà Nội, nơi giam nhốt và quản chế các Thiền sư Khuông Việt, Pháp Thuận, Vạn Hạnh, Phù Vân... các Cư sĩ thiền sư Lý Thái Tổ, Lý Thánh Tông, Trần Thái Tông, Trần Nhân Tông, Tuệ Trung, Nguyễn Trãi...

Thăng Long bây giờ là hàng tỉ ti đồng đổ xuống cho sự lèo loẹt, xa hoa, khi nhân dân đói rét cơ hàn nơi vùng sâu vùng xa. Thăng Long bây giờ là những công trình văn hóa nghệ thuật vợi vãi sơn phết hồng che giấu sự sôi sục, bất bình, phẫn nộ của toàn dân.

Thăng Long bây giờ là hàng hóa độc hại, giả và dỏm từ Bắc phương rót qua biên giới không lẫn ranh. Thăng Long bây giờ là bộ phim lai Tàu, cải trang Lý Thái Tổ thành Tần Thủy Hoàng kinh lý An Nam Đô hộ phủ.

Không! Người dân Việt, Phật tử hay không Phật tử, đều mang trong tâm hồn Bốn nghìn năm Văn hiến và Hai nghìn năm lịch sử Mến Đạo, Dựng Vãn, Giữ Nước. Nay phải nhất tề đứng lên bảo vệ Đất thiêng Thăng Long, Chủ quyền dân tộc, Tự do dân chủ cho con người.

Bằng cách nào ? Bằng cách giữ gìn quán tính Việt Nam : quán tính thương người, cứu nước. Thương người thể hiện lòng từ bi cứu độ kẻ đối hèn, đem trí tuệ phá tan vô minh, cuồng tín. Cứu nước là không để một tấc đất lọt vào tay ngoại nhân, biến văn minh Việt thành nền văn hóa nô dịch.

Thể hiện quán tính ấy ra sao trong lúc này ?

Chế độ công an trị trói tay trói chân không cho người dân đứng lên, thì thân trí và tiếng nói sẽ thay thân xác chuyển hóa vận mệnh đất nước. Hỡi đồng bào, đừng sợ hãi nữa, mà hãy cất cao tiếng nói của niềm tin, ngưỡng vọng và yêu sách của mình.

Nhân danh Hội đồng Lương Thiện Viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tôi kêu gọi Phật giáo đồ và đồng bào các giới trong và ngoài nước hãy thực hiện hai động tác khởi sự :

Một là tẩy chay không xem bộ phim tàu hóa “Lý Công Uẩn, đường đến Thăng Long” nếu được trình chiếu ở rạp hay trên truyền hình.

Hai là kể từ nay, tẩy chay hàng hóa Trung Quốc cho đến khi Bắc Kinh từ bỏ sự xâm lấn Việt Nam bằng chính sách văn hóa và những cuộc di dân, hoàn trả hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, thác Bản Giốc và ải Nam Quan. ải Nam Quan là hồn lịch sử, để mất chôn địa đầu lịch sử hồn nước sẽ tiêu vong, dân tình sẽ đọa đày, nô lệ.

Tẩy chay hàng hóa Trung Quốc là biểu tỏ thái độ chống xâm lăng như tiền nhân đã bao lần đem máu xương biểu thị. Tẩy chay hàng hóa

Trung Quốc không biểu lộ chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi chống nhân dân Trung Quốc, chống công nhân Trung Quốc. Vì nhân dân Trung Quốc, công nhân Trung Quốc cũng là nạn nhân của Đảng CS như nhân dân, công nhân và nông dân VN.

Tẩy chay hàng Trung Quốc là tẩy chay chủ nghĩa bá quyền xâm lược của Nhà cầm quyền Cộng sản Bắc Kinh. Ngoài lý do chính trị mà tẩy chay, còn lý do hàng xấu và hàng độc Trung Quốc đang gây nguy hại cho cơ thể và môi sinh người tiêu dùng Việt Nam.

Đây là khả năng nằm trong tầm tay mọi người và dễ dàng thực hiện. Kính xin đồng bào trong và ngoài nước hưởng ứng kể từ khi đọc bản Thông điệp này.

*Thanh Minh Thiện viện, Saigon ngày 7-10-2010*

*Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo, Giáo hội Phật giáo VNTN.*

*(án ký)*

*Sa môn Thích Quảng Độ*

tình hình hiện nay tại Giáo hội Việt Nam hết sức đáng bận tâm. Nhiều người theo dõi các vụ việc từ mấy năm qua, cảm thấy bức bối và chán nản. Khởi đầu là những buổi thấp nên cầu nguyện đòi công lý và sự thật, xuyên qua việc yêu cầu chính quyền trả lại toà Khâm sứ, trong một thời gian liên tiếp cả gần hai tháng trời vào cuối năm 2007, đầu năm 2008 giữa tiết đông mưa rét, rồi lan sang tháng Tám năm 2008 tại nhà thờ Thái Hà, Đồng Chiêm, Tam Toà, Loan lý, Cồn Dầu v.v... Cuối cùng là cuộc thay bậc đổi ngôi ở toà Giám mục Hà Nội và sự ra đi vội vàng, tủi nhục của Đức Cha Ngô Quang Kiệt ngày 12-5-2010.

Đó là những giọt nước làm cho chiếc ly đầy tràn, và là ngọn gió thổi bùng lên cơn giận dữ tức tối của giáo dân Hà Nội và nhiều giáo dân khác ở khắp nơi trong nước cũng như ngoài nước. Giáo hội chúng ta đang có một sự **phân hoá** trầm trọng vì **phân ứng khác nhau, trước mọi sự diễn ra, là điều** khó tránh khỏi, trong cộng đồng tín hữu

# Trước hiện tình GIÁO HỘI TẠI VN NÊN NGHĨ GÌ LÀM GÌ

\*\*\*\*\*

**Lm Đỗ Xuân Quế OP, 13-10-2010**

*Trước một tình thế phức tạp gây nhiều tranh cãi, thiết tưởng chúng ta, những người tin Chúa, không thể đứng đưng như người ngoài cuộc mà nghĩ rằng đó là vấn đề chính trị. Đồng thời cũng không thể quan niệm rằng những bản khoản thức mắc của nhiều người, kể cả những chỉ trích nặng nề cay đắng đối với HĐGM và đặc biệt đối với một số vị trong đó, là do ma quỷ, rồi cứ yên lặng bỏ qua không đếm xỉa gì đến. Đó không phải là thái độ đúng đắn của người biết phân biệt phải trái và nhìn nhận sự thật, bất kể từ đâu tới.*

## 1. Về hiện tình Giáo Hội tại Việt Nam

Trước tiên, phải nói ngay rằng

cũng như trong hàng giáo phẩm, linh mục và tu sĩ. **Có thể nói đây chính là** sự chia rẽ không sao che giấu nổi. Nó đập mạnh vào mắt người trong đạo cũng như ngoài đạo. Điển hình là lễ nhậm chức Phó Tổng Giám mục của ĐC Nguyễn Văn Nhơn trước sự lạnh lùng thăm thía của giáo dân Hà Nội, bên cạnh những cách thể biểu dương nồng nhiệt lòng mến phục của họ đối với ĐC Ngô Quang Kiệt.

Rồi trên mạng, qua các bài viết của người trong nước cũng như ngoài nước, người ta thấy có một sự sút giảm lòng tín nhiệm của nhiều người đối với Hội đồng Giám mục. Qua những bài ấy, có những người nghĩ rằng đó là do ma quỷ tìm cách chống phá Giáo hội. Gần đây, ông



Phan Văn Phước ở Dusseldorf bên Đức có viết một bài đề là **Ai chống Giáo hội Công Giáo** (1-7-2010).

Theo ông, không phải ai nói những điều không hay về các vị chức sắc hay cơ cấu trong Giáo hội là chống phá. Rồi ông đưa ra những dẫn chứng như sau : “*Điều thật đáng buồn là người lên tiếng vì yêu Giáo hội thì lại bị chụp mũ là phỉ báng các Đấng thay mặt Chúa cùng các Đấng làm Thầy, chống cha, chống Chúa, chống Giáo hội. Để mình chứng điều vừa nói là có tình có lý, tôi xin nêu lên các danh ngôn sau đây : a) của Đức Cố Giáo hoàng Gio-an XXIII : “Ai phê bình, thậm chí chỉ trích tôi, người ấy là bạn. Còn ai tâng bốc tôi, người ấy là thù”; b) của bậc thánh hiền : “Gạo bỏ vào cối, có đâm, có giã, có sứt, có mẻ, có nát mới trắng tựa bông”; c) của Sainte-Beuve : “Đối với tôi, được phê bình là điều thú vị để biết tư tưởng của người khác, chứ không phải để khống chế các tư tưởng ấy”; d) của Heinrich Heine : “Người muốn được khen là người trong lời phê bình.”*”

**Cho dù chẳng ai muốn có tình trạng như trên trong** Giáo hội chúng ta hiện nay, nhưng **thật** chẳng may **khí** sự chia rẽ đó lại do chính những hành động của người trong Giáo hội chúng ta gây nên. HDGM của chúng ta mất một phần thế giá. Nhiều linh mục trong một vài giáo phận kia không còn tin phục Giám mục của mình nữa. Tại một giáo phận khác, có những linh mục xin rời khỏi các chức vụ được giao phó. Có nơi linh mục than van vì bị Giám mục làm bẽ mặt trước cán bộ. Một số tín đồ công khai bày tỏ thái độ phản kháng khi viết : “*Đã 35 năm qua đi, với bao nhiêu định hướng mang tính chỉ đạo và bao nhiêu sáo ngữ cũng như lạm dụng sự vâng phục của khối tín hữu để cắt đầu bỏ đuôi lời Chúa mà “ban ra” hết thông báo này đến thư chung nọ, để rồi ngâm ngùi ru nhau cho khoẻ lấp đi những điều thiếu sót, những điều không biết nói, không dám nói.*” (Phạm Minh Tâm: Nói chuyện với đầu gối)

Lý do mấu chốt của sự hoài nghi và mất tin tưởng vào HDGMVN

**dẫn đến nhiều ngộ nhận đối với Toà thánh Vatican** là bức thư của ĐHY Bertone đề ngày 30-1-2008 gửi ĐT Kiệt **hỏi ngài còn tại chức**, khuyên giáo dân thôi cầu nguyện ở Toà Khâm sứ và việc bổ nhiệm ĐC Nhơn làm Tổng Giám Mục phó với quyền kế vị. Phải chăng đúng như nhiều người cho rằng **do những thông tin sai lạc và những ý kiến của đa số các Giám mục muốn** mà HDGM VN đã lôi cả Vatican vào cách hành xử theo hướng của Nhà nước và vô hình trung lọt vào quỹ đạo của họ. Trước sự hoài nghi và bất tín nhiệm này, HDGMVN tỏ ra lúng túng, khó ăn khó nói với cộng đồng tín hữu và có nói ra, người ta cũng ít tin và cho là “ngôn ngữ gỗ”, như bản Lời chủ chăn của ĐHY Phạm Minh Mẫn đề là: “**Việc cần làm trong hiện tình của chặng đường theo Chúa hôm nay**”, phát cho các người đi dự lễ phong chức linh mục ngày 11-6-2010 vừa qua. Có linh mục nhận mà không đọc, có người đọc mà thấy nhạt nhẽo không có sức thuyết phục.

Ngoài ra, những ai đọc “**Sự kiện Ngô quang Kiệt**” từ bài số 1 cho đến số 10 (*đăng trên Nữ Vương Công Lý -BBT*) hẳn đã thấy rõ một nửa sự thật chưa được nói tới, nay được bạch hoá để trả lời cho Cơ quan thông tin của HDGM.

Muốn nói gì thì nói, nguyên một sự yên lặng trước các việc đã xảy ra và trước một tình trạng đất nước như hiện nay thì sự yên lặng của HDGM sẽ bị coi như một sự ngầm thoả thuận, một trạng thái bị thuần hoá. “Thuần hoá” là từ của giám mục Nguyễn Quang Tuyền nói với linh mục Nguyễn Hữu Lễ trong thời gian chữa bệnh ở Mỹ. Linh mục Lễ đã dùng lại từ này để nói về các giám mục. Cũng lại linh mục Lễ đã làm xôn xao dư luận tại Mỹ năm 2007, khi viết bài nói về mục vụ xin tiền. Hồi đó, người ta kịch liệt phản đối ông. Nhưng bây giờ nhiều người lại cho là ông có lý.

Nói chung, phần đông người Công giáo VN lúc nào cũng có lòng trọng kính các Giám mục, ngay cả bây giờ. Sự trọng kính đó có điếm hay và không hay. Hay là duy trì được sự gắn bó giữa mục tử với

“đàn chiên” và không hay là làm cho các mục tử yên trí lớn rằng vì lòng trọng kính, “đàn chiên” sẽ không dám phê bình nhận xét gì cả về lời lẽ, hay cung cách hành xử của mình, bởi nói phạm đến cha là phạm đến Chúa. Chính vì lòng trọng kính này phần nào bị sứt mẻ trong tình thế hiện nay, mà có những người tỏ ra lo ngại cho sự hợp nhất của Giáo hội.

## 2. Vậy phải nghĩ thế nào?

2.1 *Một sự rạn nứt*: Phải thành thật công nhận rằng đã có một sự rạn nứt trong Giáo hội, trước sự ra đi khỏi toà Tổng Giám mục Hà Nội của ĐC Ngô Quang Kiệt, đành rằng sự ra đi đó có thể là cái giá phải trả cho việc khả dĩ thiết lập bang giao giữa Nhà nước và Toà thánh và việc ĐGH sang thăm Việt Nam. Thêm vào đó là lời tuyên bố của ĐHY Phạm Minh Mẫn rằng Giáo hội miền Bắc còn sống theo nào trạng tiền Công Đồng.

2.2 *Một sự mất uy tín*: HDGMVN mất uy tín vì sự yên lặng triền miên của mình qua các sự việc nổi cộm liên quan đến các cuộc bức hại của chính quyền đối với “con chiên bốn đạo”, và tình hình lâm nguy của đất nước trước họa ngoại xâm cũng như sự xuống cấp nghiêm trọng của đạo lý.

2.3 *Một sự giảm thiểu*: Sự giảm thiểu lòng trọng kính trông thấy của nhiều giáo dân đối với hàng Giáo phẩm và linh mục vì tác phong và cách hành xử của một số vị.

2.4 *Mất tự do và độc lập*: HDGM bị coi như mất tự do và độc lập trước chính quyền, và xem ra như là một thứ đồ trang trí để cùng có cho chế độ.

2.5 *Một sự nhát đảm của HDGM*: không dám nói dám làm những điều thuộc bổn phận và chức vụ của mình.

2.6 *Một khuynh hướng yên thân*: không muốn làm hay nói điều gì có thể gây khó dễ cho mình, tuy bổn phận do chức vụ hay ích chung đòi phải làm, phải nói.

## 3. Vậy phải làm sao ?

3.1 *Cầu nguyện và phó thác*: Vấn đề tiên quyết vẫn là cầu nguyện và phó thác, xin Chúa ra tay sắp xếp và định đoạt lại theo chương trình

# HIẾN PHÁP & NHÂN QUYỀN

## Luật sư Trần Thanh Hiệp 03-10-2010

của Người.

3.2 *Không để mình bị ru ngủ:* Cần tỉnh táo đề phòng để khỏi bị ru ngủ và mê hoặc bởi các cơn cám dỗ về danh vọng quyền lực, và những đặc quyền đặc lợi cùng những ảo ảnh, vẻ hào nháng bên ngoài của các cơ sở, nhà thờ, dòng tu, trung tâm mục vụ, lễ nghi hoành tráng, mà quên rằng đạo không phải là thế và chỉ có thể.

3.3 *Khiêm tốn:* Nhận rằng mình có lỗi và tìm cách sửa chữa chứ không lo biện hộ và tránh né.

3.4 *Hiên ngang:* Không cúi đầu, nhưng hiên ngang nhận mình là những người tin theo Chúa mà không sợ hãi hay thoả hiệp với cái xấu, cũng không tìm cách làm đẹp lòng người đời như thánh Phao-lô nói: **“Nếu tôi còn tìm cách làm đẹp lòng người đời thì tôi không phải là đầy tớ của Đức Ki-tô.”** (Gl 1,10)

3.5 *Lấy lại uy tín:* HDGM cần lấy lại uy tín bằng các hành động thiết thực hợp với tư cách và sứ mệnh của mình. Mà một trong những hành động hàng đầu, ấy là : **“Hãy rao giảng lời Chúa, hãy lên tiếng, lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện hãy biện bác, ngấm đê, khuyên nhủ, với tất cả lòng nhẫn nại và chủ tâm dạy dỗ.”** (2 Tm 4,2)

3.6 *Dám nói:* Dám nói, khi cần phải nói, về những sự việc liên quan đến quyền lợi và uy tín của Giáo hội cũng như giáo dân, như trường hợp anh Năm bị đánh chết ở Cồn dâu và lời tuyên bố của bà Ngô Thị Thanh Thùy về linh mục Phan khắc Từ.

### Kết luận

Những điều nói ra trên đây thật đau lòng và buồn chán. Sự thật là thế đó. Nhưng nói ra liệu có mấy ai nghe và chắc sẽ bị gán ghép cho là theo phe chống đối HDGM. HDGM đã bị tấn công rồi, sao lại còn toa rập mà tấn công nữa. Phần đông các linh mục tu sĩ và nhiều giáo dân nghĩ như thế. Người ta cứ bảo nói làm gì nữa cho người ngoài biết để người ta khinh thường Giáo hội. Nhưng lương tâm buộc phải nói trước tình trạng đáng buồn này.

<http://www.nuvuongcongly.net>



Bộ máy tuyên truyền, ngụy tạo và áp đặt dư luận, của nhà cầm quyền Hà Nội đang làm rùm beng về cái gọi là “sửa đổi Hiến pháp” vào dịp Đại hội lần thứ XI sắp tới của đảng, trong khuôn khổ Nghị quyết 48 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam. Nhân vật chính trị Cộng sản hàng đầu có máu mặt nhưng nay đã nghỉ hưu, công chức, chuyên gia các bộ, với sự phụ họa của báo chí nhà nước, đã đồng loạt xuất hiện để gióng lên những lời giáo đầu mở màn cho vở tuồng “sửa đổi” này.

Ông Nguyễn Văn An, cựu chủ tịch Quốc hội, thời còn tại chức, đã thi hành rất xuất sắc nhiệm vụ điều khiển máy trạm nghị gặt để thực hiện thứ hiến pháp công cụ mà nay ông không tiếc lời chỉ trích. Là phần dân chủ, là độc đoán cướp đoạt hết quyền làm chủ đất nước của dân. Và, làm như thể đã biết phân tính, ông An lớn tiếng đòi lần tu chỉnh này, phải để “cho dân được quyền phúc quyết Hiến pháp, được quyền sửa đổi Hiến pháp”.

Các chuyên gia pháp chế đến từ nhiều bộ, ngành, cũng tranh thủ để “than” về những bất cập trong công tác làm luật. Theo đại diện vụ Pháp chế Bộ Công thương thì “Luật có lợi cho quản lý nhà nước như thuế, hải quan, kiểm soát... thì làm nhanh, ra nhiều. Nhưng luật bảo vệ quyền lợi người dân, doanh nghiệp thì làm chậm, ít”. Chuyên gia của Bộ Công thương cũng phản đối cơ chế xin-cho trong làm luật với lý do luật soạn ra để đáp ứng đòi hỏi xã hội nhưng ở ta cứ phải thông qua Bộ Chính trị. Ông Đặng Anh (vụ Pháp chế Bộ Công an) khôi hài: “Như nhiều vị đã nói, chúng ta ngồi phòng điều hòa máy lạnh để soạn luật nên luật không đi vào cuộc sống được”. Theo đánh giá của chính phủ thì vẫn còn sự “mất cân đối” khi soạn luật: “Coi trọng hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, định hướng XHCN là cần thiết nhưng không có nghĩa coi nhẹ các

lĩnh vực khác như quản lý tài sản công, bảo vệ quyền tự do, dân chủ”.

Dự thảo báo cáo của chính phủ đã nêu lên rằng sẽ hoàn thiện pháp luật về quyền lập hội, biểu tình, nhằm xác định rõ quyền, trách nhiệm công dân. Xây dựng hệ thống pháp luật về quyền giám sát của các cơ quan dân cử, quyền trực tiếp giám sát, kiểm tra của công dân, mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp để người dân tham gia công việc nhà nước... Người ta thấy tiếng nói của những cán bộ của bộ máy cầm quyền Hà Nội đã không bôi đen nhưng cũng không tô hồng cho pháp luật của chế độ. Và câu kết luận phải rút ra là không thể không sửa đổi HP, gốc của pháp luật ấy.

Nhưng chính ông Đinh Trung Tung, thứ trưởng Bộ Tư pháp đã cho biết chính phủ sẽ kiến nghị Bộ Chính trị có ý kiến chỉ đạo về việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992 liên quan đến xây dựng nhà nước và pháp luật, phát triển đầy đủ nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước trong Hiến pháp 1992 theo hướng “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp”. Tức là trước sau như một, chưa sửa hay sẽ sửa thì chế độ đương hành ở Việt Nam vẫn là một chế độ “tập quyền” tối đa, chứ không phải là một chế độ có phân quyền rõ rệt như bất cứ một nước dân chủ chân chính nào.

Phản ánh chủ trương bám trụ bằng mọi giá vào đảng trị, chủ tịch Quốc hội đương nhiệm Nguyễn Phú Trọng đã nói với báo chí rằng “sẽ nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 phù hợp với yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. (...) Nội dung sửa đổi Hiến pháp sẽ tập trung chủ yếu vào việc đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước...” Nguyễn Văn Thuận, chủ nhiệm UB Pháp luật của Quốc hội, ngày 9-6-2010

cũng nói với báo chí theo đó sẽ sử dụng ít điều, thí dụ “trình tự thủ tục, một số vấn đề kỹ thuật để thông suốt phục vụ cho kỳ bầu cử tới vào năm 2011...”; hay “không tổ chức Hội đồng Nhân dân cấp quận nữa” nhưng tất cả sẽ phải chờ Đảng cho phép. Nguyễn Văn Thuận nói: “Nếu được phép của Ban Chấp hành Trung ương, thì sẽ sửa một phần HP ngay trong kỳ họp cuối năm. Riêng những sửa đổi căn bản, có liên quan đến thể chế thì phải thực hiện trong nhiệm kỳ Quốc hội sau...”

Nói tóm lại, người dân sẽ không chờ đợi, ở đợt sửa đổi Hiến pháp sắp tới cũng như những đợt đã qua, bất cứ một sửa đổi nào mang ý nghĩa dân chủ hóa chế độ. Một sự thật quá hiển nhiên, ai cũng thấy.

Nhưng một điều không thể chấp nhận được nữa là nhà cầm quyền Hà Nội đã trắng trợn diễn lại thủ đoạn lừa bịp dân, loan báo việc sửa đổi Hiến pháp mà cứ như là “chia bài ba lá ở giữa chợ” với một đám cò mồi ồn ào. Tương đã đến lúc phải cảnh báo tập đoàn cầm quyền Cộng sản ở Hà Nội thay vì cứ đi sâu vào con đường tội ác về dân sự cũng như về hình sự, hãy sớm trở lại con đường nhân chính mà sửa đổi Hiến pháp là bước mở đầu.

### **Phải sửa đổi từ gốc đến ngọn.**

Gốc là phải có một quan niệm đúng đắn và nghiêm túc về Hiến pháp, nói cách khác, phải hội nhập vào chính mạch của những Hiến pháp dân chủ. Tức là nhà cầm quyền Hà Nội, một khi đã long trọng tuyên cáo (ghi nơi điều 3 của HP năm 1992, sửa đổi và bổ sung năm 2001) “thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh” thì phải từ bỏ quan điểm Cộng sản theo đó “chúng ta hiểu Hiến pháp theo quan điểm cách mạng” nghĩa là như Engels nói: “Hiến pháp là kết quả của cuộc đấu tranh giai cấp... do giai cấp chiến thắng thiết lập sau cuộc đấu tranh thắng lợi” hay như lý thuyết gia của chế độ, Nguyễn Ngọc Minh, viện trưởng Viện Luật học đã viết trong “Hiến pháp nước CHXHCN VN” (nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội 1985) rằng “Hiến pháp vừa phải ghi lại những thành quả đã

đạt được, “hợp pháp hóa” các thành quả đó, ổn định các thành quả đó thành “pháp quyền” (tức là được quy định bằng pháp luật và được bảo đảm bằng pháp luật)... Để đi theo truyền thống của Hiến pháp dân chủ, bắt nguồn từ hai cuộc cách mạng tư sản cuối thế kỷ thứ 18 ở Mỹ và ở Pháp là lập rào cản chống chuyên chế (khác với cách mạng vô sản là thiết lập và bảo vệ chuyên chế). Với thời gian, các Hiến pháp dân chủ tiến mạnh theo chiều hướng bảo vệ cá nhân công dân trước bạo lực của Nhà nước. Bước phát triển sau cùng là những cá nhân công dân đó trở thành chủ thể của một hệ thống nhân quyền phổ quát, được sự bảo vệ của cả luật quốc tế lẫn luật quốc gia. Và ở vào thời đại toàn cầu hóa hiện nay, người ta có thể nói rằng sứ mạng chính của Hiến pháp dân chủ là bảo vệ và tiến thẳng nhân quyền.

Vì nhân quyền ngày nay mang một nội dung rất rộng lớn. Nhân quyền bao hàm cả nghĩa dân quyền. Thật vậy, điều 1 của cả hai Công ước Quốc tế về Nhân quyền đã dự liệu và bảo vệ “Quyền dân tộc tự quyết” cho tất cả mọi dân tộc với hai ý nghĩa là độc lập đối ngoại và dân chủ đối nội.

Gốc của Hiến pháp đã được gắn liền với nhân quyền như vậy thì ngọn phải là những đạo luật qui định và bảo vệ các quyền tự do của con người –những quyền mà con người sinh ra đã có và nhờ có mới được là con người. Do đó Hiến pháp có mối liên hệ mật thiết với 5 văn bản hợp thành Hiến chương quốc tế về nhân quyền. Không ai có thể quan niệm được rằng Hiến pháp không cần lý gì đến nhân quyền.

Vậy mà đó lại là trường hợp của Hiến pháp 1992 của nước CHXH CNVN vì những người đã soạn thảo ra văn bản đó tự cho họ có toàn quyền ban phát nhân quyền cho dân. Điều 50 của Hiến pháp này định rằng: “Ở nước CHXHCNVN, các quyền con người (...) được tôn trọng, thể hiện ở các quyền công dân và được qui định trong Hiến pháp và luật”, tức là do đảng cầm quyền ban phát. Nhưng nếu không ban phát thì người dân không có

nhân quyền, như hiện nay đang xảy ra ở trong nước..

Nếu vào dịp Đại Hội Đảng lần thứ XI, vấn đề sửa đổi HP được đặt ra, thiết tưởng không thể chỉ trừu tượng những sự sửa đổi chỉ có tác dụng duy trì để theo đuổi chính sách cai trị phi nhân quyền ●●●●●●

### **SỰ THẬT VỀ MỤC SƯ DƯƠNG KIM KHẢI**

*Trên danh nghĩa mục sư Dương Kim Khải bị công an bắt đi truyền đạo 4 ngày, từ trưa 10-8-2010, nhưng 60 ngày đã qua vẫn chưa về. Em Dương Mạnh Hùng, con Ms. Khải, đang học lớp 12 kèm nấu cơm nước, giặt giũ cho mẹ bệnh tâm thần, thấy sốt ruột đã gửi thư hỏi công an về lý do vì sao bố em chưa về.*

*Kết quả, ngày 12-10-2010, thượng tá Nguyễn Văn Long, phó cơ quan an ninh điều tra CA tỉnh Bến Tre đã gửi thông báo số 07 đề ngày 16-8-2010 đến vợ, con Ms. Khải. Theo đó, thượng tá Long cáo buộc Ms. Khải tham gia lật đổ chính quyền nhân dân, phạm vào điều 79 bộ luật hình sự VN. Thông báo nói trên cũng xác nhận Ms. Khải đang bị “tạm giữ” tại B34 bộ công an. Việc bắt, giam giữ mục sư Khải không có phê chuẩn của Viện kiểm sát như luật định. Thượng tá Nguyễn Văn Long cũng chính là người tra tay giam giữ 2 tân tín hữu do Ms. Khải dắt đem về với Chúa: anh Nguyễn Thành Tâm và Phạm Văn Thông ở tỉnh Bến Tre.*

*Đảng Việt Tân thì tuyên bố mục sư Dương Kim Khải và anh Nguyễn Thành Tâm là đảng viên Việt Tân, nhưng không thể vì thế mà công an bắt mục sư Khải và các đảng viên Việt Tân khác. Nếu cứ tham gia 1 đảng mà bị bắt, thì phải bắt Nông Đức Mạnh và 15 tên ủy viên bộ chính trị đảng cộng sản VN trước đã. Đảng CS VN dùng bạo lực cướp chính quyền thì cần phải tiêu diệt đảng ấy không chậm trễ.*

*Trong hai ngày qua, CA cũng đã liên tục mời thầy truyền đạo Nguyễn Mạnh Hùng, quyền quản nhiệm Hội thánh thay mục sư Khải, đe dọa hòng phá hủy đức tin tín hữu ở Bến Tre và Sài Gòn. CA cấm tiết tin hữu Bến Tre không được gặp gỡ thông công với các mục sư Thân Văn Trường, mục sư Nguyễn Hồng Quang. CA cũng cho thầy Hùng biết Ms. Khải có đem 1 túi đen to, đựng đầy khẩu hiệu HS-TS-VN xuống Bến Tre. Qua thông báo của công an, cho thấy việc bắt giữ mục sư Khải là 1 vụ lừa đảo của công an, là vi phạm trắng trợn luật tố tụng hình sự Việt Nam.*

*Việt Nam, ngày 13-10-2010  
Cố vấn Hội thánh Tin lành Chuông bò Sài Gòn*

**Mục sư Thân Văn Trường**

# ĐỪNG NGUYÊN MỘT CHỖ LÌU THÊM MỘT ĐỜI

Phạm Trần 16-09-2010

Ba Dự thảo Văn kiện của đảng Cộng sản Việt Nam đem ra thảo luận tại Đại hội XI toàn quốc vào tháng 1-2011 đã được phổ biến ngày 15-9 (2010) để lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và toàn dân, nhưng đảng đã đập lên những điều viết chưa ráo mực mang danh nghĩa “dân chủ xã hội”.

Để chứng minh cho việc làm giấu đầu hở đuôi, dân chủ trá hình này, mọi người hãy đọc Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011): “Nhà nước gắn bó chặt chẽ với nhân dân, thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân.”

Đảng cũng hứa trong Báo cáo Chính trị: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân; cán bộ, công chức thật sự là công bộc của nhân dân. Nâng cao ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân. Có cơ chế cụ thể để nhân dân thực hiện trên thực tế quyền làm chủ trực tiếp. Thực hiện tốt hơn Quy chế dân chủ và Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở. Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành động vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để gây rối; chống tập trung quan liêu, khắc phục dân chủ hình thức. Quan tâm hơn nữa việc chăm lo hạnh phúc và sự phát triển tự do, toàn diện của con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con người, tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà VN ký kết.”

Vậy mà vào ngày 10-9-2010, khi ban hành văn bản (112-HD/BTGTW) hướng dẫn việc công bố và lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cán bộ, đảng viên và nhân dân vào các dự thảo văn kiện Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Ban Tuyên giáo Trung ương đã ra lệnh cho toàn hệ thống đảng phải thi hành những việc như sau:

- Việc đảng, phát trên phương tiện thông tin đại chúng các ý kiến góp ý

*cần có sự chọn lọc, thận trọng, đảm bảo phát huy được trí tuệ, dân chủ của nhân dân, không để những phần tử xấu lợi dụng diễn đàn công kích, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta.*

- Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc quan điểm, đường lối của Đảng, kết hợp đấu tranh trực diện với việc tuyên truyền khẳng định những thành tựu của đất nước.

- Không đăng và phát trên các phương tiện thông tin đại chúng những ý kiến phản bác chủ trương, đường lối của Đảng, kết hợp đi lên chủ nghĩa xã hội, về học thuyết Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, về vai trò lãnh đạo của Đảng; những vấn đề cần giữ bí mật về quốc phòng, an ninh đối ngoại, những ý kiến đả kích cá nhân hoặc tổ chức đảng cơ quan nhà nước.

Chỉ thị này, do Nguyễn Bắc Sơn, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương ký tên, còn ra lệnh:

- Bộ Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương mở các chuyên trang chuyên mục, chuyên đề đặc biệt tuyên truyền các dự thảo văn kiện. Chỉ đạo, theo dõi, kiểm soát việc đăng, phát và tổng hợp ý kiến góp ý cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chỉ đạo đấu tranh chống các luận điệu sai trái, tiêu cực xuyên tạc các dự thảo văn kiện trên diễn đàn thông tin đại chúng.

- Ban Tuyên giáo tham mưu cho cấp ủy nội dung thảo luận tại đại hội cơ sở; chỉ đạo công cụ thông tin của ngành, lĩnh vực tuyên truyền nội dung văn kiện, biên tập tài liệu hướng dẫn đoàn viên, hội viên tìm hiểu, nghiên cứu văn kiện; theo dõi tình hình tư tưởng, dư luận về các vấn đề của văn kiện trong đối tượng phụ trách.

- Các Ban Tuyên giáo địa phương phải “theo dõi các sinh hoạt chính trị, nắm tình hình tư tưởng, dư luận cán bộ, đảng viên, nhân dân xung quanh các dự thảo văn kiện. Tham mưu cho cấp ủy công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng trong nội bộ và chỉ đạo đấu tranh đối với các thế lực thù địch.”

Như vậy thì dân chủ ở chỗ nào chui lên trong chế độ độc tài, đảng trị và tự biên tự diễn là “nhà nước pháp

quyền” ?

## TÊ LIỆT NÃO TRẠNG

Trong nội dung tất cả 3 Văn kiện, chỗ nào đảng CSVN cũng giành quyền làm chủ của dân để cai trị mà cứ hô lên là nhân dân muốn mình làm như vậy, nên Cương lĩnh đã tự ý hợp thức hóa vai trò lãnh đạo cho đảng tự thỏa mãn: “Đảng không có lợi ích nào khác ngoài việc phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Đảng phải nắm vững, vận dụng sáng tạo và góp phần phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng làm giàu trí tuệ, bản lĩnh chính trị và năng lực tổ chức để đủ sức giải quyết các vấn đề do thực tiễn cách mạng đặt ra.”

Cho đến thế kỷ XXI, sau khi nhân dân Nga đã vứt chủ nghĩa Mác-Lênin vào thùng rác được 18 năm mà Đảng CSVN vẫn còn thương vay khóc mướn rằng: “Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ là một tổn thất lớn đối với phong trào cách mạng thế giới” thì có lẽ cái đảng này còn bảo hoàng hơn cả các vua chúa thời Nga hoàng.

Vì vậy mà không ai ngạc nhiên khi thấy đảng CSVN tìm mọi cách để trừ yếu Chủ nghĩa Tự bản như họ viết trong Cương lĩnh rằng: “Hiện tại, chủ nghĩa tư bản còn tiềm năng phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Những mâu thuẫn cơ bản vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hoá ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, chẳng những không giải quyết được mà ngày càng trở nên sâu sắc. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội vẫn tiếp tục xảy ra. Chính sự vận động của những mâu thuẫn nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động các nước sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản.”

Ào tưởng hào huyền như thế vì những người soạn ra Cương lĩnh vẫn chưa hiểu, hay cố tình che tai trước lời tuyên bố chân thành mới đây của lãnh tụ Nhà nước Cuba, Fidel Castro với nhà báo Jeffrey Goldberg của tạp chí The Atlantic. Trong một cuộc phỏng vấn cho số Báo tháng 10 (2010), Fidel Castro đã nói: ““Mô hình Cuba không còn hoạt động được nữa”, khi được hỏi: “Liệu hệ thống kinh tế của Cuba có còn đáng để xuất cảng ra nước ngoài hay không?”

Cuba là một trong số 4 nước Cộng sản còn lại sau khi các nước Xã hội Chủ nghĩa Đông Âu và khối Liên bang Xô viết tan rã từ 1989 đến 1992. Ba kia là Trung Hoa, Việt Nam và Bắc

Triều Tiên.

Có thể người CSVN cãi cối rằng kinh tế Việt Nam khác với kinh tế Cuba, nhưng nền kinh tế được gọi là “*thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa*” vẫn do Nhà nước nắm vai “quản lý”, “chủ đạo” của Việt Nam là chủ trương dành đặc quyền, đặc lợi cho các doanh nghiệp nhà nước để cho đảng, nhất là những kẻ có chức, có quyền tự do thao túng, làm giàu trên sức lao động bằng mồ hôi và nước mắt của người dân.

Bằng chứng nhân tiên đã xảy ra với Tổng Công ty tàu thủy Vinashin bị phá sản với khoản nợ khổng lồ 86,000 tỷ đồng trên tổng số vốn 90,000 tỷ đồng.

Người có trách nhiệm lớn nhất trong vụ này là Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng vì Dũng chủ trương và ủng hộ thành lập các tập đoàn kinh tế lớn. Chính phủ đã ngửa tay đi vay tiền nước ngoài 750 triệu dollars trao cho Vinashin đầu tư để bây giờ tiêu tan nhưng vẫn không có ai bị cách chức mà lại để cho dân gánh chịu thì chỉ ở Việt Nam trong thời Cộng sản bao che mới có chuyện thối tả này !

Điểm tối dạ thứ hai là Cương lĩnh bổ sung vẫn giữ nguyên quan điểm tâm tối của Cương lĩnh năm 1991 khi viết rằng : “*Đặc điểm nổi bật trong giai đoạn hiện nay của thời đại là các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội dù gặp nhiều khó khăn, thử thách, nhưng sẽ có những bước tiến mới. Theo quy luật tiến hoá của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội.*”

Căn cứ vào đâu để đảng CSVN ăn nói bừa bãi như thế ? Nếu nhân loại muốn bỏ chủ nghĩa Tư bản để theo Chủ nghĩa Xã hội thì nhân dân các nước Cộng sản Đông Âu và khối Liên Xô cũ đã không đứng lên xóa bỏ chế độ lạc hậu của nước họ.

Vậy mà trong Cương lĩnh năm 2011, đảng CSVN vẫn tiếp tục chú đầu xuống cát để kiên định thứ Chủ nghĩa đã bị nhân dân Nga, thành trì của Chủ nghĩa Mác-Lênin, vứt vào sọt rác từ năm 1992.

### **QUÁ ĐỘ MỆT NGHỈ**

Đảng viết trong Cương lĩnh : “*Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là*

*một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ.*”

Họ còn nói viển vông: “*Mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng xong về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hoá phù hợp, tạo cơ sở làm cho nước ta trở thành một nước XHCN ngày càng phồn vinh.*”

*Từ nay đến khoảng giữa thế kỷ XXI, toàn Đảng, toàn dân ta phải ra sức phấn đấu xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.*”

Một nửa thế kỷ là 50 năm, nhưng bây giờ mới qua 10 năm mà đất nước vẫn trì trệ đứng nguyên sau 24 năm đổi mới thì đến bao giờ người dân Việt Nam mới thấy được ánh sáng ở cuối đường hầm ?

Nhưng cứ giả thử như đảng CSVN sẽ đưa VN tiến lên một nước “*công nghiệp hiện đại*” thì còn các yếu tố tối cần khác như “*dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ*” thì 40 năm sau chắc gì đã có ?

Vậy đảng còn bắt dân phải “*quá độ*” đến bao nhiêu năm nữa, hay chính đảng cũng ngu ngơ mù mịt như người rừng về thành phố ?

Đảng CSVN cũng vẽ ra cái xã hội lý tưởng phải đạt tới là “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ*”, nhưng đến bao giờ xã hội lý tưởng này mới có, hay sẽ muôn đời không tìm thấy đâu nếu đảng CSVN vẫn cai trị đất nước như hiện nay ?

Vì vậy người dân trong nước đã muốn đảng cho họ biết phải “*quá độ*” đến bao giờ ? Nhiều đảng viên cũng muốn đảng cho họ biết “*dứt khoát tư tưởng*” một lần cho xong, chứ cứ ồm ồm mãi thì không chừng sẽ chết cả lũ !

Nhưng đảng thì dường như họ đã mất đi qua nhiều tỉnh giấc và thị giác nên cứ khur khur quan điểm : “*Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản.*”

*Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá*

*trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại; là di sản tư tưởng và lý luận vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.*”

Thật tội nghiệp cho hai giai cấp công nhân và lao động là những người đã hy sinh nhiều nhất nhưng lại tiếp tục chịu nhiều thiệt thòi hơn mọi người trong xã hội bây giờ. Lớp người cùng đinh này những tưởng những mất mát của họ trong 30 năm chiến tranh sẽ được Đảng đền bù khi có hòa bình, nào ngờ sau 35 năm im tiếng súng họ còn bị đảng quay lưng phản bội và tiếp tục cho ăn bánh vẽ là “*đại biểu trung thành*” của mình !

Vậy mà, trong Cương lĩnh mới, đảng vẫn không biết ngưng để tiếp tục lý luận áp chế và tiếm quyền làm chủ đất nước theo lối cá vù lấp miệng em rằng: “*Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị. Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị, tăng cường chế độ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Đảng thường xuyên nâng cao năng lực cầm quyền và hiệu quả lãnh đạo, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.*”

Đảng còn hứa : “*Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là bộ phận của hệ thống ấy. Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, chịu sự giám sát của nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.*”

Để đảm đương được vai trò lãnh đạo, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, ra sức nâng cao trình độ trí tuệ, năng lực lãnh đạo. Giữ vững truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng, bảo đảm đầy đủ dân chủ và kỷ luật trong sinh hoạt Đảng. Thường xuyên tự phê bình và phê bình, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội và mọi hành động chia rẽ, bè phái. Đảng

chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, có phẩm chất, năng lực, có sức chiến đấu cao; quan tâm bồi dưỡng, đào tạo lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng của Đảng và của nhân dân.”

Lạy Trời, lạy Phật nếu đảng CSVN đã làm được những việc như họ viết trong Cương lĩnh từ 20 năm qua, kể từ khi Cương lĩnh 1991 ra đời, thì quốc nạn tham nhũng, lãng phí tiền mồ hôi nước mắt của dân đâu có còn cao hơn núi như hiện nay. Nạn mua quan, bán tước, mua bán bằng giả, suy thoái đạo đức, phẩm chất trong hàng ngũ cán bộ đảng viên cũng đã biến mất từ lâu rồi chứ đâu có thể bám trụ mãi như đảng đã thừa nhận trong Báo cáo Chính trị ?

Hơn nữa, nếu quyền làm chủ đất nước và quyền giám sát của người dân được đảng chấp hành như các văn kiện đảng viết thì đảng CSVN cũng đã biến mất từ khuya rồi chứ đâu còn tồn tại để tiếp tục đề đầu, bóp cổ dân đen như bây giờ ?

Thế mới biết câu nói :*“Đừng nghe những gì Cộng sản nói mà hãy nhìn kỹ những gì Cộng sản làm”* của Cố Tổng thống Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Văn Thiệu vẫn còn có nhiều ý nghĩa, nhất là đối với hoàn cảnh của đất nước trong lúc đảng CSVN chuẩn bị tổ chức Đại hội đảng lần thứ 11 vào tháng 1-2011.

Vì vậy nội dung của 3 Văn kiện: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng* và *“Dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020”* đã phản ảnh một não trạng xơ cứng, giáo điều, bảo thủ và tẻ liệt của một cơ thể hết máu không còn cử động được nữa.

Chúng chỉ là những thầy ma không hồn đang níu chân dân tộc đứng lại để lùi thêm một đời. --

**Phạm Trần**

**Đấu tranh hoà bình, bất bạo động. Phơi bày phổ biến sự thật về Hồ Chí Minh. Giải thể chế độ Cộng sản độc tài.**

# GÓP Ý KIỂU NÀO RỒI CŨNG CHẾT

## .....Tô Hải-Phán đấu ký 30-09-2010.....

**Đôi lời phi lộ:** Đáng lẽ ra, cách đây 2 ngày, nhân dịp “chào mừng” ngày “tiểu lễ”, tớ sẽ bước sang tuổi 84 bằng một entry thật hoành tráng không gọi là “Phản đấu kí số...” mấy nữa. Tớ dự định sẽ nhân dịp này tự “bóc thom” mình bằng một số thành tích dám nói thẳng nói thật với bạn bè khắp bốn biển năm châu về những nỗi khổ mà tớ phải chịu đựng, những sự sợ hãi, hèn hạ đến nỗi “linh hồn” của tớ nó cũng phải bỏ đi. Tớ cũng định nhân dịp này cảm ơn tất cả các bạn bè, già trẻ, trai, gái, lớn, bé đã vào thăm “nhà” tớ và cho tớ biết những ý kiến rất sắc sảo, cảm động, thậm chí hăng hái, tin tưởng hơn tớ gấp nhiều lần. Trong số 1.234.283 viewers (tính đến hôm nay 30-9-2010) chỉ có 3 tên lý luận gia “Đ... mẹ mày!” mà tớ không biết mặt (nhưng chắc chắn chỉ là một tên). Còn lại, thì tất cả đều đồng tình ngợi khen về cái sự cố gắng phi thường hết hèn, hết sợ của tớ. Thành tích đó với tớ là một niềm vinh dự chưa từng có sau 3 năm 1 tháng 6 ngày làm blogger. Sao tớ không được tự cho phép tớ tự hào một phát, nhất là bao người như tớ nay cũng đã rục rịch hết sợ, hết hèn theo tớ?

Tớ cũng định bắt chước các văn kiện chính thức của đảng và nhà nước là sẽ có một phần... “Tuy nhiên...” để nói lên những điều tớ vẫn còn rụt rè, nhường bước cho những vị sĩ phu đáng nể, các đảng viên nhiều tuổi đảng, các sĩ quan nhiều gạch, nhiều sao, chiến công đồ ngược nói trước rồi tớ mới bước theo sau..., nói leo, thêm thắt chanh ớt, giềng mẽ,... chứ không dám cầm đèn chạy trước xe tăng....

Tớ cũng muốn nhân dịp này cảm ơn các bạn bè xa gần mới quen biết nhau qua mạng đã không ngừng động viên, thăm hỏi tớ trong lúc ốm đau, nằm bệnh viện tưởng như “phen này đi đứt”. Trong lúc đó những “thằng” đồng chí, đồng nghiệp, đồng khoá, đồng hành, đồng đội của tớ từ hơn 60 năm qua

thì cao chạy xa bay chỉ vì sợ “dính lú” vào một phần tử “tự diễn biến” hoặc ăn phải bả của bọn ma-cô, dĩ điểm, chạy theo liềm gót để quốc kiếm bơ thừa sữa cặn “nay đang ra sức mua chuộc những loại người mất lập trường” như tớ để chuẩn bị rước Đế quốc Mỹ trở lại cai trị dân mình!

Thế mà, viết cả một entry dài khá công phu, cuối cùng không sao vào được nhà mình để “dán” từ bên Word sang được. Leo qua nhà bạn vào được nhà mình thì Sign in cũng lại không bị tiếp nhận! Account đã bị ăn cắp! Tớ hoảng quá, vội gọi điện đi khắp nơi cầu cứu, kể cả báo tin cho một vài trang web thường đăng lại bài của tớ để báo động về sự cố này. Thế là hai “chuyên gia kĩ thuật vi tính” trong số friends hâm mộ tớ ở ngay Sài Gòn đã “nhảy dù” xuống cao ốc của tớ để cứu hộ kịp thời... Chi vài động tác lách cách (làm cái gì đó tớ cũng chẳng biết), trang blog của tớ đã được phục hồi sau 36 tiếng!

Cho nên hôm nay, tớ tranh thủ “Phản đấu kí số 16” này để tóm tắt một “Thông báo chào mừng ngày tiểu lễ 84 tuổi đời”, ngắn gọn hơn, khiêm tốn hơn và ít “bóc nhặng” hơn! Và lại lảm lời cho cái vụ “chào mừng cá nhân” này, nhất là nó lại không đúng ngày đúng tháng nữa thì quả là vô duyên!

Phần một đến đây xin kết thúc! Và đây, nội dung chính trong Phản đấu kí số 16 này:

### Một văn bản sặc mùi Gestapo:

Đó là : văn bản số 112 HD/ BTG TW ngày 10-9-2010 của Ban gọi là Tuyên giáo Trung ương do ông Sơn, ông Són, ông Sòn, ông Sọn nào đó ký (thú thật tớ chưa nghe cái tên này trong ngành dạy dỗ cả nước phải nghĩ, phải ghét, phải yêu, phải học, phải viết, phải... đủ thứ... thế nào cho đúng đường lối của Trên, suốt gần nửa thế kỷ nằm dưới sự chỉ bảo của mấy đời Trường ban). Tớ phải đọc đi đọc lại để từ kinh ngạc đến kinh tởm vì thấy nó láo lếu, lố

lãng, liêu lĩnh, lạc lõng đến mức không thể tưởng tượng nổi. Tớ bỗng nhớ đến cái thời thống trị của bọn quốc gia xã hội chủ nghĩa Đức (Quốc xã Hítler) ra lệnh cấm trong các trại tập trung người Do Thái. “Cấm nhìn trái, nhìn phải”, “cấm nói chuyện xì xào”, “cấm ăn”, “cấm ngủ”, “cấm đi vệ sinh” khi chưa có lệnh. Tớ nhớ mãi cái cảnh trong một bộ phim tố cáo tội ác của bọn phát xít trong trại tập trung Auschwitz của Andreij Wadja : một tù nhân chỉ vì đang đi trong hàng ghé tai bạn tù nói điều gì đó đã bị một tên Gestapo áp súng vào tai bấm cò miệng nói “Cấm dừng lại!”.

Tớ cũng nhớ lại cái thời “trăm hoa đua nở” ở bên Tàu. Biết bao người “tương bở” viết văn làm thơ, làm nhạc, phát biểu mọi quan điểm triết học, chính trị thoải mái để rồi “tự lộ diện”... chui đầu vào cái bẫy “Cách mạng Văn hoá”. Biết bao nhà văn, nhà thơ, trí thức mất mạng đi cái tạo lâu dài. Biết bao giáo sư, nhà chính trị không đồng quan điểm, kể cả Đặng Tiểu Bình đều trở thành những kẻ theo đường lối tư sản, phản Đảng, phản dân, bị đội mũ kiêu sọ rác, cổ tròng thông lưng, ngực đeo băng “phản cách mạng” bị bọn “hồng vệ binh” dắt đi như dắt chó khắp mọi nẻo đường cho dân chúng ném đá, chửi rủa...

Tớ cũng lại nhớ đến thời kì “Sửa sai” sau “Cải cách ruộng đất”, những Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo, Phan Khôi và sau này cả phong trào “Nhân văn”, “Đất mới” tưởng đã đến thời phát cờ dân chủ, chân thành, thẳng thắn góp ý với Đảng rồi bị gánh những hậu quả như thế nào cả thế giới đã biết.

Lần này, Đảng kêu gọi toàn dân góp ý, xây dựng dự thảo cương lĩnh, báo cáo chính trị... hàng ngàn người đã thẳng thừng lên tiếng. Có những bản kiến nghị “chỉ mặt đặt tên” rõ ràng những ai cần phải đuổi ra khỏi đảng, cần phải từ nhiệm không nên vào trung ương, thậm chí cấm đi dự đại hội đảng, dù có được bầu. Đáng chú ý là 2 bản kiến nghị “vạch tội và lên án Nguyễn Chí Vịnh” và đề nghị thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cũng như phó thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng không những là

từ chức mà còn phải kiểm điểm trách nhiệm trước Quốc hội, trước nhân dân. Hai bản kiến nghị này được kí tên bởi 1 thượng tướng, 3 trung tướng, 7 thiếu tướng, 11 đại tá cùng 9 cán bộ cao cấp, đặc biệt trung tướng Lê Hữu Đức còn tự tay ghi thêm vào phần kí tên một câu: “Với đồng chí Nông Đức Mạnh, khuyết điểm trầm trọng nhất là ngã hẳn vào bọn Trung Quốc, không thấy được âm mưu muốn đòi của TQ là nuốt chửng nước ta”....

Tất cả những lời góp ý trên của các nhân vật bậc cha chú về mọi mặt đối với những người đương thời nếu mang cái 112 HD (hù dọa) BTG (bỏ tù giam) ngày 10-9-2010 thì đều vi phạm vào mọi điều mà văn bản này không cho phép phổ biến hết! May thay, tất cả mọi điều cấm kỵ của văn bản vô luật pháp, vô lễ, vô nghĩa nói trên đã nhờ thời đại Internet này mà đã được phổ biến trên toàn thế giới! Văn bản chỉ cấm được các công cụ do **các vị quản lý và trả lương chứ đâu cấm nổi các vị cách mạng cha chú của các vị về mọi mặt**. Tất cả đều hiểu rằng mọi ý kiến đúng đắn nhất, mọi sự khuyên nhủ, dạy dỗ ân tình nhất, chẳng bao giờ được đăng trên báo của riêng những người ai kia khuyết điểm, tội lỗi đâm dĩa thì làm sao lại chẳng bị vứt vô sọt rác! Thế thì:

Những bài “góp ý chân thành” của các vị trí thức trên các trang mạng cá nhân, lí lẽ nhẹ nhàng, mở đường chỉ lối, có tình có lí như cụ Trần Lâm hoặc gay gắt như kỹ sư Đỗ Xuân Thọ cũng nói toạc móng heo ra, vậy như cái thằng tớ hỏi có nghĩa lí gì.

Bọn tự diễn biến còn là nhẹ, có khi tất cả bọn này đã trở thành “lực lượng thù địch”, bọn “âm mưu diễn biến hoà bình” cần phải “tán công” như trong nghị quyết của đại hội đảng toàn quân lần này mới đề ra thay cho câu “kẻ thù nào cũng đánh thắng”!? Cho nên, nhân danh tớ, một người chịu khó đọc các văn bản về tự do dân chủ trong và ngoài nước, tớ phải ra tuyên bố rằng: 112/HD/BTGTW là một văn bản cực kì ngu dốt, cực kì phản động, cực kì coi thường những người biết chữ. Kẻ viết nó ra đã :

- Phản biện (hay bác bỏ?) lời nói, lời tuyên bố của các ông lãnh đạo cao nhất: “Chấp nhận ý kiến phản biện kể cả ý kiến ngược chiều”.

- Coi gần 90 triệu dân, quần chúng cũng như đảng viên đều là đồ con nít, muốn nói thế nào thì nói, muốn cấm cái gì thì cấm, ai làm sai liệu hồn!

- Coi hơn 700 tờ báo và các đài phát thanh, truyền hình chẳng qua chỉ là một lũ đại ngu viết cái gì phải do TAO cho phép... Ôi nhục thay cho nghề viết báo mà phải bị dạy cho từng chữ, từng câu bởi những tên ngu dốt gấp vạn lần mình.

Riêng tớ, với kinh nghiệm bao lần góp ý, phê bình qua các cuộc đại hội đảng, tớ càng thấy rõ: Đây là một dịp để các ông công an tư tưởng gọi là BTG nắm được “ai là ai” mà có cách xử lí. Lũ tép riu có thể vào sỏ đen và ra toà. Ông Đỗ Xuân Thọ đã bị công an đến tận nhà canh cáo, đã bị cắt lương qua thẻ ATM, đã bị dọa cho nghỉ việc, con cái đã bị dọa cho thôi học rồi đấy (Dr Tho blog).

- Đối với các cụ “tiên chi” như các cụ Giáp, cụ Đức, cụ Khánh, cụ Vinh, cụ Thuộc thì... coi như không thèm chấp vì... mấy anh già này chẳng qua chỉ là lũ con nít có râu mà thôi!

Riêng với bọn trí thức kĩ sư, bác sĩ, nhà văn (nhà nhạc của tớ thì... yên tâm vì... trung thành 100%), ở tuổi U70 còn sức thì cho đi tù phen này vì các trại cải tạo sau khi đã ân xá, khoan hồng cho vài chục ngàn tên ăn cắp hối lộ nhân dịp tết con mèo sắp đến, đang còn rộng chỗ.

Để kết thúc, tớ xin đề nghị mọi người, dù là trí thức hay mới chỉ i tờ, hãy đọc và nhớ kĩ cái bản hướng dẫn về việc góp ý cho Đại Hội Đảng sặc mùi Gestapo mang số 112HD này: **Không đăng và phát trên các phương tiện thông tin đại chúng những ý kiến phản bác chủ trương đường lối, quan điểm của Đảng về con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội, về học thuyết Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, về vai trò lãnh đạo của Đảng, về những vấn đề cần giữ bí mật quốc phòng, an ninh, đối ngoại, những**

ý kiến đã kích cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức Đảng, nhà nước. Chỉ với một câu trích trọn cái chỉ thị dài dòng không chấm không phết, sặc mùi độc tài, toàn trị, Phát xít hoá như thể này có thể tóm tắt được toàn bộ sự phản dân chủ, phản nhân quyền đến cùng cực của ít nhất là những kẻ thảo ra nó và kí tên dưới nó. Chẳng hiểu cái “linh hồn chết” của tớ, tuần trước đã sống lại để thay mặt tớ góp ý với lãnh đạo đã phạm vào tất cả các điều cấm kỵ kể trên, sẽ bị xếp vào loại gì? “Kẻ xấu”? “Tự diễn biến”? “Lực lượng thù địch” hay “phản động” đây hả trời?

Nguồn: Blog Tô Hải

nhân hoặc tổ chức đảng, cơ quan nhà nước».

Thật là lịch sự! Thật là tử tế!

Thế nghĩa là một mặt Bộ chính trị ra lời trình trọng mời góp ý kiến, nhưng lại cho cơ quan tuyên huấn dưới quyền mình rào đón, ngăn chặn trước, giao hẹn cho toàn dân không được tỏ ý phản đối, bác bỏ, phê phán những gì thuộc về chủ trương, đường lối, quan điểm của đảng, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về tư tưởng Hồ Chí Minh, về vai trò lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản...

Vì sao vậy? Gần đây, ngày càng có những ý kiến của các nhân sỹ lão thành, các đảng viên có 50 năm, 40, 30 năm tuổi đảng, nhiều

quốc doanh là chủ đạo vì các tập đoàn kinh tế quốc doanh phần lớn làm ăn thua lỗ, còn phá sản, do được quá o bế, nuông chiều, tha hồ vay mượn ngân hàng nhà nước, trong khi kinh tế cá thể vừa và nhỏ của tư nhân bị phân biệt đối xử, rề rúng, chèn ép; như yêu cầu trao trả hẳn quyền sở hữu ruộng đất cho các hộ nông dân thực sự làm ruộng; hoặc như yêu cầu từ bỏ chế độ độc quyền cai trị của một đảng duy nhất, vì chế độ độc đảng không có kiểm soát, không có cân bằng, không có lựa chọn, thay thế, một mình một chiếu không thể có nền pháp trị nghiêm minh, không thể có dân chủ thật sự, không thể chống tham nhũng cửa quyền có hiệu quả.

Lại còn những chủ trương đã rõ ràng là sai lầm tệ hại như chủ trương «mời» ông bạn «vàng» của họ vào Tây Nguyên khai thác bauxite, vào đánh cá chung trong vịnh Bắc Bộ, vào trồng rừng dọc biên giới; rồi chủ trương xây dựng khu kinh tế lọc dầu Dung Quất, lại còn chủ trương huênh hoang phát triển Vinashin thành ngành đóng tàu viễn dương mũi nhọn danh tiếng nhất châu Á (!)...; rồi chủ trương che giấu cả Trung ương đảng và Đại hội X bản báo cáo liên ngành tuyệt mật về Vụ án siêu nghiêm trọng Tổng Cục II, mà yêu cầu trong đảng phải đưa ra rõ ràng công khai trong dịp này, ngay trong Đại hội XI, họ sẽ ăn nói sao đây? Lờ đi mãi được à? Bịt mồm hàng triệu đảng viên được à?

Có thể nói những góp ý quan trọng nhất, then chốt nhất, có tác dụng từ bỏ sai lầm, đưa đất nước vào con đường đúng đắn, nhằm phát triển đất nước vững bền, xây dựng xã hội tiến bộ, bình đẳng, văn minh... là đều liên quan đến chủ trương, đường lối, quan điểm của đảng.

Không phải ngẫu nhiên mà có đảng viên hơn 30 năm tuổi đảng yêu cầu từ bỏ chủ nghĩa Mác-Lênin tệ hại, nếu không sẽ đốt thê đảng viên trước đồng đảo thanh niên nhằm cảnh tỉnh những thế lực bảo thủ lạc hậu tàn phá đất nước.

Đã có nhiều trí thức, chuyên

# Mời góp ý kiến rồi bịt mồm người, bịt tai mình thế là kính trọng, là dân chủ ư \*\*\*\*\* Bùi Tín 24-09-2010

Bộ chính trị đảng CS Việt Nam vừa trình trọng ra lời kêu gọi toàn dân góp ý vào 3 văn kiện dự thảo sẽ trình Đại hội XI. Ba văn kiện này được công bố từ ngày 15-9-2010, gồm Dự thảo Cương lĩnh thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Bản báo cáo chính trị và Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2010-2020. Cuộc góp ý sẽ thực hiện từ 15-9 đến 31-10-2010.

Đi cùng lời kêu gọi là Bản hướng dẫn ngày 10-9-2010 của Ban tuyên giáo trung ương đảng, hướng dẫn ngành thông tin báo chí về việc đưa tin toàn dân góp ý kiến, có đoạn nguyên văn như sau:

«**Không đăng và phát trên các phương tiện thông tin đại chúng những ý kiến phản bác chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về học thuyết Mác-Lênin, về tư tưởng Hồ Chí Minh, về vai trò lãnh đạo của Đảng, những vấn đề cần giữ bí mật về quốc phòng, an ninh đối ngoại, những ý kiến đã kích cá**

tướng lĩnh, sỹ quan cao cấp, cả cựu ủy viên Bộ chính trị, cựu ủy viên Ban bí thư trung ương, cựu ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng, đưa ra hàng loạt ý kiến, trúng phấp vào những điều cấm kỵ trên đây.

Đó là yêu cầu từ bỏ khái niệm chủ nghĩa Mác-Lênin, từ bỏ khái niệm chủ nghĩa xã hội (kiểu Mác-Lênin), từ bỏ ý tưởng nền dân chủ độc đảng, yêu cầu thay chủ nghĩa Mác-Lênin bằng chủ nghĩa dân tộc, thay danh xưng Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam bằng danh xưng Nước Việt Nam, hay Nước Dân chủ Cộng hòa Việt Nam; đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Lao động Việt Nam, hay Đảng Dân chủ Nhân dân, hay Đảng Dân tộc, hay Đảng Xã hội-Dân chủ Việt Nam... với những lý lẽ và lập luận chặt chẽ, xác đáng.

Hàng loạt chủ trương lớn cũng được góp ý rất chân thành, như từ bỏ “định hướng xã hội chủ nghĩa” vì khái niệm này còn rất mơ hồ, không cụ thể, không nên coi sở hữu



gia, nhà báo, cư dân bloggers, văn nghệ sỹ lên tiếng yêu cầu sửa Hiến pháp, đề xướng và thực thi đầy đủ quyền làm người, các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội, tự do bầu cử, xây dựng xã hội công dân thật năng động rộng khắp, lấy dân chủ pháp trị đa đảng làm nền tảng, đã được thực nghiệm mấy thế kỷ nay và ngày càng hoàn thiện trên quy mô toàn thế giới.

Đã có những trí thức tâm huyết hét lớn rằng: xây dựng nền dân chủ đa đảng trong hòa bình và luật pháp là mệnh lệnh của thời đại !

Cũng có lời hô hào đầy nghị lực và tâm huyết, mang tinh thần quyết tử cho Tô quốc quyết sinh: xây dựng chế độ dân chủ đa đảng trong hòa bình và pháp luật nhằm khơi dậy tiềm năng vô tận về mọi mặt của toàn dân, hay là chết !

Từ nay đến cuối tháng 10-2010 sẽ xuất hiện thêm nhiều góp ý, kiến nghị phong phú, có giá trị.

Không thể coi thường công luận, khinh thường công dân để một mặt Bộ Chính trị mời toàn dân phát biểu, lại để cho ngành tuyên huấn ra hướng dẫn đe nẹt, bịt mồm trước mọi tiếng nói ngay thật, có chiều sâu trí tuệ và tâm huyết.

Lãnh đạo đất nước không thể thiếu kính trọng, thiếu dân chủ với toàn dân như thế được.

Để xem trên báo chí, trên đài phát thanh, trên vô tuyến truyền hình, trên diễn đàn Quốc hội, hàng triệu ý kiến góp ý với Đại hội XI sẽ được phản ánh «trung thực, khách quan, đầy đủ» ra sao, hay vẫn là thói xấu xa đại dột chỉ phô ra những lời khen, tâng bốc, giấu kỹ mọi ý kiến trái chiều.

Vậy thì các tấm lòng tha thiết với vận nước sẽ tha hồ có dịp tìm đọc những ý kiến hay ho, những kiến nghị có giá trị cao, có lập luận chặt chẽ, những sáng kiến cứu nước bổ ích trên các mạng lễ trái, trên các blog tự do mà cường quyền vẫn một mực sợ ánh sáng của sự thật không thể nào cản phá nổi.

Đảng Cộng sản thường đề cao tự phê bình, coi tiếp thu phê bình, sửa chữa sai lầm như rửa mặt. Trong dịp Đại hội XI, chẳng lẽ

lãnh đạo đảng lại không chịu rửa mặt, còn tỏ ra thiếu kính trọng, thiếu dân chủ với toàn dân, mời dân góp ý, rồi bịt tai mình lại, bịt mồm toàn dân không cho dân quyền nói thật. Qua Đại hội, qua việc mời toàn dân góp ý kiến kỳ này, có vẻ như họ vẫn tự trung ra bộ mặt còn khó coi hơn trước nữa.

**Bùi Tín \*\*\*\*\***

# BIỂN ĐÔNG coi như đã mất nếu Việt gian Cộng sản còn cầm quyền .....*ls Nguyễn Thành 13-09-2010*.....

**Hoa Kỳ có mặt ở Biển Đông hay không, Hoàng Sa, Trường Sa, Vịnh Bắc Việt cũng về tay TC qua Luật Biển LHQ nếu VC còn cầm quyền**

**Lời thưa :** Hoàng Sa Trường Sa là của Việt Nam, về phương diện lịch sử, địa lý, hành chính và pháp lý ; hai quần đảo này đều nằm trọn trên thềm lục địa mở rộng của VN và theo Luật Biển LHQ thì chủ quyền của nước ven biển đối với thềm lục địa là tuyệt đối. TC biết rõ điều này hơn ai hết vì nếu không, TC đâu cần phải dùng võ lực xâm chiếm Hoàng Sa Trường Sa, vừa vi phạm Hiến chương LHQ và Công pháp Quốc tế, vừa sớm muộn gì cũng sẽ phải trả lời trước Tòa án Quốc tế về hành vi xâm lược này. Mặt khác, nếu công hàm ngày 14-09-1958 VC giao Hoàng Sa Trường Sa cho TC mà có “giá trị pháp lý” thì TC cũng đã đem vấn đề chủ quyền hai quần đảo này ra trước Tòa án Quốc tế rồi chứ đâu có để yên cho vài “tiểu quốc” dám “chiếm đóng” đảo, bãi của TC rồi đem phán song phương với đa phương vào lúc mà “Thiên triều” hung hăng điên cuồng và thêm muốn Biển Đông như lúc này ?

Giới trí thức hay nghiên cứu đứng đắn TC cũng biết rõ công hàm 14-09-1958 VC là bất hợp pháp như Tiến sĩ Lo Chi-Kin từng thú nhận : “**Bắc Kinh không bao giờ dám đưa những tranh chấp về hải đảo tại Biển Đông ra trước các cơ quan trọng tài quốc tế**”. [1] Giới cầm quyền ở Trung-Nam-Hải càng biết rõ như vậy nên mới phải thúc ép Hà Nội bày ra việc phân định lại Vịnh Bắc Việt ký hiệp ước ngày 25-12-2000 khiến VN

mất 20 ngàn km2 vùng Vịnh Bắc Việt, bao gồm cả Hoàng Sa. Nhưng công hàm 14-09-1958 thì vẫn vô hiệu mà hiệp ước 25-12-2000 thì phải giấu kín vì VN thua thiệt quá nhiều không dám công bố nên nhân việc LHQ cho mở rộng thềm lục địa ngoài 200 hải lý, Hà Nội đã nộp LHQ hai hồ sơ ngày 06 và 07-05-2009, với lý do mở rộng thềm lục địa VN nhưng thực ra là giới hạn ở 200 hải lý để gạt Hoàng Sa Trường Sa ra ngoài hải phận VN với ý đồ giao

cho TC qua Luật Biển LHQ.

Trước và sau khi nộp hai hồ sơ cho LHQ, để che giấu gian ý và đánh lạc hướng dư luận, Hà Nội đã tung đủ thứ tin tức xung quanh vấn đề Biển Đông và tổ chức hội thảo, không ngoài mục đích tung hoả mù để mọi người không chú ý tới hai cái hồ sơ vô cùng tai hại cho VN của Hà Nội. Ngày 10-12-2009, Hà Nội tổ chức hội thảo về Biển Đông ở Hà Nội và tuyên bố : “**VN đã nộp báo cáo cho Ủy ban Thềm Lục địa để bảo vệ quyền của VN đối với thềm lục địa ngoài 200 hải lý**”. [2] Sự thực trái ngược, theo học giả Vũ Hữu San, chuyên về Biển Đông : **Nếu xem hải đồ do Hà Nội vẽ để nộp LHQ, chúng ta sẽ thấy : 3/4 biển Hoàng Sa nằm trong hải phận TC ; VN chỉ còn 1 đảo độc nhất là Tri Tôn trong số trên 100 đảo của nhóm Hoàng Sa ; 4/5 biển Trường Sa không còn trong hải phận VN ; VN chỉ còn đảo Trường Sa nổi và 2 đảo chìm, trong số hơn 100 đảo nổi, chìm của nhóm Trường Sa**”. Sau Hội thảo Biển Đông ở Paris ngày 27-02-2010 không thành, Hà Nội lại vừa mới bày tỏ Hội thảo Biển Đông ở Philadelphia, Hoa Kỳ, với sự tiếp tay của một vài “Việt kiều yêu nước” đến từ Âu Châu, nên không ai ngạc nhiên khi nhân vật chủ chốt của Hội luận Philadelphia đã trắng trợn xuyên tạc lịch sử trên BBC : “**Không thể nói chắc rằng Hoàng Sa và Trường Sa là của VN !**”.

Như thế, việc “hiển đất dâng biển” cho TC để đền ơn và để được bảo kê cho việc toàn trị đất nước rõ ràng là chủ trương của Đảng CSVN từ hơn nửa thế kỷ nay. Chủ trương “bán nước cầu vinh” này hoàn toàn phù

hợp với sách lược bành trướng của Đảng CSTH. Tập đoàn cầm quyền Hà Nội hiện nay đang làm nhiệm vụ hoàn tất hay “hợp pháp hoá” những gì hại Đảng đã thoả thuận ngầm hay ký kết bất hợp pháp mà thôi. Nói khác đi, Việt Nam sẽ mất Hoàng Sa Trường Sa và phần lớn Vịnh Bắc Việt về tay TC qua Luật Biển LHQ nếu VC còn tiếp tục cầm quyền. Những gì xảy ra lâu nay xung quanh vấn đề Biển Đông đều chỉ là những hoả mù để Hà Nội và Bắc Kinh hoàn tất sách lược của chúng mà thôi.

Do đó, xin đừng thổi phồng quá đáng vai trò Hoa Kỳ ở Biển Đông, đặc biệt là sau tuyên bố của bà Hillary Clinton ở Hà Nội ngày 24-07-2010 ! Đừng quên Hoa Kỳ nhập cuộc trước hết vì quyền lợi của chính Hoa Kỳ ! Quyền lợi thì TC sẽ sẵn sàng “chia xẻ” vì “của người phúc ta” và rốt cuộc chỉ VN là thua thiệt ! Hay cho dù có “thực tâm” và vì những “gì gì” như bà Clinton đã nói thì liệu Hoa Kỳ [và khối ASEAN] sẽ làm được gì khi Hoa Kỳ đứng ngoài [vì không phải là thành viên Luật Biển LHQ], trong lúc VC và TC gần như “thao túng” UB Phân ranh Thềm Lục địa là cơ quan có thẩm quyền thông qua hai hồ sơ Hà Nội về vấn đề Hoàng Sa, Trường Sa và Vịnh BV hay phần lớn Biển Đông ?

Người viết tin rằng bài viết dưới đây sẽ chứng minh được những nhận xét trên đây.

### Thông cáo của LHQ

Ủy ban Phân ranh Thềm Lục địa LHQ [Ủy ban] kết thúc khoá họp thứ 24 về Thềm Lục địa “mở rộng” [Extended Continental Shelf] ngoài 200 hải lý tại trụ sở LHQ, New York, ngày 11-12-2009. Thông cáo [3] hay bản tường trình rất dài của Ủy ban [Statement of Commision CLCS/64] được phổ biến trên trang nhà “UNCLOS”, người viết xin tóm lược một số điều cần biết hay liên quan tới Biển Đông và Việt Nam dưới đây.

1. Ủy ban cho biết đã nhận được 35 hồ sơ mới của 41 nước ven biển nộp cho khoá họp thứ 24, từ 10-08-2009 đến 11-09-2009. Tuy là khoá họp thứ 24 nhưng là khoá họp đầu tiên của Ủy ban về thềm lục địa mở rộng, sau hạn kỳ nộp đơn 10 năm do LHQ quy định, tính từ 13-05-1999 đến 13-05-2009. Ủy ban chưa giải quyết được gì về 35 hồ sơ mới này, trong đó có 2 hồ sơ của Hà Nội nộp ngày 6 và 7-05-2009.

Ủy ban dành gần hết khoá họp để giải quyết 5 hồ sơ cũ [của Pháp, Barbados, Anh+North Ireland, Indonesia, Nhật] tồn đọng từ các khoá họp trước. Cả 5 hồ sơ này đều đã được các Tiểu ban [Sub-Commission]

thành lập từ các khoá họp cũ cứu xét và đề nghị khuyến cáo, nhưng Ủy ban chỉ giải quyết dứt điểm được hồ sơ của Pháp. Bốn hồ sơ cũ còn lại, Ủy ban có giải quyết được thì sớm nhất cũng là năm 2010 hay 2011.

Tuy nhiên, Ủy ban đã nghe đại diện 18 nước trình bày về 15 hồ sơ mới xin “mở rộng” thềm lục địa, trong số này đại diện Hà Nội đã trình bày về hồ sơ nộp ngày 6-05-2009 liên quan tới Nam Biển Đông và Trường Sa và hồ sơ ngày 07-05-2009 liên quan tới Bắc Biển Đông và Hoàng Sa và Vịnh Bắc Việt.

2. Về Thủ Tục Cứu xét hồ sơ, muốn mở rộng thềm lục địa ngoài 200 hải lý, nước ven biển phải nộp hồ sơ cho Ủy ban ; hồ sơ gồm các bản đồ kỹ thuật với tọa độ và cách tính tọa độ để quy định đường ranh thềm lục địa ngoài 200 hải lý theo Luật Biển. Tổng Thư ký LHQ phải thông báo bằng văn bản cho các nước hội viên Luật Biển khi nhận được hồ sơ và văn bản này cũng phải được phổ biến trên trang nhà UNCLOS.

Để giải quyết 1 hồ sơ, Ủy ban trước hết phải chỉ định 1 Tiểu ban gồm 7 người để xem xét. Tiểu ban họp riêng khi xem xét hồ sơ và có thể yêu cầu nước nộp hồ sơ cung cấp thêm tài liệu hoặc thay đổi hồ sơ, nếu cần. Tiểu ban phải cho nước liên hệ biết kết luận về hồ sơ của Tiểu ban và phải đọc cho nước này biết các khuyến cáo [Recommendations] của Tiểu ban trước khi đệ trình Ủy ban.

Trong lúc Ủy ban hội họp để duyệt xét các khuyến cáo do Tiểu ban đệ trình, nước liên hệ có quyền trình bày quan điểm của mình về khuyến cáo của Tiểu ban. Ủy ban cũng có thể yêu cầu nước liên hệ thay đổi một phần hay toàn bộ hồ sơ cho phù hợp với Luật Biển LHQ. Nếu Ủy ban không có ý kiến khác thì khuyến cáo của Tiểu ban sẽ là quyết định của Ủy ban và quyết định này có giá trị chung quyết và ràng buộc nước liên hệ.

3. Ủy ban hiện nay do Đại Hội đồng các nước hội viên Luật Biển bầu ra ngày 15-06-2007, gồm 21 uỷ viên, với nhiệm kỳ 5 năm, từ 16-06-2007 đến 15-06-2012. Như thế, Ủy ban chỉ có thể thành lập tối đa 3 Tiểu ban ; do đó việc giải quyết hồ sơ rất chậm, thường mất nhiều năm. Hồ sơ của Brazil nộp ngày 17-05-2004, Ủy ban giải quyết ngày 09-04-2008, mất 4 năm ; hồ sơ Barbados nộp ngày 08-05-2008, Ủy ban hẹn sẽ giải quyết vào năm 2010 ; hồ sơ Cuba nộp ngày 01-06-2009, Ủy ban quyết định năm 2030 mới giải quyết, tức 20 năm nữa.

Như thế, nếu không có gì đặc biệt xảy ra, hai hồ sơ của Hà Nội có được

Ủy ban giải quyết cũng phải 5, 7 năm nữa, thời gian đủ để TC xây dựng Hoàng Sa, Trường Sa thành các căn cứ đồ sộ và rất có thể còn trở thành các địa điểm du lịch quốc tế, đặt mọi việc vào “sự đã rồi” hay “thực tế lịch sử” rất khó giải quyết cho dù khi đó công lý có đứng về phía VN hậu CS.

4. Tóm lại, Hà Nội ở lợi thế cầm quyền và hội viên Luật Biển LHQ nên đã được Ủy ban thông qua hai hồ sơ bước đầu và Hà Nội cũng có quyền hay rất có thể đã sửa đổi hay thậm chí thay đổi toàn bộ hồ sơ sau khi nộp [nên mới được cứu xét dù bị phản đối lúc đầu]. Trong số 21 thành viên của Ủy ban đương nhiệm [và quyền hành còn kéo dài tới năm 2012] có đại diện của Nga, Trung Cộng và Bắc Hàn, là một lợi thế khác của Hà Nội. Hà Nội biết rất rõ những điều trên đây và đang khai thác tối đa để hoàn tất những gì hại Đảng CS này đã thoả thuận ngầm từ bao năm nay, cụ thể là Hà Nội đang toan tính bàn giao Hoàng Sa, Trường Sa và phần lớn Vịnh Bắc Việt cho Bắc Kinh qua chính Luật Biển LHQ.

### Luật Biển LHQ và Biển Đông

1. Để có một nhận định chính xác về 2 hồ sơ của Hà Nội, trước hết cần lưu ý một số điều sau đây :

- Ngày 13-05-2009 là hạn kỳ chót để các nước ven biển nộp hồ sơ mở rộng thềm lục địa đến tối đa 350 hải lý theo Luật Biển LHQ, không phải là ngày chót để xác định Vùng Đặc quyền Kinh tế 200 hải lý.

- Việc Hà Nội bỏ phí suốt 10 năm [từ 13-05-1999 đến 07-05-2009] và chỉ còn vài ngày là hết hạn mới nộp 2 hồ sơ là một dấu hiệu cần phải lưu ý.

- Ai cũng biết hiện nay Đảng CSVN hoàn toàn lệ thuộc vào Đảng CSTH; do đó nếu không có sự đồng ý hay dàn dựng của Bắc Kinh thì Hà Nội không khi nào dám nộp hồ sơ.

2. Theo Luật Biển LHQ, Vùng Đặc quyền Kinh tế rộng 200 hải lý thuộc chủ quyền tuyệt đối và đương nhiên của các nước ven biển, không cần phải đăng ký.

- Nếu xảy ra tranh chấp ở vùng này thì có thể nhờ Toà án Quốc tế Hamburg hay Toà án Quốc tế The Hague phân xử hoặc đưa ra trước Hội đồng Bảo an LHQ nếu có xâm lăng.

- Hà Nội ký Luật Biển ngày 10-12-1982, phê chuẩn ngày 25-07-1994 tức rất sớm, tất biết rõ như trên. Khi Trung Cộng lấn chiếm Vùng Đặc quyền Kinh tế 200 hải lý, bắn giết ngư dân VN hành nghề hợp pháp trong vùng và xâm lăng Trường Sa, Hà Nội có trách nhiệm phải đưa vấn đề ra trước các cơ quan thẩm quyền để

phân xử, trừ khi đã thoả thuận ngầm với Bắc Kinh nên Trung Cộng mới lộng hành như vậy.

- Luật Biển LHQ rất phức tạp, ngoài 320 điều khoản, 9 phụ bản, còn có những thoả thuận riêng. Việc gì Luật Biển LHQ không quy định thì giải quyết theo tập tục và qui tắc tổng quát của Luật Quốc Tế.

3. Biển Đông rộng gần 1 triệu 100 ngàn hải lý vuông, Vịnh Bắc Việt chiếm hơn 1/3 diện tích Biển Đông, VN nằm sát bên Biển Đông và bờ biển dài 3260 km, trải qua 13 vĩ độ, từ vĩ độ 21 N đến vĩ độ 8 N.

- Vì bờ biển VN rất dài [so với diện tích đất liền] nên Vùng Đặc quyền Kinh tế 200 hải lý của VN có diện tích gần gấp 2 diện tích 329600 km<sup>2</sup> đất liền.

- Nếu Thềm Lục địa VN mở rộng ra 350 hải lý theo quy định của Luật Biển LHQ thì hải phận VN [rộng gấp 4 lần đất liền và] sẽ bao gồm luôn Hoàng Sa Trường Sa vì khi đó hai nhóm đảo này nằm gần trọn trên Thềm Lục địa "mở rộng" 350 hải lý của VN.

- Hai nhóm đảo Hoàng Sa và Trường Sa chỉ có một phần nhỏ nằm cách bờ biển VN 200 hải lý, hầu hết các đảo của hai nhóm này đều nằm rất xa ngoài khơi, có nơi cách bờ biển VN tới 400 hải lý. Hà Nội biết rõ điều này nên việc không xin mở rộng thềm lục địa VN ra 350 hải lý là phải có ý đồ ! Phải chăng đã đến lúc Bắc Kinh tăng tốc chiếm Biển Đông và buộc Hà Nội phải "hợp pháp hoá" những gì hai đảng CS đã thoả thuận ngầm từ lâu, trong đó hiệp ước về Vịnh Bắc Việt 25-12-2000 là mục tiêu chính ?

**Hồ sơ ngày 06-05-2009 của Hà Nội và Trường Sa ? [4]**

1. Ngày 13-05-2009 là ngày chốt đề nộp hồ sơ về Thềm Lục địa "mở rộng" [Extended Continental Shelf] ra ngoài 200 hải lý và đến tối đa 350 hải lý mà VN có đầy đủ điều kiện theo Luật Biển để được hưởng, không phải đề đăng ký Vùng Đặc quyền Kinh tế [Exclusive Economic Zone] 200 hải lý [5] & [6].

Theo Luật Biển, Vùng Đặc quyền Kinh tế 200 hải lý là vùng biển mà các nước ven biển đương nhiên được hưởng, không phải đăng bộ. Thế nhưng, hồ sơ ngày 06-05-2009 của Hà Nội **không những không xin mở rộng thềm lục địa mà còn giới hạn hải phận VN ở mức 200 hải lý và cố ý gạt nhóm đảo Trường Sa ra ngoài thềm lục địa VN.**

2. Vấn đề Luật Biển, Ủy ban sẽ không cứu xét nếu hồ sơ có sự phản đối hay tranh chấp. Hai hồ sơ của Hà Nội đều bị Trung Cộng và Phi Luật

Tân phản đối nhưng vẫn được Ủy ban cứu xét và rất có khả năng sẽ được Ủy ban thông qua. Vì sao ? Đây chính là "kế hở" của Luật Biển LHQ qua "Thủ tục Cứu xét" hồ sơ [được tóm lược trên đây] mà cả Hà Nội lẫn Bắc Kinh đều đã nhận ra và lợi dụng nên mới có việc Hà Nội "dám" nộp hồ sơ về Biển Đông cho LHQ, tức "quốc tế hoá" hay "pháp lý hoá" là những "khắc tinh" đối với Bắc Kinh về vấn đề Biển Đông xưa nay.

3. Trung Cộng ký Luật Biển LHQ ngày 10-12-1982 và phê chuẩn ngày 07-06-1996 nhưng chưa bao giờ tôn trọng Luật Biển LHQ. Trung Cộng còn tự ban hành Luật Biển riêng và bản đồ lười bò chiếm 80 % Biển Đông, bất chấp quy định của Luật Biển.

- Bản đồ lười bò lấn sát bờ biển VN, có nơi chỉ cách bờ biển VN 40 hải lý, chạy dài xuống tận đảo Natuma, Nam Dương, tức cách xa lục địa Trung Hoa khoảng 1000 hải lý, trong lúc Luật Biển quy định Thềm Lục địa mở rộng không được quá 350 hải lý.

- Trung Cộng không nộp hồ sơ cho Ủy ban là cơ quan được uỷ nhiệm về vấn đề thềm lục địa mở rộng và chỉ cho đại diện tại LHQ gửi công hàm ngày 08-05-2009 cho Tổng Thư ký LHQ để yêu cầu Ủy ban không cứu xét hồ sơ của VN mà thôi. Kèm với công hàm là bản đồ Lười bò vì Trung Cộng biết chắc rằng nếu chính thức gửi cho Ủy ban thì sẽ bị bác bỏ vì cái bản đồ quái đản này không theo một quy tắc nào của Luật Biển LHQ cả.

4. Ủy ban Phân ranh Thềm Lục địa không có thẩm quyền phân định ranh giới biển. Nguyên tắc của Ủy ban là khuyến khích các nước liên hệ tự giải quyết việc phân ranh với nhau. Trong suốt tiến trình giải quyết một hồ sơ về thềm lục địa, Ủy ban luôn luôn phải tham khảo ý kiến của các nước liên hệ [như đã trình bày trong phần Thủ tục Cứu xét Hồ sơ, ở trên]. Nếu có tranh chấp giữa 2 hay nhiều nước, Ủy ban có thể không chấp thuận hồ sơ của cả 2 hay nhiều nước.

Ngoài ra, tuy các nước liên hệ còn có quyền đưa vấn đề ra trước Tòa án Quốc tế, nhưng đưa ra Tòa án Quốc tế The Hague [1945] thì cũng như không, chẳng giải quyết được gì vì theo quy chế của Tòa này thì hai bên tranh tụng có quyền "không thi hành" phán quyết của Tòa dù chính họ nhờ Tòa phân xử. Trái lại, phán quyết của Tòa án Quốc tế Hamburg [1996] chuyên về Luật Biển có giá trị chung quyết và các bên tranh tụng phải chấp hành. Hà Nội có dám tiến tới hay không ? Điều này rất khó xảy ra

lúc này vì ai cũng biết đảng CSVN hiện nay hoàn toàn lệ thuộc đảng CSTH. Bắc Kinh bảo sao thì Hà Nội cúi đầu làm vậy.

**Hồ sơ ngày 07-05-2009 của Hà Nội và Hoàng Sa ? [7]**

1. Ngày 07-05-2009, Hà Nội nộp Ủy ban Phân ranh Thềm Lục địa hồ sơ liên quan đến phía Bắc Biển Đông, tức liên quan đến Vịnh Bắc Việt và quần đảo Hoàng Sa. Tuy lời mở đầu hồ sơ này có nói Hoàng Sa và Trường Sa là của VN và nói tới việc "mở rộng" Thềm Lục địa VN ra ngoài 200 hải lý nhưng phần chính văn bản thì lờ đi không đề cập gì tới Hoàng Sa nữa và điều quan trọng là bản đồ kỹ thuật kèm theo hồ sơ thì đường ranh 200 hải lý đột ngột dừng lại ở vĩ độ 15 N khi vừa đụng tới nhóm đảo Hoàng Sa, với lý do vùng trên vĩ độ 15 N này đã "được giải quyết" giữa Hà Nội và Bắc Kinh.

- Đường ranh 200 hải lý này cũng được vẽ không chính xác ; Hà Nội cố ý vẽ đường ranh này nhô lên tận vĩ độ 16 N, trong lúc theo hồ sơ viết thì đường ranh này dừng lại ở vĩ độ 15 N 067, tức chỉ nhô khỏi vĩ độ 15 N một chút, chứ không thể tới vĩ độ 16 N được.

- Vùng biển Hà Nội xin "mở rộng" ra ngoài 200 hải lý trong hồ sơ 07-05-2009 có hình tam giác ngược, đỉnh nhọn ở phía dưới [ở vĩ độ 10 N 798], cạnh đáy hơi nghiêng nằm chéo ngang phía trên [cạnh phía Đông có đỉnh ở vĩ độ 15 N 067, cạnh phía Tây có đỉnh ở vĩ độ 15 N 200].

- Đỉnh hình tam giác ngược này cách xa quần đảo Trường Sa như cổ tránh đụng nhóm đảo Trường Sa, cạnh đáy nằm chéo ngang ở phía trên khi chạm đụng nhóm đảo Hoàng Sa là dừng lại, trong lúc nhóm đảo Hoàng sa trải dài từ vĩ độ 15 N lên hết vĩ độ 17 N.

- Rõ ràng là Hà Nội cố ý gạt cả Hoàng Sa lẫn Trường Sa ra ngoài vùng biển hình tam giác ngược mà Hà Nội nói là xin mở rộng. Hay nói khác đi, Hà Nội có xin mở rộng thềm lục địa VN ra ngoài 200 hải lý một chút [qua hồ sơ ngày 07-05-2009], nhưng vùng biển xin mở rộng hình tam giác ngược này chỉ là một vùng nước biển, dưới tránh đụng Trường Sa, trên né chạm Hoàng Sa ; tức chẳng ảnh hưởng gì tới hai quần đảo này hay có đụng chạm đối chút đến nhóm Trường Sa thì chỉ là vài đụn hay đá rất ít giá trị.

Đến đây, xin được mượn lời của học giả Vũ Hữu San, chuyên về Biển Đông, để kết luận phần phân tích hai hồ sơ Hà Nội nộp LHQ ngày 06 và 07-05-2009 : "**Hà Nội đã lùi bước khi**

về hải đảo nộp LHQ. Dân chúng VN đừng bao giờ nghe chúng nói, hãy nhìn những gì chúng làm. Nếu xem hải đảo do Hà Nội về để nộp LHQ, chúng ta sẽ thấy : 3/4 biển Hoàng Sa nằm trong hải phận TC ; VN chỉ còn 1 đảo độc nhất là Tri Tôn trong số trên 100 đảo của nhóm Hoàng Sa ; 4/5 biển Trường Sa không còn trong hải phận VN ; VN chỉ còn đảo Trường Sa nổi và 2 đảo chìm, trong số hơn 100 đảo nổi, chìm của nhóm Trường Sa. Hà Nội đã công khai về hải đảo và chính thức nộp cho LHQ. Từ nay, Việt Nam cái gì ngược lại về hải phận cũng không được. Hà Nội tuyên bố sẽ tìm mọi cách để giải quyết vấn đề Biển Đông và trong thời gian sắp tới, hai bên "cùng bàn bạc, đàm phán, phân định biên giới biển. Khi đó, TC sẽ dùng hải đảo mà Việt Nam đã nộp LHQ để đàm phán thì số phận Hoàng Sa Trường Sa coi như xong !".

### Thêm Lục địa với Hoàng Sa và Trường Sa ?

1. Tại hội nghị chuyên đề về Biển Đông ở Hà Nội ngày 10-11-2009, Vụ trưởng Ban Biên giới Nguyễn Duy Chiến tuyên bố : "Việc Ủy ban Thêm Lục địa xem xét báo cáo [NT : tức hai hồ sơ của Hà Nội] không ảnh hưởng đến vấn đề chủ quyền biển đảo". Nguyễn Duy Chiến không hiểu hay bóp méo Luật Biển như Lê Công Phụng khi ký hiệp định 25-12-2000 hay nói dối như Vũ Dũng, một thứ trưởng khác của Hà Nội ? [8]

Hai hồ sơ Hà Nội nộp LHQ chẳng những trước mắt mắt Hoàng Sa, Trường Sa và phần lớn Vịnh Bắc Việt qua Luật Biển mà hậu quả tất yếu là rồi đây Trung Cộng có thể thôn tính VN để dâng bất cứ lúc nào khi đã không chế được phía Đông VN là điều ai cũng thấy ! Quyền lợi cấp thiết và sinh tử của VN ở đây rõ ràng là mở rộng thêm lục địa ra 350 hải lý mà VN có đủ điều kiện theo Luật Biển để được hưởng, vì nếu thêm lục địa VN được mở rộng ra 350 hải lý thì Hoàng Sa Trường Sa sẽ nằm gọn trên thêm lục địa VN. Theo Điều 77 Luật Biển, quyền của các nước ven biển đối với thêm lục địa là một quyền tuyệt đối để thăm dò và khai thác dầu khí và như thế liệu các công ty dầu khí quốc tế có dám ký hợp đồng hàng chục tỷ với Trung Cộng để khai thác dầu khí ở vùng biển được LHQ xác định thuộc độc quyền khai thác của VN không ?

Thế nhưng Hà Nội lại xác định thêm lục địa VN chỉ 200 hải lý ; tức gạt vùng biển Hoàng Sa Trường Sa ra ngoài thêm lục địa VN, gián tiếp gạt Hoàng Sa Trường Sa vào trong hải phận hay chu vi bản đồ lười bỏ Trung Cộng. Về mặt luật pháp, đây là một

hành vi "chuyển nhượng lãnh thổ quốc gia" bất hợp pháp ngoại bang ; luật pháp quốc gia xem tội này là "tội phản quốc" và luật pháp quốc tế hiện nay coi là "tội lạm quyền" và liệt vào loại tội ác nghiêm trọng [9].

2. Âm mưu dâng Hoàng Sa Trường Sa cho ngoại bang của đảng CSVN lộ rõ hơn nữa khi đại diện Hà Nội vừa tuyên bố "sẽ tìm mọi cách để giải quyết vấn đề Biển Đông" và trong thời gian sắp tới "2 bên cùng bàn bạc, đàm phán, phân định biên giới trên biển". Hai bên sẽ đàm phán thế nào thì vụ đàm phán 10 năm trước với hiệp ước 25-12-2000 về Vịnh Bắc Việt đủ để biết trước hậu quả của đàm phán song phương của Hà Nội với Bắc Kinh.

10 năm trước, nhật báo Nhân Dân Bắc Kinh của Trung Cộng đã hoan hỉ ghi lại kết quả về đàm phán : "Hải Nam là tỉnh nhỏ nhất của TH, nhưng sở hữu tới 2 triệu 200 ngàn km2 vùng Đặc quyền Kinh tế" và - 10 năm trước - học giả Vũ Hữu San kêu lên : "Chỉ một hòn đảo Hải Nam thôi, TH đã chiếm phần lớn Biển Đông... Làm sao VN còn đầy đủ sức lực cho cuộc thương thảo nhiều lần quan trọng hơn về Trường Sa Hoàng Sa cũng như toàn thể chủ quyền Biển Đông sau này?"

Nói rõ hơn, qua thương thảo 10 năm trước trong việc phân định lại Vịnh Bắc Việt, Hà Nội đã dâng cho Bắc Kinh khoảng 20 ngàn km2 Vịnh Bắc Việt, đã để cho Bắc Kinh lấy bằng hết vùng thủy tra thạch ở cửa sông Hồng, nơi có tiềm năng dầu khí, và để cho Trung Cộng lấn chiếm Vùng Đặc quyền Kinh tế phía Bắc VN, có nơi chỉ còn cách bờ biển VN có 40 hải lý.

Nay, qua 2 hồ sơ Hà Nội nộp LHQ, hậu quả còn tệ hại vô cùng vì chưa bước vào thương thảo tay đôi với Bắc Kinh mà Hà Nội đã tự "trói miệng" hay chịu mất trước, khi xác nhận với LHQ là Thêm Lục địa hay Vùng Đặc quyền Kinh tế chỉ có 200 hải lý, tức Hoàng Sa Trường Sa nằm ngoài hải phận VN, tức "không chắc" là của VN [như "luận điệu" của TS Vũ Quang Việt trong Hội thảo Biển Đông ở Philadelphia và trên BBC cuối tháng 07-2010 : "Không thể nói chắc rằng HS và TS là của VN"].

Hà Nội biết rõ hơn ai hết Hoàng Sa Trường Sa là của VN với đầy đủ bằng chứng gia trị về tất cả mọi mặt, Trung Cộng dùng võ lực xâm chiếm Hoàng Sa và cùng một số nước khác chiếm đóng bất hợp pháp phần lớn Trường Sa thì Hà Nội có trách nhiệm phải đưa vấn đề ra trước cơ quan thẩm quyền để trục xuất kẻ xâm lược

nếu không tự mình làm được điều này, chứ sao lại thương thảo để chia chác biển đảo VN với quân cướp ? Cho dù không trục xuất được bọn cướp ngay thì phán quyết của một Toà án Quốc tế [như Hamburg chuyên về Luật Biển chẳng hạn] chí ít cũng giúp VN giữ được chủ quyền về pháp lý [và rất cần thiết cho mai sau] và ngăn chặn bất cứ ai muốn nhảy vào hợp đồng khai thác với bọn cướp.

3. Việc mở rộng thêm lục địa VN liên đới chặt chẽ với chủ quyền Hoàng Sa Trường Sa ; rõ ràng là nếu thêm lục địa VN mở rộng cho 350 lý thì VN đương nhiên làm chủ Hoàng Sa Trường Sa vì khi đó Hoàng Sa Trường Sa nằm gọn trên thêm lục địa VN. Hơn nữa, theo Điều 77 Luật Biển thì đây là chủ quyền tuyệt đối của nước ven biển trong việc thăm dò và khai thác dầu khí.

Một lý do quan trọng khác khiến không nên tách Hoàng Sa Trường Sa ra khỏi thêm lục địa VN là vì 2 nhóm đảo này không được xem là hải đảo hay quần đảo theo nghĩa của Luật Biển. Theo Luật Biển, hải đảo hay đảo là một giải đất thiên nhiên bao bọc bởi nước và cao hơn mực nước thủy triều. Nhóm đảo Hoàng Sa và Trường Sa chỉ có tiểu đảo, không có thường dân cư ngụ và không tự túc về kinh tế nên không được hưởng quy chế hải đảo hay đảo [Điều 121 Luật Biển].

Hoàng Sa Trường Sa cũng không phải là quần đảo theo nghĩa Luật Biển vì diện tích quá nhỏ [6 hải lý vuông] trong một vùng biển rộng 180 ngàn hải lý vuông, vì theo Luật Biển [Điều 46 và 47], quần đảo bao gồm các đảo nằm san sát bên nhau và phải có diện tích bằng ít nhất 1/9 vùng biển, như Nam Dương chẳng hạn.

4. Hà Nội lúc nào cũng cho rằng VN có chủ quyền đối với Hoàng Sa Trường Sa nhưng chỉ tuyên bố cho có tuyên bố hay hội thảo um sùm nhưng thực tế thì để cho Trung Cộng chiếm trọn Hoàng Sa và lấn chiếm dần dần Trường Sa. Hoàng Sa Trường Sa là của VN với đầy đủ bằng cơ giá trị về tất cả phương diện lịch sử, địa lý, hành chánh và pháp lý thì ai cũng biết và chắc chắn Trung Cộng cũng biết nên mới phải dùng võ lực lấn chiếm. Nếu không đủ sức để bảo vệ khi Hoàng Sa Trường Sa bị xâm lăng, Vùng Đặc quyền Kinh tế 200 hải lý huyết mạch bị xâm lấn và thậm chí ngư dân VN bị bắn giết bừa bãi, tịch thu tàu thuyền trong lúc hành nghề hợp pháp trong vùng biển VN, thì chí ít Hà Nội có trách nhiệm phải đưa vấn đề ra trước các cơ quan

thẩm quyền phân xử. Nhưng Hà Nội chỉ phản ứng xuống qua loa vì có nhiều dấu hiệu khả tín chứng tỏ đảng CSVN đã dâng Hoàng Sa Trường Sa và phần lớn Vịnh Bắc Việt cho đảng CSTH từ lâu rồi và nay Ng. Tấn Dũng nộp hồ sơ cho LHQ để hoàn tất tiến trình bàn giao những gì đã thoả thuận ngầm giữa 2 đảng CS này mà thôi.

Về công pháp quốc tế, sau nhiều thập niên bàn cãi qua nhiều hội nghị quốc tế, Luật Biển LHQ ra đời để giải quyết những tranh chấp xảy ra trên biển nhất là từ khi khám phá ra tiềm năng to lớn về dầu khí và khí đốt dưới đáy biển. Quan niệm biển cả là tài sản chung của nhân loại, Luật Biển giành quyền giải quyết mọi tranh chấp xảy ra trên biển, đặc biệt là vấn đề mở rộng thêm lục địa với những điều khoản quy định rõ ràng và “chỉ vấn đề nào Luật Biển không đề cập tới mới giải quyết theo tập tục hay qui tắc tổng quát của Công pháp Quốc tế”. Do đó, các nguyên tắc như quyền chiếm hữu [occupation] hay công bố minh thị [express proclamation], nếu có được viện dẫn sau này để cho rằng “việc Trung Cộng chiếm cứ Hoàng Sa Trường Sa không có tác dụng tước đoạt chủ quyền lãnh thổ của VN”, thiết nghĩ làm sao vô hiệu được quyết định của UB Thêm Lục địa khi Ủy ban này căn cứ vào thẩm quyền minh thị bởi Luật Biển LHQ để xác định thêm lục địa hay hải phận VN 200 hải lý - tức Hoàng Sa Trường Sa nằm ngoài hải phận VN - do Hà Nội đã xác định qua hồ sơ nộp LHQ ?

#### **Hiệp ước phân định lại Vịnh Bắc Việt 25-12-2000 ?**

1. Hà Nội và Bắc Kinh lén lút ký kết hiệp ước phân định lại Vịnh Bắc Việt ngày 25-12-2000 nhưng giấu kín nội dung, dù dư luận âm ỉ từ trong nước ra hải ngoại là VN mất trên 11 ngàn km<sup>2</sup> vùng Vịnh Bắc Việt qua hiệp ước này. Khi 1 bản đồ trong hồ sơ mật của Hà Nội bị phát hiện thì mọi người mới hay Hà Nội đã hiến cho Bắc Kinh tới **20 ngàn km<sup>2</sup>** Vịnh BV, không phải chỉ 11 ngàn km<sup>2</sup>.

Trong số 21 điểm quy định trong bản đồ đính kèm hiệp ước 25-12-2000 [dưới đây], ngoại trừ điểm 1 nằm ở vĩ tuyến 21 độ Bắc, tức cửa sông Bắc Luân ở ranh giới tỉnh Móng Cái/VN và tỉnh Quảng Đông /TH, các điểm mốc từ số 2 đến số 21 đều lún sâu vào bờ biển VN.

Như điểm mốc 17 cách bờ biển VN 44 hải lý và cách Hải Nam 73 hải lý ; tức sự phân chia vùng biển không đồng đều như Luật Biển quy định mà phía TH vượt trội phía VN tới 29 hải lý. Theo các nhà nghiên cứu và giới hiểu biết vấn đề thì Hà Nội đã để cho

Bắc Kinh lấy bằng hết vùng thủy tra thạch cửa sông Hồng VN, nơi có tiềm năng dầu khí.

2. Trước dư luận lên án đảng CSVN lén lút dâng biển cho đảng CSTH ngày càng dữ dội, ngày 28-01-2002, Lê Công Phụng, Thứ trưởng Ngoại giao và Trưởng ban đàm phán về biên giới và phân định lại Vịnh Bắc Việt, lên tiếng thanh minh thì lại lộ ra chẳng những Đảng CSVN đã bán nước cho Đảng CSTH từ lâu rồi mà chính Phụng cũng dối gạt dân chúng về cả Luật Biển LHQ.

- Theo lời Phụng thì chính TBT Đỗ Mười [năm 1993] và TBT Lê Khả Phiêu [1997] đã sang Bắc Kinh để “thoả thuận các nguyên tắc căn bản về biên giới và lãnh hải” với TBT Giang Trạch Dân. Phụng còn dám dối gạt rằng y đã “căn cứ vào các quy định của Luật Biển LHQ và các nguyên tắc quốc tế và tập quán” trong lúc đàm phán với Bắc Kinh. Sự thực trái ngược hẳn lời Phụng tuyên bố và sau đây là vài thí dụ :

- Theo Luật Biển LHQ, nếu 2 bên không thoả thuận được với nhau thì phân chia lãnh hải theo “đường trung tuyến” [median line]. Đường trung tuyến trong trường hợp này là đường giữa đảo Bạch Long Vĩ của VN và đảo Hải Nam của TH ; khoảng cách phải bằng nhau giữa 2 đảo này. Nhưng Phụng đã bất chấp điều luật này và chấp thuận đường phân chia cách Bạch Long Vĩ 15 hải lý và cách Hải Nam 55 hải lý, tức là phía TH vượt trội phía VN 40 hải lý.

- Luật Biển LHQ cũng quy định đường trung tuyến phải chạy giữa 2 đường bờ biển hay giữa 2 đảo ; Phụng đã bất chấp quy định này và chấp thuận đường trung tuyến giữa đảo Hải Nam với bờ biển VN, hy sinh luôn đảo Bạch Long Vĩ của VN.

- Tòa án Quốc tế, án lệ Lybia VS Malta [1985], đã phán quyết đảo dù lớn đến đâu cũng không bình đẳng với lục địa được và không cho đảo Malta được có lãnh hải bằng lục địa Lybia. Phụng đảo ngược Án lệ Lybia khi cho đảo Hải Nam có lãnh hải hơn hẳn lục địa VN.

3. Theo giới am hiểu vấn đề thì cả Hà Nội lẫn Bắc Kinh đều không có một lý do nào để phân định lại Vịnh Bắc Việt. Hiệp ước Constans ký kết tại Bắc Kinh ngày 16-06-1887 giữa đại diện Pháp [đô hộ VN lúc đó] và đại diện nhà Thanh [đô hộ TH] vẫn còn hiệu lực và phù hợp với Luật Biển LHQ mà Hà Nội và Bắc Kinh đều đã ký kết. Ngày 12-11-1982, chính Hà Nội đã công bố lãnh hải VN vùng Vịnh Bắc Việt phải theo hiệp ước 16-06-1887, tức 63 % diện tích Vịnh Bắc

Việt thuộc về VN.

- Bắc Kinh không chịu, buộc Hà Nội phải phân định lại vùng này và đảng CSVN đã cúi đầu khuất phục và lén lút ký hiệp ước 25-12-2000.

- Hậu quả của hiệp ước 25-12-2000 là VN đi từ 63 % diện tích cũ xuống còn 53 %. Thực tế còn bị đất hơn nữa : Trung Hoa chiếm tới 55 % và VN 45 % là tối đa, tức VN mất 20 % hay khoảng 20 ngàn km<sup>2</sup> vùng Vịnh Bắc Việt và quần đảo Hoàng Sa vào tay Trung Cộng qua việc phân định lại Vịnh Bắc Việt. Vì mất mát quá nhiều như thế nên Hà Nội đã giấu kín hiệp ước suốt bao năm qua.

#### **Lời kết**

Với sự tiếp tay đắc lực của đảng CSVN, Bắc Kinh đang từng bước chiếm VN mà không cần phải động binh vừa hao người tốn của lại bị thế giới xúm vào lên án. Sau việc cho nhập cảnh không cần chiếu khán, đảng CSVN đã rước Trung Cộng vào ngồi ngay trên “mái nhà” VN giả danh khai thác bauxite bất chấp sự phản đối quyết liệt của người dân. Nay, lợi dụng việc xin mở rộng Thêm Lục địa, đảng CSVN mưu toan dâng Trường Sa, Hoàng Sa và Vịnh Bắc Việt tức “nền nhà” VN cho Bắc Kinh qua hai hồ sơ nộp LHQ ngày 06 và 07-05-2009...

Đất nước đã đến bờ vực thẳm ! Bắc Kinh đang chiếm VN bằng “diễn tiến hoà bình” với sự đồng loã công khai của Hà Nội và với đờn đàn thì VN sẽ lâm vào tình trạng Tân Cương và Tây Tạng một ngày không xa. Xin chớ nghĩ rằng VN từng bị ngàn năm Bắc thuộc mà vẫn vùng lên giáng cho quân xâm lược những đòn chí tử vì kẻ thù ngày nay thâm độc và tàn ác gấp ngàn lần ; nhìn gương Tây Tạng và Tân Cương thì rõ. Và cũng đừng ngây thơ mà trông chờ, tin tưởng vào bất cứ ai vì chén đắng 30-04-1975 còn nguyên trước mặt.

Ngoại xâm đang ngang nhiên cấu kết với nội xâm và tăng tốc để thực hiện những bước cuối cùng chiếm trọn VN. Nếu đồng bào quốc nội không mau tỉnh giấc để nhận ra tình huống vô cùng nguy hiểm của chính mình, người thân và dân tộc mà can đảm nhất loạt đứng lên thì rồi đây sẽ rơi vào số phận đáng thương người Tây Tạng và Tân Cương ! Nếu đồng hương hải ngoại không gạt bỏ tệ hiềm phe phái, vô tình hay cố ý lôi kéo mọi người vào những việc làm trình diễn hay chưa cần thiết và ngoài mặt làm ngơ trước tình thế cực kỳ mong manh của đất nước và dân tộc hiện nay thì sẽ phải trả giá với lương tâm và với lịch sử một ngày không xa !

**LS Nguyễn Thành 2010-09-13**

[Tham luận tại Hội luận Quốc tế Biển Đông, do Hội Nghiên cứu Quốc tế Biển Đông tổ chức ở Westminster, California, Hoa Kỳ, ngày 12-09-2010].

**Tài liệu tham khảo :**

- United Nations Convention on the Law of the Sea of 10 December 1982;
- Vũ Hữu San, Địa lý Biển Đông với Hoàng Sa Trường Sa, 1995, 2007 ;
- Nguyễn Thành, Đưa Việt Cộng ra trước LHQ, Toà án các Quốc gia và Toà án Hình sự Quốc tế 2002, tạp chí Tiếng Vang, Sacramento, Hoa Kỳ, số tháng 05 và tháng 06-2002.
- Nguyễn Hữu Thống, Vấn đề HS-TS theo Công pháp Quốc tế, 2008

**Chú thích :**

- [1] "On its position over the islands, China has been most reluctant to subjects the disputes to international legal arbitration : The case of South China Sea Islands by Chi-Kin Lo, 1989".
- [2] Tại hội nghị chuyên đề về Biển Đông ở Hà Nội ngày 10-11-2009, vụ trưởng Ban Biên giới Bộ Ngoại giao Hà Nội Nguyễn Duy Chiến nói với báo chí : "VN là nước ven biển nên đã nộp báo cáo cho Ủy ban Phân ranh Thềm Lục địa để bảo vệ quyền của VN đối với thềm lục địa ngoài 200 hải lý". [Vietnamnet, 10-11-2009]
- [3] Statement of Commision CLCS/ 64
- [4] Joint Submission by Malaysia & Viet Nam in the South part of the South China Sea [May 6, 2009]
- [5] Điều 76 Luật Biển LHQ : "An Exclusive Economic Zone extends for 200 nautical miles [370km] beyond the baselines of the territorial sea, thus it includes the territorial sea and its contiguous zone. A coastal nation has control of all economic resources within its EEZ, including fishing, mining, oil exploration, and any pollution of those resources. However, it can't regulate or prohibit passage or loitering above, on, or under the surface of the sea, whether innocent or belligerent, within that portion of its EEZ beyond its territorial sea".
- [6] Điều 77 Luật Biển LHQ : "The continental shelf of a coast al nation extends out to the outer edge of the continental margin but at least 200 nautical miles from the baselines of the territorial sea margin does not stretch that far. The outer limit of a country's continental shelf shall not stretch beyond 350 nautical miles of the baseline, or beyond 100 miles nautical miles from the 2,500 meter isobath".
- [7] Submission by Viet Nam in the Nrth Area [May 7, 2009]

[8] Vũ Dũng, thứ trưởng ngoại giao Hà Nội, sau tuyên bố với báo chí đầu năm 2008, đã bị chính cựu Đại tá CS Bùi Tín cho là dối trá và thách đối chất như sau : "Do nắm chắc tình hình... mà tôi [Bùi Tín] muốn hỏi ông Vũ Dũng là theo ông có thật là ta không mất đất ở vùng Hà Giang, Lào Kay, Hoàng Liên Sơn không ? Theo tôi, các đoàn đàm phán của ta từ 1996 đến 1999 đã tỏ ra rất mềm yếu. Nhiều dải núi ở Tây Bắc thưa dân, giàu tài nguyên, có giá trị quân sự bị lấn chiếm. Con số 700 đến 800 km2 bị mất không phải là bịa đặt. Thực tế có thể hơn... Giang Trạch Dân luôn thúc giục Lê Khả Phiêu phải thương lượng nhanh, phải ký hiệp ước trên bộ trong năm 1999 và trên biển trong năm 2000. Có ai đi thương lượng lại chịu ép trước về thời gian đến thế ? Cho nên rất dễ hiểu là các nhà đàm phán VN đều nhũn như con chi chi. Chính Đỗ Mười cũng tố cáo Lê Khả Phiêu là nhượng bộ quá, "để mất quá nhiều" cho TC... Hai bên đã thoả thuận tháng 06-2008 này sẽ hoàn tất việc phân giới, cắm mốc và ký nghị định thư về biên giới trên bộ... Lúc ấy muốn che giấu, úp mở cũng không

được nữa. Phía Bắc Kinh sẽ nhanh nhẩu phổ biến tập bản đồ mới để khoe thắng lợi, vì họ thắng đậm... Lúc ấy, các ông Vũ Dũng, Lê Dũng, Lê Công Phụng, rồi các ngoại trưởng Nguyễn Mạnh Cẩm, Nguyễn Di Niên, đến ông Lê Khả Phiêu và 4 ông tử tru Nông Đức Mạnh, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Phú Trọng sẽ có đầy đủ chứng cứ minh bạch là đã bảo vệ biên giới bất khả xâm phạm của Tổ quốc ra sao, hay sẽ đực mật bán đất bán nước ra sao !" [Vietbao, 04-09-2008].

[9] Toà án Quốc tế ad hoc Bosnia truy tố Slobodan Milosovic [Tổng thống Liên bang Nam Tư], Thẩm phán Tây Ban Nha Baltasar Gapzon ký trát nã bắt quốc tế bắt giam Augusto Pinochet [cựu Tổng thống Chile] ở London ngày 16-10-1998 và yêu cầu được thẩm vấn Henry Kissinger [cựu ngoại trưởng Hoa Kỳ] khi Kissinger đến London diễn thuyết năm 2002, cả ba đều bị truy tố về "tội lạm quyền" cùng với nhiều tội ác nghiêm trọng khác. [Nguyễn Văn Thành, "Vụ án Pinochet làm rung chuyển công pháp quốc tế", VN Nhật Báo, San Jose, 05-08-2000]. \*\*\*\*\*

**NGÀY THẮNG LONG**

**Lễ kỷ niệm Thăng Long thành ngàn tuổi,**  
Không thể nào chung với Quốc khánh Tàu.  
Mà tập đoàn Việt Cộng lũ nguỵ đầu,  
Dàn dựng tổ chư hầu cam thống thuộc.

**Lý triều đại,** kể từ khi lập quốc,  
Mấy trăm năm thế nước lấy lừng danh.  
Thượng tướng quân **Lý Thường Kiệt** hùng anh,  
Cùng **Tôn Đản** Bắc chinh trừng phạt **Tống**.

**Trần triều đại,** trước quân **Mông** cuồng vọng,  
Chiếm Tàu, Nga, trải rộng tận châu Âu.  
Gặp phải ngài **Trần Hưng Đạo** kẻ mưu,  
Rượt đuổi chúng thụt đầu tan manh giáp.

**Lê triều đại,** trước dựng ngai, nguy ngập,  
**Bình Định Vương** ném mật với năm gai.  
Suốt mười năm **Lê Lợi** áo sờn vai,  
Mới diệt sạch toàn bầy quân **Minh** cẩu.

**Nguyễn triều đại,** nhà **Tây Sơn** hùng hậu,  
Đức **Quang Trung** tài thao vạn mưu cơ.  
Chỉ mấy ngày, nhân dịp tết, bất ngờ,  
Đánh **Thanh** cầu ném cờ, quăng trống chạy.

Hỡi quần chúng ! Hỡi sinh viên trai gái !  
Hỡi Liên tôn giáo phái ! Hỡi dân oan !  
Hỡi thợ thuyền ! Hỡi Quân Đội Nhân Dân !  
Vì quốc thể tiền nhân công dựng nước.

Xin đứng dậy ! Đòi bạo quyền nhu nhược,  
**"NGÀY THẮNG LONG"** phải được tổ chức riêng.  
Tỏ hiên ngang, tự chủ giống Rừng Tiên,  
Không can dự Bắc phiên bầy rợ Hán.

Hỡi quốc dân ! Còn Việt gian Cộng sản,  
Sơn hà còn bị bán hiến Tàu phù.  
Cháu con rồi làm nô lệ thiên thu,  
**Ai đồng lõa tội đồ : Ta hay Cộng ?**

**Ngô Phú, 16-09-2010**



# LÝ CÔNG UẨN dời đô sang Tàu

—————**Ngô Nhân Dụng 28-09-2010**—————

Đại lễ Ngàn Năm Thăng Long sắp khai mạc chính thức. Bộ Chính trị đảng Cộng sản cho mở hội đúng ngày quốc khánh của Trung Cộng, với một bộ phim dài về Lý Thái Tổ trong đó ông vua khai sáng nhà Lý mặc y phục kiểu Tàu, bánh bao như tài tử Hồng Kông. Bộ phim thực hiện ở bên Tàu, các vai phụ tuyển toàn dân Trung Quốc, phim do người Tàu sửa chữa kịch bản và dàn dựng, đạo diễn toàn bộ!

Người không hiểu nổi tại sao quý quan Cộng sản lại chọn bắt đầu kỷ niệm 1000 năm Thăng Long vào ngày quốc khánh Trung Cộng. Lý Công Uẩn đã chính thức dời đô trong tháng 7 âm lịch, chứ không phải đầu tháng 10.

Nhà toán học Ngô Bảo Châu tháng 5-2009 đã viết một bức thư gửi cho các đại biểu Quốc hội VN, về chuyện cho Trung Quốc (TQ) khai thác mỏ bô-xít ở nước ta. Trong thư có đoạn: “TQ thực hiện chính sách ‘thực dân mới’... Trong trường hợp của VN, ảnh hưởng quá mức của TQ có thể kéo thêm hệ quả nguy hiểm sau đây: quan hệ hữu cơ vốn có của văn hóa TQ với văn hóa VN trở thành đô hộ văn hóa. Đất nước, con người, văn hóa TQ có nhiều thứ để ta cảm phục và học tập. Nhưng nếu ta rập khuôn theo mô hình của họ, đi theo con đường họ đã đi, làm theo cái họ nói tức là cái họ muốn, thì ta chỉ nhận phần thiệt thòi, còn bản sắc ta thì tồn tại được bao lâu. Vấn đề độc lập văn hóa, giữ gìn bản sắc vô cùng hệ trọng, xin quý vị lưu ý...”

Những nhận định của ông Ngô Bảo Châu về vấn đề “quan hệ hữu cơ vốn có” giữa VN và TQ và việc “giữ gìn bản sắc dân tộc” đang là một chuyện thời sự nhân vụ Lý Công Uẩn sang Tàu đóng phim. Thế kỷ 18, ông Lê Quýnh từ chối không chịu kết tóc bím và bỏ đồ VN để mặc y phục Tàu, dù chịu áp lực của nhà Thanh. Ông nói: “Đầu tôi có

thể chặt nhưng tóc tôi không thể đổi; da tôi lột ra được nhưng tôi không đổi áo.” Ngày nay, Cộng sản VN đưa vua Lý sang Tàu mặc y phục, mũ mào giống y như tài tử đóng vai Tần Thủy Hoàng! Một dân tộc mất ruộng mả, mất rừng, mất gỗ và mất môi trường sống trong lành cũng không nguy hiểm bằng mất cả linh hồn, khi bản sắc dân mình không còn nữa.

Trước khi coi đầy đủ cuốn phim Lý Công Uẩn này, cả nước đã uất lên vì giận. Đây là âm mưu cho Lý Công Uẩn dời đô một lần nữa, từ VN sang TQ! Một nhà giáo trong nước phê bình: “Từ trang phục cho đến cảnh quan, từ áo mào cho đến búi tóc, hình ảnh toát ra cho ta thấy: Đây là một phim TQ; chẳng khác gì những phim lịch sử TQ khác mà đông đảo người VN quen xem.” Trên Blog Gốc Xây, trích dẫn nhận xét của đạo diễn Bùi Thạc Chuyên: “Đây là một bộ phim TQ, không có gì để tranh cãi. Đạo diễn TQ, biên kịch TQ.” Một độc giả góp ý trong blog: “Họ đã bôi nhọ lịch sử nước ta và coi thường dân trí” của người VN! Có người tố cáo ông Trịnh Văn Sơn, một người bỏ tiền làm phim, ngoài đời “rất tôn sùng TQ, toàn chê người VN thôi.” Tên ba bố con ông ghép lại thành tên Tôn Trung Sơn, quốc phụ nước Tàu từ năm 1911. Tên công ty của ông Sơn là “Công ty Cổ phần Truyền thông Trường Thành.” Hình logo của công ty này là cảnh “Đông phương hồng, mặt trời lên” trên ngọn núi. Những lời tố giác này cũng hơi quá đáng. Bao nhiêu lãnh tụ CSVN đã lấy tên Trung Hoa và đề cao thành tích của người TH. Ông Đặng Xuân Khu chẳng hạn. Việc ông đề cao cuộc Vạn Lý Trường Chinh khi chọn bí danh có khác gì việc ông Sơn chọn tên Trường Thành?

Những người làm cuốn phim Lý Công Uẩn đã bênh vực các quan chức trong đảng, biện hộ rằng việc

thực hiện cuốn phim này hoàn toàn là do sáng kiến tư nhân, đảng và nhà nước không can dự. Nếu cuốn phim có về “Tàu” quá thì những người bỏ tiền làm phim chịu trách nhiệm, còn đảng Cộng sản vô can. Các bộ trưởng, phó thủ tướng chỉ ủng hộ đem phim lên chiếu ti vi sau khi nhận được quà cáp mà thôi!

Nhưng nếu điều này là sự thật thì cũng chính là mối nguy hiểm lớn hơn nữa! Người ta tự động ý lại vào TQ không cần Bộ Chính trị yêu cầu. Vì người ta đã tập nhiễm thói quen ý lại, hướng về Bắc Kinh từ thời 60 năm nay rồi!

Khi các nhà kinh doanh văn hóa tính làm một cuốn phim biểu hiện tinh thần tự chủ của dân tộc VN, mà họ chấp nhận giao phó cuốn phim đó cho người Trung Hoa làm hộ một cách không dè dặt, không do dự, thì trong đầu óc họ nghĩ ngợi thế nào? Họ phải quen sống với một nếp suy nghĩ nào đó, thì mới tự nhiên, không ngần ngại, nhờ ngay các nhà đạo diễn, những nhà viết kịch bản Trung Hoa làm giúp việc biểu hiện tinh thần dân tộc VN! Phải chăng họ coi người Trung Hoa và người Việt cũng vậy, không có gì khác nhau cả? Phải chăng vì họ đã nghe quen những câu hát “VN Trung Hoa núi liền núi sông liền sông” từ bao nhiêu năm nay rồi? Phải chăng vì họ vẫn thuộc lòng những câu thơ Hồ Chí Minh “Mối tình thâm thiết Việt-Hoa. Vừa là đồng chí vừa là anh em” đọc khi tiễn đưa Lưu Thiếu Kỳ? (*HCM Toàn Tập, cuốn 11, từ tr. 64 đến tr. 76*). Đã là đồng chí lại là anh em thì còn lo gì mà không nhờ “ông anh đồng chí” làm phim hộ? Mấy thế hệ người VN đã được huấn luyện từ khi là học sinh mẫu giáo là phải học tập Mao chủ tịch, noi gương Mao chủ tịch, ghi nhớ công ơn Mao chủ tịch, vân vân. Cái tinh thần đó đã được thấm nhuần trong các đồng chí như Trịnh Văn Sơn.

Trên mạng Tuyên Quang Online, một bạn trẻ tên là Bạch Văn Cơ viết: từ năm 2007, xem lại lịch sử các phim ảnh thịnh hành, anh thấy: “Đầu những năm 90: điện ảnh Đài Loan. Giữa những năm 90: điện ảnh Hồng Kông, Hàn Quốc. Từ đó đến

nay: điện ảnh TQ, Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan cùng ‘tổng tấn công.’”

Khán giả VN có coi phim Đài Loan, Nam Hàn, Hồng Kông cũng chỉ để giải trí, có thể vô hại. Nhưng khi một nước VN muốn làm cuốn phim kỷ niệm một năm đại lễ của dân tộc, mà lại phải đi cầu viện năng khiếu nghệ thuật của người TQ, giao khoán cho họ kể chuyện tổ tiên mình, thì đó là quốc sỉ. Nó cho thấy tinh thần nô lệ về văn hóa đã nhiễm vào đầu óc nhiều người quá rồi, đã thành một phản xạ, một tập quán tự nhiên.

Từ khi Hồ Chí Minh tái lập đảng Cộng sản năm 1950-51, ông nhập cảng tư tưởng Mao Trạch Đông, cho vào cương lĩnh của Đảng Lao động. Quá trình nô lệ văn hóa bắt đầu. Đây là một giai đoạn nô lệ mới, khác với thời kỳ 1000 năm từ thế kỷ thứ nhất khi Mã Viện sang chiếm nước ta, vì do một đảng lãnh đạo nước VN tự nguyện theo người Hán. Lý Công Uẩn dời đô ra Thăng Long, còn Hồ Chí Minh dời bộ óc người VN sang bên Tàu, để được nhuộm đỏ theo tư tưởng Mao! Câu thơ Chế Lan Viên viết: “Bác Mao không ở đâu xa - Bác Hồ ta đó chính là Bác Mao” được lưu truyền, cho thấy Hồ Chí Minh rất hãnh diện được ví như một ông “Mao nội hóa,” một ông “Mao con.” Nếu không đồng ý với Chế Lan Viên thì chắc Hồ đã cấm không cho phổ biến hai câu thơ này!

Mọi họa đồng hóa từ giữa thế kỷ 20 bắt đầu với ông Hồ, người đã không ngần ngại tuyên bố không cần viết sách nào về chủ nghĩa Mác nữa, vì tất cả những gì cần nói đã có bác Mao viết hết rồi!

Nhưng “Tư tưởng Mao Trạch Đông” là gì? Đó không phải chỉ là việc khai thác và áp dụng lý thuyết Mác xít mà thôi. Đó chính là một sản phẩm của nền văn hóa độc đáo Hán tộc. Như Ngô Bảo Châu nhận định: “Đất nước, con người, văn hóa TQ có nhiều thứ để ta cảm phục và học tập. Nhưng nếu ta rập khuôn theo mô hình của họ, đi theo con đường họ đã đi, làm theo cái họ nói tức là cái họ muốn,” thì ta sẽ mất hết bản sắc của mình. Nói vậy chưa

đủ. Phải nói: Nếu rập khuôn theo mô hình Mao chủ tịch thì người VN sẽ tự tiêu diệt bản sắc của nước mình. Vì Mao là một sản phẩm của văn hóa người Hán. Hai dân tộc Việt và Hán sống trong những điều kiện địa lý, lịch sử khác nhau, các kinh nghiệm, truyền thống văn hóa khác nhau nhiều lắm. Họ không thể bắt chước mình mà mình cũng không thể theo họ được.

Tư tưởng chính trị Trung Hoa, mà Mao Trạch Đông là một đại biểu sáng chói, thích hợp với một chế độ cường quyền tập trung, áp dụng trên một quốc gia quá rộng lớn và quá đông dân, so với nước VN ta. VN sống trên một “bán đảo” giữa hai nền văn minh Trung Hoa và Ấn Độ. Từ 3000 năm trước dân mình lại sớm hòa nhập với nền văn minh của các sắc dân Nam Á và Nam Đảo. Người VN có thể chấp nhận quyền bình đẳng Nam Nữ vì ảnh hưởng văn minh Nam Đảo; có thể bao dung chế độ xã thôn tự trị; sống với nhau vừa tình vừa lý, vua quan và dân chúng gần gũi nhau. Người TH không thể “linh động,” “xuê xòa” hoặc “chín bỏ làm mười” như vậy.

Thời Nguyễn Ánh đã làm lớn, khi Nguyễn Văn Thành sao chép bộ luật nhà Thanh soạn thành luật Gia Long, áp dụng ở nước ta. Những luật lệ đó khắc nghiệt, coi khinh phụ nữ, dọa nạt, đàn áp dân, để củng cố chế độ tập trung quyền hành của người Mãn trên nước Trung Hoa. Áp dụng lối cư xử đó vào VN, khiến dân chúng oán thán, nhất là dân Bắc Thành, nơi trước đó chỉ áp dụng đạo luật Hồng Đức nhà Lê. Cho nên, hơn nửa thế

kỷ sau khi người Pháp sang xâm chiếm, dân ngoài Bắc đã hờ hững không ai muốn chết để bảo vệ vua quan nhà Nguyễn. Một tên “gác đan tu viện” như Nguyễn Văn Phụng được các cố đạo Pháp đưa từ Ma Cao về, đổi tên là Lê Văn Phụng, cũng thu hút được nhiều người theo, vì dân đang chán chế độ và còn tưởng nhớ nhà Lê. Việc HCM nhập cảng tư tưởng Mao Trạch Đông vào dùng ở nước ta, ghi trong cương lĩnh đảng Lao động từ năm 1950, cũng sai lầm y như luật Gia Long vậy. Nó bắt người VN sống như lối người Tàu, gây căm thù, chia rẽ dân tộc, đối xử với nhau theo đường lối của các cố vấn TQ.

Những cuốn sách gối đầu giường của Mao không phải là sách của Karl Marx. Mao thường mang bên mình bộ Tư Trị Thông Giám của Tư Mã Quang, bộ lịch sử các triều đại Trung Hoa diễn tả theo quan điểm Tống Nho tôn quân quyền tuyệt đối. Tư tưởng Mao Trạch Đông thích hợp với nước Trung Hoa lúc đó đang chờ một bạo chúa ra tay “bình thiên hạ” bằng cách “sát nhân vạn nhân cụ.” Nhưng chính sách, đường lối đó hoàn toàn trái ngược với phong tục, tập quán, nền nếp văn hóa của người VN. Hậu quả là sau khi học tập, bắt chước theo Mao Trạch Đông, người Việt sẽ bỏ mất bản sắc dân Việt. Cảnh nô lệ văn hóa bắt nguồn từ đó. Trong bài tới sẽ trình bày một hiện tượng nô lệ văn hóa rùng rợn: Cộng sản VN đã học cách giết người theo Mao Trạch Đông như thế nào. Từ đó, người VN không còn đối xử với nhau như trước nữa. ■■■■■■■■■■■■■■■■■■■■

# Chơi thì cứ... chơi nợ thì cứ... nợ, lũ thì cứ... lũ

— Hà Long 05-10-2010 —

Thủ đô Hà Nội chìm đắm, ngát ngào với Nghìn Năm Thăng Long, không còn điều gì chê trách được cho việc tổ chức trọng thể khi kênh truyền hình quốc gia phối hợp với truyền hình Hà Nội chiếm gọn giờ cao điểm trên đài truyền hình Việt Nam nói về 1.000 năm. Nếu cộng thêm tất cả dây mơ rễ má của truyền thông tuyên truyền Cộng sản gồm các đài phát thanh và 700 tờ báo lẻ phải thì có thể tóm gọn: Toàn dân ra ngõ dựng Nghìn Năm.



Hồ Hoàn Kiếm đang trở thành con tim của cả nước với nhiều bộ môn ca nhạc kịch, lễ hội. liên hoan vây quanh bờ hồ trong 10 ngày đầu tháng 10 và nơi chính là tượng đài Vua Lý Thái Tổ. Tất cả người đến đều đổ dồn về đây.

Dịp Nghìn Năm người ta cố gắng nhào nặn thêm bao nhiêu kỷ lục 'khủng' mừng Thăng Long: 'Con đường Gốm sứ được trao kỷ lục Guinness; Lá cờ đại lễ đạt kỷ lục VN về độ lớn, Bức trần phong Chiếu Dời Đô có kích thước 4,58m x 3,85m, nặng gần 5,5 tấn; Sản phẩm Rồng thời Lý do các nghệ nhân làng tò he Xuân La thực hiện lớn nhất; Chiếc phở cuốn dài nhất từ trước đến nay; Đèn kéo quân lớn nhất; Kỷ lục dàn trống đồng phục vụ đại hợp xướng; Cặp áo dài gồm áo nam thêu hình 1000 rồng, áo nữ thêu hình 1000 phượng, v.v....

Hoành tráng, kỷ lục, tự hào, pháo hoa, lộng lẫy, giăng đèn kết hoa, đèn sáng nhấp nháy ban đêm, một thoáng sạch sẽ hiếm có cứ tưởng như Hà Nội đang khoác vào một chiếc áo mới cho mình.

Báo chí csVN còn gia công nhồi nhét mê tín dị đoan vào Nghìn Năm trong những ngày vừa qua cho đượm hương sắc linh thiêng ngậy ngất vượt trời cao và nhào xuống ngập lặn dưới nước như "Rồng thiêng hiện lên trời mừng thú độ nghìn tuổi" và "Linh thiêng cụ Rùa nổi đúng ngày đại lễ". Cả thế giới có lẽ chỉ có báo chí csVN mới nhận dạng được rồng thật qua việc khẳng định 100% đưa tin: "Điều đáng kinh ngạc là đám mây "rồng" này khá trùng hợp với hình dạng của con rồng thời Lý, triều đại đã chọn Hà Nội làm thủ đô của cả nước". Chẳng thế quan lớn Phạm Quang Nghị đột xuất muốn trở thành chuyên gia phong thủy oang oang đọc to: "Thành Đại La ở nơi trung tâm trời đất, được cái thế rồng châu, hổ phục, đã đứng ngôi Nam - Bắc - Đông - Tây, lại tiện hướng nhìn sông tựa núi... Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; đúng là nơi định đô bậc nhất của kinh sư muôn đời".

**Chơi thì cứ... chơi, lũ thi cứ... lũ**

Đại Lễ hội tụ khí linh thiêng Nghìn Năm của Thăng Long có phần nào giảm bớt vì ông Trời, hay nói cho đúng ý của quan Nghị là rồng đã phun nước. Tai Ương lũ lụt trong vài ngày qua thật khủng khiếp tại Hà Tĩnh và Quảng Bình. Báo Dân Trí vừa đưa tin với tựa đề của những người tin vào Kinh Thánh theo Kitô giáo: "Quảng Bình chìm sâu trong cơn Đại Hồng Thủy" và cho biết thêm "Gần 30 người chết và mất tích, hàng trăm tỷ đồng trôi theo lũ." Trận lụt Đại Hồng Thủy này không biết quan bí thư Phạm Quang Nghị còn nhớ đến trận lụt tại Hà Nội vào cuối năm 2008 không?

Lúc ấy ông nghị cũng phải gơ tay đầu hàng ông trời với câu than vãn: "Thiên tai thì không tính trước được". Ngoài ra người dân Hà Thành vẫn còn nhớ rõ mòn một sự miệt thị khinh bỉ của ông đối với những người dân đang gặp nạn lụt: "Kinh nghiệm tốt nhất vẫn là huy động chính sức dân và huy động tại chỗ. Do đang đi kiểm tra dưới cơ sở nên tôi thấy nhân dân ta bây giờ so với ngày xưa ý lại Nhà nước lắm. Cứ chờ trên về, chờ cung cấp cái này, hỗ trợ cái kia chứ không đem hết sức ra tự làm." (trả lời phỏng vấn qua điện thoại chiều 2-11-2008 từ Mỹ Đức - Hà Nội).

Hôm nay hơn 20.000 dân đang chạy lụt tại Hà Tĩnh, Quảng Bình, Hơn 35.000 hộ dân bị ngập sâu từ 0,5m đến 4m. Ông Nguyễn Văn Sơn - trưởng thôn Cồn Nâm cho báo Tiền Phong biết: "Hơn một nửa số dân ở đây không có chỗ ở vì nước ngập gần óc nhà; không nước ngọt, không lương thực..." Lực lượng cứu hộ vùng lũ 'bó tay' theo Thượng Tá Phạm Hữu Tân - Trưởng Công an huyện Quảng Trạch. Ông tiếp tục kể lại: Đây là hiện tượng chưa từng gặp từ trước đến nay. Hiện, lực lượng cứu hộ của huyện Quảng Trạch cũng chỉ tập trung cứu hộ ở một số vùng Bắc Sông Gianh, còn vùng cồn bãi giữa dòng Gianh thì gần như "bó tay".

Nếu quan điểm của quan bí thư Phạm Quang Nghị vẫn đúng và chuẩn mực theo đường lối Đảng (không bao giờ sai) như lời phỏng vấn 2008 thì việc tiến hành vui chơi

nhảy múa trong 10 ngày tại Hà Nội cứ tiếp diễn như chương trình chuẩn bị trong 10 năm với tổng số tiền chi hơn 4,5 tỷ đôla Mỹ là chuyện đương nhiên. Ở Hà Nội ta còn mừng cho là loại người ý lại thì chúng bay ở tận xa tít Miền Trung thì chẳng đáng đến ta.

Coi chừng, cơn mưa lũ còn có thể kéo đến tận vùng trời Hà Nội nếu ông trời muốn, mà đã là thiên tai thì tính được chi theo cách nói của ông Nghị. Sống với lũ năm 2008 người dân Hà Thành đã có sự cảm thông với người lâm nạn như nhà văn Trần Nhưong đã kêu gọi khẩn cấp đến ông Chủ tịch thành phố Hà Nội ngày 5-10-2010: Tôi là Trần Nhưong, Nhà văn, công dân thủ đô. Tôi viết thư này xin đề nghị mấy điểm sau đây:

- Cắt giảm 19 điểm bắn pháo hoa (thay vì 29 điểm) và các tiết mục khác không cần thiết để tiết kiệm tiền giúp đỡ bà con lũ lụt miền Trung. Nhân dân chúng tôi sẵn sàng xem pháo hoa qua TV cũng không sao. Hà Nội tổ chức kỉ niệm ngàn năm kéo dài tới 10 ngày liệu có quá lãng phí, phô trương không? Một nước nghèo vào nhóm cuối của thế giới mà lễ hội quá linh đình liệu có nên không?

- Sau đại lễ Hà Nội nên công khai cho dân biết số kinh phí chi cho đại lễ là bao nhiêu. Đây là tiền của dân, dân phải biết. Hà Nội nên làm gương về việc "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". (Kính thư, Trần Nhưong)

Quặn lòng cuộn theo những khổ đau của người sống với lũ nhà văn Trần Nhưong nhắc nhở thêm Nghìn Năm Thăng Long qua vài dòng thơ:

*Chúng ta đang tung bùng Hà Nội  
Lũ miền Trung chìm nổi nhân dân  
Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ  
Hà Nội nghĩ gì hay vẫn cứ láng  
láng?*

*Thôi hãy bớt phù hoa trướng giả  
Vua Lý chắc vui lòng Hà Nội nghĩa  
nhân...*

**Chơi thì cứ... chơi, nợ thì cứ... nợ**

Nợ nần của Việt Nam nói chung giờ đây cứ như chúa chôm vì vốn vay từ ngoại quốc phải qua ngã rẽ rơi vung vãi vào túi áo quan lớn.

Nickname “nineunc” viết bình luận ngắn gọn về Đại Lễ Nghìn Năm Thăng Long trong Blog của Trương Duy Nhất như sau: Sau Đại lễ là gì nhỉ? Đại vệ sinh môi trường (dân xả rác vô tư quá); Đại sửa chữa (làm công trình cho kịp đại lễ); Đại trùng tu (làm nhanh chẳng bao giờ tốt); Đại ăn mừng (vụ này kiểm soát khá khá); Đại lo (không biết địa phương nào cũng tổ chức ăn theo như Đại giải phóng, đại kỷ niệm...)! Không biết còn bao nhiêu cái Đại nữa đây???

- Cái đại nữa mà dân đen thấy rõ chính là phải ì cổ ra trả đại nợ nần. Điển hình báo viết về kinh tế Vneconomy, hôm nay cho biết rằng đồng Yên của Nhật tăng giá mạnh sẽ tác động đến Việt Nam, nhất là về vấn đề trả vay nợ nần: “Tính toán của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho thấy, Nhật Bản có lượng vốn ODA cho Việt Nam cam kết đến nay là 1.394 tỷ USD. Trước đây nguồn vốn này chỉ tương đương với khoảng dưới 14 tỷ USD, nay đã tương đương gần 16,3 tỷ USD do đồng Yên tăng giá. Nếu tính theo VND, khoản nợ này đã tăng thêm khoảng 53 nghìn tỷ đồng, từ 251 nghìn tỷ đồng trước đây lên 304,5 nghìn tỷ đồng.” Khủng khiếp, chỉ với một quyết định của chính phủ Nhật, VN phải trả thêm 2,3 tỷ Đôla Mỹ cho việc vay nợ. Nên nhớ Việt Nam còn là con nợ của nhiều quốc gia khác nữa.

- Thế mà cũng ngày hôm qua, 4/10 người dân đọc thêm tin tức rất có lợi cho các quan lớn của chính phủ csVN: “Nói rộng tiêu chuẩn xe công vụ”. Thay vì mức 800 triệu đồng một xe theo quy định cho cấp quan lớn thuộc Trường ban của Đảng ở Trung ương, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch hội đồng Dân tộc của Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ nhiệm các ủy ban của Quốc hội... và các chức danh có hệ số lương khởi điểm 9,7 trở lên – thì bây giờ họ được mua xe với giá 1,1 tỷ đồng (tăng hơn 20%). Hiện nay cả nước có trên 25.660 xe công vụ được phân bổ cho 63 tỉnh thành và các bộ ngành trên cả nước. Người

dân đen lại phải oằn lưng trả thuế cho chục ngàn tỷ phung phí này của các quan lớn.

- Lại thêm một trái bom về nợ nần khi báo chí hôm nay cho biết con số về nợ công của chính phủ: Tính đến 31-12-2009, nợ công so với tổng sản lượng quốc gia GDP chiếm đến 52,6%, trong đó nợ Chính phủ chiếm 41,9%, trong khi quy định của Thủ tướng về chi tiêu nợ Chính phủ là 50%. Mức dư nợ công năm nay dự kiến lên tới 52,6% GDP, nợ nước ngoài chiếm 38,8% GDP và nợ công sẽ chiếm đến 57% năm 2011 đã cho thấy độ an toàn tài chính quốc gia có nguy cơ sắp vượt ngưỡng cho phép. Theo suy diễn của dân đen là chính phủ sẽ lấy tiền thuế của dân đi trả nợ, chắc chắn là phải trả thêm cho những chiếc xe nhà nước.

Còn theo cách nói của các nhà kinh tế thì nhà nước csVN đang phải báo động về thâm hụt ngân sách, nguồn vốn quốc gia cạn dần, chỉ có cách duy nhất vác mặt đi vay nợ nước khác. Gương Hy Lạp còn rành rành ra đó, hoặc gần nhất là Vinashin, một số tổng công ty nhà nước hiện đại của Nguyễn Tấn Dũng đã phá sản hoàn toàn trong thực chất, cho dù bây giờ có đổ tiền

thuế của dân vào cứu thì Vinashin vẫn là một cái xác chết. Tiếc đây chúng ta cũng có thể nhắc đến những tổng công ty đang thua lỗ khá lớn như Tổng công ty Cơ khí Xây dựng lỗ lũy kế tính là 39 tỷ đồng; Tổng công ty Công trình giao thông 6 lỗ lũy kế 149 tỷ đồng, Tổng Công ty Caphê tuy báo cáo lãi 199 tỷ đồng nhưng lỗ lũy kế 525 tỷ đồng. Ngoài ra còn rất nhiều đơn vị, tổng công ty lớn để tồn tại các khoản nợ khó đòi cao như Tổng công ty Lương thực miền Nam có khoản nợ khó đòi 56 tỷ đồng; Tổng công ty Xây dựng Hà Nội 51,2 tỷ đồng, Công ty Thương mại và Xuất khẩu Viettel thuộc tập đoàn Viettel (khi đó còn là tổng công ty) để nợ quá hạn 79 tỷ đồng...

Nhà nước csVN có nhận ra sự yếu kém để rút ra những bài học cho mình, để sửa đổi làm cho dân giàu nước mạnh, để cho Nghìn Năm Thăng Long sẽ là bước tiến nhảy vọt chứ không chỉ là một lễ hội hoành tráng kéo dài trong 10 ngày rồi sau đó đâu vẫn hoàn đây.

Hoặc là nhà nước csVN hẳn tâm khoan tay ngồi chờ những tổng công ty nhà nước kế tiếp khác phá sản theo Vinashin?

\*\*\*\*\*

## **Nhà tranh đấu dân chủ Lưu Hiểu Ba được trao giải Nobel HB 2010**

\*\*\*\*\*

**Nguyễn Việt Phúc Lộc 10-10-2010**

(Viết lại dựa trên bài báo của Ritter từ Oslo, Na Uy, cũng như của hãng thông tấn AP do nhà văn Bjoern H. Amland ở Oslo và Cara Anna và Alexa Olesen ở Bắc Kinh tường trình - [http://news.yahoo.com/s/ap/nobel\\_peace\\_prize](http://news.yahoo.com/s/ap/nobel_peace_prize)).

Nhà đấu tranh cho dân chủ tại Trung Quốc, ông Lưu Hiểu Ba vừa được Ủy ban Nobel của Na Uy trao giải Nobel Hòa bình vào ngày thứ sáu 08-10-2010. Giải thưởng này, ngay lập tức đã bị đảng Cộng sản Tàu bắt bớ và lên án dữ dội.

Các phương tiện tuyên truyền của Cộng sản Tàu đã kiểm duyệt cũng như ngăn chặn tất cả những thông tin liên quan đến giải Nobel Hòa bình của ông Lưu Hiểu Ba, cũng như lập trường của nhân vật này kêu gọi một sự thay đổi chính trị ôn hòa tại Trung Quốc trên hệ thống xa lộ thông tin toàn cầu. Đồng thời đảng Cộng sản Tàu gọi quyết định này của Ủy ban Nobel sẽ gây ảnh hưởng không tốt giữa họ với Na Uy. Ngay lập tức Na Uy đã trả lời: đây là điều nhỏ, không quan trọng.

Giải thưởng Nobel Hòa bình năm nay dựa trên một truyền thống lâu đời của ủy ban nhằm tôn vinh những nhân vật bất đồng chính kiến trên thế giới

và đây là giải Nobel đầu tiên cho những người bất đồng chính kiến Trung Quốc kể từ khi nước Tàu Cộng sản thực hiện kế hoạch cải tiến kinh tế dưới thời của Đặng Tiểu Bình cách đây hơn ba mươi năm. Một sự cải cách kinh tế, nhưng giữ chặt chính trị, mà hiện nay đảng Cộng sản Việt Nam đang áp dụng một cách nhuần nhuyễn trong sự khập khiễng ở Việt Nam, dưới nhãn hiệu kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa Tàu cộng.

Ông Lưu Hiểu Ba 54 tuổi, bị kết án 11 năm tù vì âm mưu lật đổ nhà cầm quyền Cộng sản Tàu. Ủy ban Nobel cho biết, ông là người đầu tiên được vinh danh trong khi vẫn còn ở trong tù, khác với những người đã nhận được giải trước đây, có người bị quản thúc tại nhà, hoặc bị tù trước khi được lãnh giải.

Những nhà bất đồng chính kiến khác đã lãnh giải Nobel Hòa bình gồm có Carl von Ossietzky người Đức năm 1955, nhà bất đồng chính kiến Liên Xô Andrei Sakharov năm 1975, lãnh đạo Công đoàn Đoàn kết Ba Lan Lech Walesa năm 1983, cũng như lãnh đạo phong trào đòi lập Miến Điện bà Aung San Suu Kyi năm 1991.

Việc Ủy ban Nobel chọn lựa ông Lưu Hiểu Ba để trao giải Nobel Hòa bình là một chọn lựa đúng đắn, có suy nghĩ, dựa trên quá trình tranh đấu cũng như vận động cho nhân quyền tại Trung Quốc. Ủy ban đã có một quyết định can đảm khi chọn lựa ông để trao giải thưởng, bất chấp sự căng thẳng ngoại giao sẽ diễn ra giữa Na Uy và nước Tàu Cộng sản ngay cả trước khi đưa ra quyết định. Ủy ban cho rằng ông Lưu là người nhiệt tình ủng hộ một giải pháp ôn hòa (hay hòa bình) để thay đổi dần chế độ chính trị hà khắc dưới sự cai trị của đảng Cộng sản Trung Hoa.

Ủy ban Nobel cũng đã lược lại quá trình đấu tranh của ông Lưu tại quảng trường Thiên An Môn Bắc Kinh vào năm 1989, cũng như sự tham gia của ông trong Hiến chương 08, mà ông là đồng tác giả. Mục tiêu của những cuộc đấu tranh liên tục của ông trong nhiều năm qua là nhằm chấm dứt sự thống trị

tàn bạo của đảng Cộng sản Tàu trên đất nước Trung Hoa.

Đảng Cộng sản Tàu đã làm mọi cách bưng bít thông tin để người dân Trung Quốc không thể nào truy cập trên hệ thống xa lộ thông tin toàn cầu việc ông Lưu được trao giải Nobel Hòa bình, và đương nhiên chính bản thân của ông Lưu cũng không biết được mình lãnh giải thưởng này.

Bà Lưu Hà, phu nhân ông Lưu Hiểu Ba, bày tỏ sự vui mừng khi nhận được tin này. Công an Cộng sản Tàu đã bao vây chặt chẽ căn nhà của ông bà Lưu ở Bắc Kinh, để ngăn cấm bà không được tiếp xúc với các phóng viên quốc tế. Nhưng qua nhóm Freedom Now, có trụ sở ở Hoa Thịnh Đốn, bà tỏ ra rất biết ơn Ủy ban Nobel đã trao giải thưởng Hòa bình cho chồng bà.

*"Quả thực là một sự vinh dự cho bản thân của anh, và tôi cũng biết rằng chồng tôi sẽ nói là anh thật không xứng đáng gì cả".* Đồng thời bà cũng gửi lời cảm ơn cựu Tổng thống nước Cộng hòa Tiệp ông Vaclav Havel cũng như hai người đoạt giải Nobel Hòa bình khác là vị lãnh đạo tinh thần Tây Tạng, Đức Đạt Lai Lạt Ma, Tổng giám mục Nam Phi Desmond M. Tutu, đã đề cử chồng của bà. Bà nói thêm: *"Tôi cũng hy vọng rằng nhân dịp này, cộng đồng quốc tế sẽ kêu gọi chính phủ Trung Quốc cho phép báo chí trong nước phổ biến tin tức liên quan đến việc chồng tôi được lãnh giải Nobel Hòa bình"*

Bà Lưu Hà dự định sẽ đi thăm ông vào thứ bảy này để thông báo cho ông tin vui. Được biết nơi giam giữ ông cách Bắc Kinh khoảng 300 dặm (độ 500 cây số).

Bộ Ngoại giao Tàu chỉ trích quyết định của Ủy ban Nobel và cho biết quyết định này sẽ làm tổn hại mối quan hệ giữa TQ và Na Uy. Phát ngôn viên Ma Zhaoxu cho rằng giải thưởng này phải được xử dụng để thúc đẩy tình hữu nghị quốc tế cũng như giải trừ binh bị. Ma Zhaoxu cho rằng ông Lưu Hiểu Ba vi phạm quyền tự do ở Tàu, cũng như phải bị luật lệ sở tại trừng phạt. Sự tôn vinh ông đã làm giảm đi giá trị của giải Nobel Hòa bình.

Tại Trung Quốc, các chương trình phát hình của đài CNN Hoa Kỳ đã không thể nào xem được. Trên Internet, liên quan đến các giải Nobel mới nhất, người dân Trung Quốc cũng không thể nào truy cập được. Thông điệp của Hiểu Ba trên trang Sina Microblog, một trang xã hội tương tự như Twitter do Sina.com quản trị đã bị xóa bỏ. Cũng như việc gửi các tin nhắn trên điện thoại di động với hoa tự Lưu Hiểu Ba đều không thể nào thực hiện được.

Ủy ban Nobel cho rằng Trung Quốc hiện đang là một nước có sự phát triển mạnh về kinh tế và cũng vậy, chính trị cần phải phát triển cho hợp thời và đồng đều, điều cần thiết phải làm để bảo vệ các quyền công dân cho hữu hiệu hơn. Ông Thorbjørn Jagland, chủ tịch Ủy ban giải thưởng, gọi ông Lưu Hiểu Ba là biểu tượng cho cuộc đấu tranh nhân quyền tại Trung Quốc.

Theo các phóng viên ngoại quốc có mặt tại Bắc Kinh cho biết, bạn bè và cảm tình viên của ông Lưu Hiểu Ba đã tụ tập gần lối vào công viên Ditan trung tâm thành phố Bắc Kinh, giương cao những khẩu hiệu chúc mừng ông Lưu được giải thưởng, đồng thời họ hét lên *Tự Do Ngôn Luận Muôn Năm, Dân Chủ Muôn Năm!* Trên người họ còn đeo băng màu vàng để biểu hiện sự mong muốn ông Lưu Hiểu Ba sớm được tự do. Tuy nhiên, nhóm biểu tình đã nhanh chóng bị công an Tàu cộng giải tán. Tên tuổi ông Lưu Hiểu Ba gần như không một ai biết đến tại Trung Quốc, ngoại trừ những người hoạt động chính trị.

Ông Ru Sengtao, một công nhân 38 tuổi, dùng xe đạp lại để nghe nhóm biểu tình, ông nói chưa bao giờ biết về ông Lưu Hiểu Ba cũng như không tin rằng ở Trung Quốc có tội phạm cần phải nhận một giải thưởng Hòa bình của quốc tế. Ông nói thêm: *"Những người đối lập với chính phủ Trung Quốc không nên nhận giải thưởng này, vì nước ngoài muốn lợi dụng giải thưởng này để gây chia rẽ giữa người Trung Quốc với nhau"*.

Thủ tướng Na Uy ông Jens Stoltenberg phát biểu với đài truyền

hình quốc gia NRK rằng: "*Nếu Trung Quốc muốn trừng phạt Na Uy do quyết định của Ủy ban Nobel thì đây là một điều kém thông minh và thiếu tế nhị. Do đó sẽ ảnh hưởng xấu đến uy tín của họ trên trường quốc tế*".

Một số người được giải Nobel Hòa bình trước đây như Sakharov và Walesa cũng gặp khó khăn khi nhận giải, do họ còn nằm trong sự quản lý chặt chẽ của các chính quyền Liên Xô và Ba Lan lúc đó. Trường hợp bà Suu Kyi được giải năm 1991 cũng vậy. Đảng chính trị của bà -Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ- đã thắng trong cuộc bầu cử cuối năm 1990, nhưng tập đoàn quân phiệt Miến Điện bác bỏ kết quả này, rồi bắt giam (quản lý tại gia) bà Suu Kyi gần 20 năm qua. Ngày 29-03-2010 Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ đã tẩy chay cuộc bầu cử Quốc hội và ngày 7-05-2010, Liên đoàn bị giải tán do không đáp ứng được luật lệ bầu cử của Miến Điện. Một điều luật quy định người thụ án tù không được tham gia bất kỳ tổ chức chính trị nào, cũng như không được tham gia bầu cử hay ứng cử. Bà Aung San Suu Kyi vẫn được các thành viên tín nhiệm là lãnh đạo Liên đoàn, đồng thời vẫn là tù nhân của tập đoàn quân phiệt Miến Điện.

Hiến chương 08, trong đó ông Lưu Hiểu Ba là đồng tác giả, gọi Hiến chương 77 là tác nhân tốt đưa đến cuộc cách mạng nhưng ở Tiệp Khắc năm 1989 cuốn phăng đi chế độ Cộng sản ở xứ này. Hiến Chương 08 còn khẳng định: "*Việc dân chủ hóa nền chính trị Trung Quốc là điều tất yếu, không thể chần chừ thêm nữa*". Cụm tổng thống Tiệp Khắc, ông Vaclav Havel, người soạn thảo Hiến Chương 77 phát biểu: "*Ông Lưu Hiểu Ba là tiêu biểu cho xã hội công dân Trung Quốc, rất xứng đáng nhận được giải thưởng này. Và đó là lý do tôi đã cùng với các bạn bè đề cử ông Lưu với Ủy ban Nobel*". Trong một email, ông Havel đã ca ngợi Ủy ban Nobel đã bắt chập các "*lời đe dọa của Tàu cộng*".

Hàng ngàn người Trung Quốc đã ký vào Hiến chương 08, và đảng

Cộng sản Tàu xem đó là một thách thức công khai đối với quyền lực bất khả xâm của họ. Công an Tàu cộng đã bắt giữ ông Lưu Hiểu Ba ngay trước khi Hiến chương 08 được phổ biến vào tháng 12 năm 2008. Và ông bị kết án 11 năm tù với tội danh lật đổ chính quyền với Hiến chương 08. "*Qua sự kết án nặng nề đối với anh ta, Lưu Hiểu Ba trở thành biểu tượng nổi bật cho cuộc đấu tranh nhân quyền tại Trung Quốc*".

Trong năm 2010 đã có 237 người được đề cử lãnh giải Nobel Hòa bình và Lưu Hiểu Ba là người có nhiều triển vọng nhất, đặc biệt với sự hỗ trợ của Giám mục Tutu, Đức Đạt Lai Lạt Ma cũng như nhiều người khác.

Trường hợp Đức Đạt Lai Lạt Ma, vị lãnh đạo tinh thần của dân tộc Tây Tạng được giải Nobel Hòa bình năm 1989, đã gây phản ứng giận dữ từ phía đảng Cộng sản Tàu. Họ cho rằng Đức Đạt Lai Lạt Ma là kẻ phản bội đất nước, trong khi Ngài chỉ chủ trương ôn hòa bất bạo động nhằm kêu gọi Trung Quốc trao trả nhiều hơn quyền tự chủ cho Tây Tạng.

Ngay khi được tin ông Lưu Hiểu Ba được trao giải, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã gửi thư chúc mừng đến ông Lưu. Trong thư nhấn mạnh: "*Tôi muốn nhân cơ hội này kêu gọi nhà cầm quyền Trung Quốc hãy trả tự do cho ông Lưu Hiểu Ba cùng các tù nhân lương tâm khác bị giam giữ chỉ vì bày tỏ tự do tư tưởng*".

Là con của một người lính Trung Quốc, ông Lưu Hiểu Ba đã là một trong những sinh viên đầu tiên của nền đại học nước này vào giữa thập niên 70, sau khoảng 10 năm đất nước Trung Hoa bị rối loạn do cuộc Cách mạng Văn hóa.

Trở thành một học giả, ông đã đến Oslo trước tiên năm 1988; rồi tại Mỹ, ông đã rút ngắn thời gian thỉnh giảng tại Đại học đường Columbia vào cuối năm 1988 để tham gia mùa xuân Bắc Kinh 1989. Ông và ba nhà hoạt động lớn tuổi khác đã cố gắng thuyết phục sinh viên biểu tình giải tán ôn hòa để tránh bị đàn áp đẫm máu vào ngày 04-06-1989 khi đã thấy nguy cơ

phong trào đấu tranh sẽ bị đàn áp.

Thông kê tại chỗ cho biết khoảng 3000 người đã bị chết. Nhưng một bản thống kê khác do nhiều nguồn tổng hợp cho biết con số thương vong lên tới 5000 người. Tình báo NATO cho biết có khoảng 6000 thường dân và 1000 binh sĩ bị chết. Tình báo Xô Viết cho biết 10.000 người đã bị thiệt mạng. Một nhân viên Hội Hồng Thập Tự Trung Quốc giấu tên ước tính rằng tổng cộng 5.000 người chết và 30.000 bị thương (*nguồn vi.wikipedia*).

Ông Lưu Hiểu Ba đã bị bắt và giam trong ba năm. Vào đầu năm 1991 được trả tự do vì đã tỏ ra ăn năn hối lỗi, theo phát thanh chính thức của các công cụ thông tin thuộc đảng Cộng sản Tàu. Năm 2008, ông là đồng tác giả bản Hiến chương 08, rồi bị bắt và bị kết án 11 năm tù với tội danh lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Việc ông Lưu Hiểu Ba được Ủy ban Nobel trao giải Nobel Hòa bình 2010 có một ý nghĩa rất đặc biệt vào thời điểm nổi lên nhiều căng thẳng ở vùng biển Đông, cũng như quân đội Tàu cộng ngang nhiên thách thức thế giới qua việc bành trướng quân sự cho mộng xưng bá đồ vương của họ. Đồng thời đây cũng là một hình thức hỗ trợ của Ủy ban Nobel cho những tiếng nói bất đồng chính kiến tại Trung Quốc nói riêng cũng như tại những nơi khác nói chung, thí dụ như Việt Nam chẳng hạn.

Khi Ủy ban Nobel chọn một nhân vật bất đồng chính kiến nào để trao giải thưởng Hòa bình, thì trước sau, quốc gia nơi người đó cư ngụ cũng được tự do, thoát khỏi chế độ độc tài. Đó là trường hợp ông Andrei Sakharov của Liên Xô, ông Lech Walesa của Công đoàn Đoàn kết Ba Lan, ông Vaclav Havel nhóm Hiến chương 77 của Tiệp Khắc.

Khi chọn ông Lưu Hiểu Ba, Ủy ban Nobel đã khéo léo nhắc nhở đảng Cộng sản Tàu hãy mau sớm dân chủ hóa đất nước, nếu không sẽ bị sụp đổ tiêu vong giống như Liên Xô, Ba Lan, Tiệp Khắc trước đây.

Nếu đảng Cộng sản Tàu sụp đổ, thì đảng Cộng sản Việt Nam cũng

sẽ đi chung xuống thôi. Hội chuông báo tử đã điểm đối với đảng Cộng sản Việt Nam. Những người đảng viên Cộng sản nào còn chút lương tri hãy mau sớm rời khỏi hàng ngũ của đảng Cộng sản để trở về với dân tộc.

Thiên thời, địa lợi, nhân hòa đang đứng về phía các thành phần dân tộc Việt Nam, khi đảng Cộng sản Việt Nam hiện nguyên hình là tập đoàn An Nam Đô Hộ Phủ Ba Đình qua cuộc tổ chức mừng quốc khánh Tàu cộng ngày 01-10-10-2010 dưới tiêu đề "Đại lễ Ngàn năm Thăng Long".

Sự kiện nổ lớn ở Mỹ Đình ngày 06-10 cũng như miền Trung bị lụt thê thảm cùng thời gian, là điểm chẳng lành cho đảng Cộng sản Việt Nam khi đang tổ chức mừng quốc khánh tàu cộng.

*Thiên địa tuần hoàn châu chi phục thì là lẽ tự nhiên của đất trời.*

*Mùa Quốc nhục tháng 10-2010*

**Trúc Lâm Nguyễn Việt Phúc  
Lộc (Nhóm Nghiên cứu Lịch sử  
Việt Nam và Tinh thần Trúc  
Lâm Yên Tử tại Âu Châu)**

<http://www.truclamventu.info>

- <http://www.quansuvn.info>

## MỘT THẮNG LỢI của cuộc đấu tranh Nhân quyền thế giới —Tú Anh, RFI 09-10-2010—

Giải Nobel Hòa bình 2010 được các tổ chức bảo vệ nhân quyền hết sức ca ngợi. Human Right Watch thăm định đây là một chiến thắng của nhân quyền trên toàn thế giới. Tổ chức Ân xá Quốc tế kêu gọi tăng cường sức ép quốc tế đòi tự do cho ông Lưu Hiểu Ba và các tù chính trị khác tại Trung Quốc.

Để tìm hiểu thêm về ý nghĩa của sự lựa chọn của Ủy ban Nobel Hòa bình Na Uy dưới cái nhìn phân tích của giới bảo vệ nhân quyền, RFI Việt ngữ đặt câu hỏi với ông Vũ Quốc Dụng, Tổng thư Ký Hiệp hội Nhân quyền Quốc tế, trụ sở đặt tại Frankfurt, Đức quốc.

**RFI :** *Xin ông cho biết vài nét về con người Lưu Hiểu Ba và bản Hiến chương 08 trong cuộc đấu tranh cho nhân quyền và còn xa hơn nữa?*

**Ô. Vũ Quốc Dụng :** Hiệp hội nhân quyền Quốc tế và cá nhân tôi rất mừng khi nghe tin Giải Nobel Hòa bình năm nay sẽ được trao cho ông Lưu Hiểu Ba - một giáo sư đại học, một nhà văn, một nhà đấu tranh cho dân chủ ở Trung Quốc. Ông đang bị chính quyền Trung Quốc giam tù vì đã tham gia biên soạn Hiến chương 08 và ký tên vào đó cùng với hơn 300 trí thức Trung Quốc khác.

Bản Hiến chương 08 này kêu gọi chính quyền Trung Quốc dân chủ hóa, tôn trọng luật pháp, tôn trọng nhân quyền và bỏ chế độ độc đảng. Ông là người kiên quyết đấu tranh cho quyền tự do ngôn luận và báo chí và chống lại việc chính quyền Trung Quốc dùng các tội hình sự để bỏ tù những người phát biểu ôn hòa. Ông là chủ tịch trong nhiều năm và bây giờ là thành viên ban chấp hành của Trung tâm Văn bút Trung Quốc (PEN). Chỉ có thế mà ông bị chính quyền Trung Quốc quy tội "âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân" và kết án 11 năm tù và 2 năm quản chế. Phiên xử ông vào đúng ngày Giáng sinh năm ngoái là một trò hề pháp đình khi chỉ kéo dài vốn vẹn 3 tiếng và không cho luật sư trình bày chứng cứ cũng như không cho đại diện của 15 tòa đại sứ vào quan sát.

Ông Lưu Hiểu Ba, năm nay 55 tuổi, thực ra không phải là một người nổi tiếng ở Trung Quốc mặc dù đã tham gia đấu tranh cho dân chủ trong

nhất của ông Lưu Hiểu Ba là tinh thần bất bạo động. Ông đấu tranh bằng ngòi bút và luôn kêu gọi đối thoại. Ông kêu gọi chính quyền Trung Quốc phải đối thoại với người dân để giải quyết các vấn đề của đất nước.

**RFI :** *Như vậy sự kiện Ủy ban Nobel chọn ông mang ý nghĩa gì?*

**Ô. Vũ Quốc Dụng :** Tôi thấy được 3 ý nghĩa lớn. Ý nghĩa thứ nhất là sự khẳng định nhân quyền có liên lạc mật thiết với hòa bình. Trong di chúc của người cha để ra giải này là ông Alfred Nobel có ghi rằng nhân quyền là điều kiện để xây dựng tình anh em giữa các quốc gia. Ủy ban Nobel tuyên bố quyết định trao giải cho ông Lưu Hiểu Ba "vì ông là người lâu nay đã tranh đấu bất bạo động cho những nhân quyền căn bản tại Trung Quốc là nơi mà các quyền tự do tiếp tục bị giới hạn". Ủy ban này kêu gọi Trung Quốc cải thiện nhân quyền bên cạnh việc phát triển kinh tế.

Ý nghĩa thứ hai là Giải Nobel Hòa bình năm nay về tay một thường dân và một người đang bị ngồi tù, chứ không phải là quốc trưởng của siêu cường quốc số một trên thế giới như năm ngoái. Từ lâu nhiều người mong đợi rằng Giải Nobel Hòa bình chỉ nên được trao cho những người đang thực sự dẫn thân đấu tranh cho nhân quyền và hòa bình trong những điều kiện ngặt nghèo và nguy hiểm nhất. Cần lưu ý rằng số ứng viên Giải Nobel Hòa bình trong năm nay đã lên đến trên 200 người, trong đó có nhiều người rất nổi tiếng được chọn vào vòng trong như thủ tướng Helmut Kohl của Đức, là người đã thống nhất nước Đức, thống nhất Âu Châu và chấm dứt Chiến tranh lạnh vào năm 1990, cách đây đúng 20 năm. Cho nên việc trao giải cho ông Lưu Hiểu Ba là một vinh dự rất lớn lao.

Ý nghĩa thứ ba là Ủy ban Nobel đã không chịu khuất phục trước sự đe dọa của chính quyền Trung Quốc. Trước đây mấy tuần, Trung Quốc đã khuyến cáo Ủy ban Nobel không nên trao giải cho ông Lưu Hiểu Ba cũng như cho bất cứ nhà đấu tranh Trung Quốc nào nếu không muốn quan hệ giữa Na Uy và Trung Quốc bị tổn thương. Trung Quốc muốn ám chỉ đến một hiệp ước về kinh tế sắp được 2 nước ký kết với nhau. Lâu nay Trung Quốc vẫn ỷ vào sức mạnh kinh tế để bịt miệng các quốc gia phương Tây muốn chỉ trích Trung Quốc vi phạm nhân quyền. Nhưng lần này Trung Quốc không ngờ rằng hành động gây áp lực thô bạo đối với một ủy ban độc lập như Ủy ban Nobel đã tạo tác dụng ngược. Nó khiến cho Ủy ban Nobel càng có lý do chính

đáng để trao giải cho ông Lưu Hiểu Ba và càng có nhiều người trên thế giới ủng hộ quyết định này.

Hiệp hội Nhân quyền Quốc tế của chúng tôi hoan nghênh quyết định trao giải Nobel Hòa bình cho ông Lưu Hiểu Ba. Hành động này sẽ khiến cho dư luận trên thế giới chú ý chưa từng thấy đối với một tù nhân lương tâm. Điều này sẽ thúc đẩy các chính phủ trên thế giới phải quyết tâm hơn nữa trong việc đòi trả tự do cho ông Lưu Hiểu Ba cũng như đòi cải thiện tình trạng nhân quyền tồi tệ ở Trung Quốc. Đó cũng là một phản ứng cần thiết trước một thái độ ngạo mạn nguy hiểm của Trung Quốc mà tôi cho rằng có thể đang đe dọa hòa bình trong khu vực Á Châu. Cuối cùng, tôi nghĩ rằng sự kiện này là vinh dự chung cho tất cả phong trào đấu tranh cho tự do và nhân quyền ở Á Châu. Những người đấu tranh Việt Nam cũng nên mừng vì qua đó mà thế giới sẽ hiểu hơn thực trạng đàn áp đang xảy ra tương tự tại Việt Nam.

**RFI** : *Còn đối với Trung Quốc thì giải Nobel Hòa bình này có mang một ý nghĩa gì?*

**Ô. Vũ Quốc Dụng** : Đối với chính quyền Trung Quốc thì đây là một điều xấu hổ cùng cực. Ngoài những tuyên bố chống Ủy ban Nobel, Trung Quốc đã cắt khúc phim truyền hình của các đài ngoại quốc tường thuật tuyên bố của Ủy ban Nobel và lập hàng rào phong tỏa các phóng viên ngoại quốc muốn đến nhà bà Lưu Hiểu Ba để phỏng vấn bà. Qua những hành động này Trung Quốc đã càng tự tổ cáo mình.

Đại đa số dân chúng Trung Quốc bị bung bít thông tin và cũng chẳng biết ông Lưu Hiểu Ba là ai nên tôi không biết là họ có hãnh diện hay không. Nếu biết thì chắc họ cũng hãnh diện vì ông Lưu Hiểu Ba là người Trung Quốc đầu tiên được trao giải Nobel Hòa bình và được sánh vai cùng với những danh nhân thế giới khác. Riêng những nhà đấu tranh cho dân chủ hóa ở Trung Quốc thì rõ ràng là rất phẫn khích trước sự kiện này.

Họ cho rằng ông Lưu Hiểu Ba xứng đáng được nhận giải. Họ cho rằng quốc tế đã chú ý đến họ, đã thông cảm và đang ủng hộ cuộc đấu tranh bất bạo động của họ. Dù công an Trung Quốc có lập hàng rào ngăn cản nhưng tôi thấy ngay chiều hôm qua vài chục nhà hoạt động cho nhân quyền và dân quyền Trung Quốc đã có mặt trước nhà ông Lưu Hiểu Ba. Nhiều người đã không giấu những giọt lệ mừng trước ống kính của phóng viên quốc tế.

Cá nhân tôi rất tâm đắc với một

phát biểu của ông Lưu Hiểu Ba là “Lời nói và câu chữ không thể bị hình sự hóa”. Câu này nói lên tư tưởng ôn hòa của ông. Ông muốn rằng những mâu thuẫn xã hội phải được giải quyết bằng đối thoại chứ không phải bằng bạo lực để tránh cho TQ những xáo trộn và những cuộc đổ máu.



## THƯ GỎI CÁC LÃNH ĐẠO CỘNG SẢN



**Tạ Phong Tần 08-10-2010**

Kính gửi:

- Ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam
- Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng nước CHXHCN Việt Nam
- Ông Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam

Đồng kính gửi:

- Bà Nguyễn Phương Nga, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam.

Tôi là Tạ Phong Tần, công dân nước CHXHCN Việt Nam, hiện ở tại số 84D Trần Quốc Toàn phường 8 quận 3, thành phố HCM, VN.

Nay kính thư này đến quý Ông Chủ tịch Quốc hội (*co quan quyền lực cao nhất nước CHXHCN VN*), Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam (*sau đây tôi xin được phép gọi chung là Quý vị lãnh đạo nước Việt Nam cho ngắn gọn*) để đối thoại một số vấn đề về việc bộ máy Công an của quý Ông, Bà đã xem thường pháp luật, hành xử cồng kềnh với tôi (một người chưa hề bị mất chút xíu quyền công dân nào theo quy định của pháp luật Việt Nam) như sau:

**Nội dung sự việc:**

Vào khoảng 8 giờ ngày 30-9-2010, tôi đang ở trong nhà vệ sinh tại nhà số 84D Trần Quốc Toàn, quận 3, TPHCM thì bị một đám người gồm CAP8 Q3, PA35 CA TPHCM và 5 người lạ mặt mặc thường phục tôi không biết tên, tất cả gồm 10 người tông cửa nhà vệ sinh ủa vào, dùng vũ lực lôi tôi ra khỏi nhà vệ sinh trong khi tôi đang đi cầu, chưa đánh răng, rửa mặt, chưa chải đầu, trên người chỉ có bộ

đồ ngủ ngắn cùn cớn, chân không có dép. Bọn người này giam tôi trong một căn phòng ở lầu 1 trong trụ sở CAP8 Q3 từ 8 giờ sáng đến hơn 7 giờ tối chỉ để bắt bẻ tôi những điều hết sức nhảm nhí, vớ vẩn như: Giấy tờ đâu? Yêu cầu trình giấy chứng minh nhân dân? Phơi đồ lót ở mặt tiền lầu 1 (nhà tôi ở không có

mặt tiền lầu), in tờ rơi, v.v... Khi tôi trở về nhà thì máy tính, sổ tay, điện thoại, thư từ cá nhân, v.v... đã mất sạch. Hàng xóm của tôi báo cho tôi biết rằng chính Công an đã lấy đi tài sản của tôi (mà cũng là phương tiện hành nghề kiếm sống): “Bọn CA nó lấy đồ của chị Tần đi như ăn cướp”.

Tôi đã có bài tường thuật chi tiết đăng trên trang [www.chuacuuthe.com](http://www.chuacuuthe.com), tôi trân trọng mời Quý vị lãnh đạo xem, liệt kê lại đây e quá dài dòng, nhưng tôi tin rằng Quý vị lãnh đạo đã biết rồi, bởi lẽ bài viết đã phổ biến khắp nơi trên mạng internet và tôi thấy mấy hôm sau trên tay cán bộ Công an TPHCM cũng có cầm bản in bài viết đó.

**Những vấn đề trao đổi:**

Thưa Quý vị lãnh đạo nước VN!

Người Việt Nam chúng ta từ mấy ngàn năm nay vốn có truyền thống đề cao nhân nghĩa, thượng tôn pháp luật, giáo dục con người có đầy đủ các đức tính: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín để trở thành một người hữu ích cho xã hội. Chính vì vậy, cụ Nguyễn Trãi (theo lệnh vua Lê Thái Tổ) “đại cáo” cho toàn dân Việt biết người Việt luôn luôn: “Đem đại nghĩa thắng hung tàn/ Lấy trí nhân thay cường bạo”. Nói theo cách bây giờ, đó là những người phải có đủ: Tài, Tâm và Tầm mới là người hữu dụng. Bộ máy cán bộ nhà nước không thể là nơi dung dưỡng những kẻ bất tài, vô hạnh, dốt nát, lưu manh, xem thường pháp luật... làm mất uy tín nhà nước trong mắt nhân dân.

Tuy nhiên, tôi thấy rằng bộ máy Công an (cụ thể là CA TPHCM)

của Quý vị lãnh đạo đang làm điều ngược lại.

1- Ai cũng biết rằng (và Công an của các vị càng biết rõ hơn) Công an TPHCM đã nhiều lần dùng sức mạnh số đông cướp tài sản của tôi hết lần này đến lần khác, cướp cả giấy tờ, bằng cấp, học vị của tôi, khiến cho tôi không thể hành nghề Luật sư (theo nghề nghiệp được đào tạo). Hiện nay, tôi sống nhờ vào thu nhập là tiền nhuận bút viết cho vài tờ báo của người Việt ở nước ngoài. Ngày 30-9-2010 bọn họ tiếp tục xông vào nhà bắt tôi trái pháp luật và cướp đi tất cả tài sản mồ hôi nước mắt của tôi (không phải từ tiền tham nhũng, hối lộ, ăn cướp của dân mà có). Sau khi tổ chức cướp đi tất cả phương tiện hành nghề của tôi, từ ngày 01-10-2010 đến nay ngày nào cũng có một lực lượng hỗn hợp gồm: Công an phường, dân phòng (có mặt đông phục) tay lăm lăm dùi cui, roi điện và một số đông 4-5 người thanh niên mặt thường phục nhưng chỉ huy số người mặc đồng phục đứng án ngữ trước cửa nhà tôi. Một Công an phường đeo hàm Đại úy công khai chặn tất cả những người ra vào nhà tôi (trừ con chủ nhà) để đưa về phường 8 cho ông Trung tá Đào Duy Hải hạch hỏi, khám xét một cách trái pháp luật. Ông Đại úy nói trên còn đứng trước nhà tôi nói oang oang: “Lệnh CA thành phố cấm không cho bất cứ ai đem máy tính vào nhà này”.

Công an của Quý vị bắt giữ tôi (trái pháp luật) thì trách nhiệm của bọn họ là phải cung cấp cho tôi thức ăn, nước uống, chỗ ngủ đàng hoàng, còn tôi có sử dụng hay không là việc của tôi. Nhưng Công an của quý vị nhốt tôi vào cái phòng đó rồi cho 2 thằng cốt đột chặn cửa không cho tôi ra ngoài, không cung cấp gì thêm, đó là hành vi bất nhân, mất hết tính người.

Tôi xin hỏi Quý vị lãnh đạo nước Việt Nam cái “lệnh” cấm người ta đem máy tính đến nhà tôi là “lệnh” gì? Căn cứ vào văn bản pháp luật nào? Hỏi thế thôi, nhưng tôi biết rằng Quý vị lãnh đạo không trả lời được, bởi lẽ không có văn bản nào cho phép cán bộ của Quý vị làm như thế.

Lợi dụng quyền lực, vũ khí, phương tiện nhà nước giao cho để cướp bóc tài sản (phương tiện hành nghề) của công dân, tước đoạt rồi cản trở tôi hành nghề, khiến cho tôi chết dần chết mòn vì không có tiền sinh sống, đó là hành vi hết sức Bất Nhân, đê tiện;

2- Không phải chỉ doanh nghiệp, tiểu thương hay nông dân mới nộp thuế. Mỗi ngày, tôi dùng điện, dùng nước, dùng internet, đi chợ, đi siêu thị... mua sắm bất cứ món rác nào tôi cũng phải trả thuế giá trị gia tăng từ 5%-10% mỗi hóa đơn. Tôi đi xăng xe máy thì tôi phải trả hơn 40% trên giá tiền 1 lít xăng đủ thứ linh tinh thuế và phí cho nhà nước. Không phải riêng tôi mà tất cả hơn 80 triệu người Việt Nam (trừ những người xài tiền ngân sách) đều phải nộp thuế cho nhà nước như tôi. Số tiền thuế này dùng để nuôi bộ máy nhà nước của Quý vị, trong đó có Quân đội, Công an.

Mấy ngàn năm nay, cha ông chúng ta, dù chưa bao giờ mạnh hơn giặc Tàu Ô, nhưng vẫn hãnh diện ngẩng cao đầu tự hào rằng chưa bao giờ để mất một tấc đất, tấc biển của tổ tiên để lại. Ngược lại, ngày hôm nay, các vị hãy tự vấn lương tâm của mình trước vong linh tổ tiên để thành thật trả lời câu hỏi biên giới, hải đảo Việt Nam có còn toàn vẹn như xưa? Ngự dân miền Trung đi biển đánh cá trong phạm vi lãnh hải Việt Nam nhưng vẫn bị người Trung Quốc cướp bóc, đánh đập, thậm chí giết chết. Nhà nước Việt Nam không bảo vệ được ngư dân, báo chí Việt Nam không dám chỉ thẳng tên giặc cướp mà chỉ dám dùng từ “tàu lạ”. Nhìn qua, Chính phủ Nhật bản đã chống “cướp biển”, đã bắt Trung Quốc phải bồi thường như thế nào, mà đau đớn, nhục nhã cho thân phận ngư dân của nước mình.

Lẽ ra, các vị sống bằng tiền thuế của dân thì các vị phải ra sức bảo vệ dân, vì nhân dân mà phục vụ, bảo vệ cuộc sống nhân dân được bình yên, đất nước được toàn vẹn lãnh thổ. Đằng này, Công an của Quý vị lãnh đạo với giặc thì sợ không dám hó hé, chưa đánh đã vội tuyên bố “ba không”, chỉ biết hung hăng “y

manh (hơn phụ nữ) hiệp yếu”, “lấy thịt (hơn 10 người + vũ khí) đè (1) người”, ức hiếp người trong nước tay không tác sát một cách trái pháp luật là hành động hết sức Bất Nghĩa, Vô Nghi;

3- Người xưa có câu: “Tiên học lễ, hậu học văn”. Làm người trước tiên phải biết chữ “lễ”. Nhà tôi lau dọn sạch sẽ, Công an của quý vị xông xộc xông vào nhà tôi trầy trét dơ dáy, tự ý lục lọi đồ dùng cá nhân của tôi trong khi vắng mặt tôi, xô đổ đèn bàn, tung hệ băng vệ sinh, đồ lót phụ nữ, khăn giấy ra nền nhà, biến nhà cửa tôi từ sạch sẽ thành cái chuồng lợn. Công an của quý vị biết rõ tôi đang ở trong nhà vệ sinh nhưng vẫn tông gây chốt cửa vào để... xem. Tôi ở chung nhà với ai là việc riêng của tôi (không vi phạm pháp luật) nhưng Công an quý vị cũng chen vào soi mói đời tư công dân. Mồ mả còn có chủ, nói gì đến nhà. Nhà tôi đang ở không phải là nhà vô chủ, chủ nhà ở cách đó vài bước chân thôi, nếu cần (như Công an các ông nói là “hàng xóm tổ cáo” tôi) thì phải thông báo cho chủ nhà biết để phối hợp làm việc, có đầu ngang nhiên xông vào tư gia người dân hành xử như thời ăn lông ở lỗ man di mọi rợ, đó là cách hành xử vô văn hóa, thô thiển của phường vô học, gọi là Bất Lễ;

4- Ngày 06-10-2010, tôi nhận được Thông báo tạm ngừng cung cấp điện tại nhà số 84D Trần Quốc Toàn của Điện lực TPHCM. Trong đó ghi rõ đã báo đóng tiền điện 3 lần nhưng chưa đóng tiền nên phải cắt điện. Thông báo lần 1 ngày 21-9, lần 2 ngày 24-9, lần 3 ngày 28-9-2010. Tôi xin thưa với Quý vị lãnh đạo nhà nước Việt Nam rằng rõ ràng cái Thông báo cắt điện này có bàn tay bản thủ của Công an TPHCM thò vào. Bởi lẽ, ngày 19 hằng tháng tôi mới ghi chỉ số điện nước dán ngoài cửa, ngày 21 hằng tháng nhân viên điện lực mới đến lấy chỉ số, 5 ngày sau mới có giấy báo tiền điện. Hóa đơn tiền điện mỗi tháng đều có ghi rõ số điện tiêu thụ tính từ ngày 21 tháng này đến ngày 21 tháng sau, tôi không hề thiếu tiền điện tháng nào. Như vậy, ngày 21-9-2010 làm gì có hóa đơn

tiền điện mà nói rằng tôi thiếu tiền điện không chịu nộp làm cho Điện lực phải gửi thông báo đòi đến 3 lần. Tôi chưa đề cập đến việc nếu tôi kiện ra Tòa, điện lực thành phố HCM không có bất cứ chứng cứ nào để chứng minh rằng đã thông báo nộp tiền cho chủ nhà 3 lần.

Quý vị lãnh đạo không thể chối bỏ trách nhiệm rằng quý vị “không biết”, “chưa biết”, vì trách nhiệm của quý vị là phải biết, ngồi trên ghế lãnh đạo mà không nắm, không biết tình hình xã hội bên ngoài thì ngồi để làm gì cho tồn tiền dân? Ngồi mà không biết gì hết thì ngay cả con mẹ bán rau muống “quần phen chân đất” ngoài chợ cũng làm lãnh đạo nhà nước được.

Mấy ngàn năm nay, Chúa Giêsu hay Phật Thích Ca đều có dùng dùi cui, roi điện, bạo lực, nhà tù... để bắt dân chúng ca tụng, đi theo các Ngài. Thậm chí các Ngài còn nói trước rằng đi theo các Ngài là chấp nhận cuộc sống gian khổ “Con chim có tổ, con chồn có hang, Con Người không có chỗ tựa đầu”, nhưng dân chúng vẫn tung hô, ca ngợi, đi theo các Ngài vì các Ngài đã “dùng đức phục chúng”. Nay Quý vị lãnh đạo nhà nước cứ để cho cán bộ của mình phô bày những hành vi bất nhân, bất nghĩa, lưu manh, côn đồ, vô học, chà đạp lên pháp luật (của chính quý vị đặt ra)... mà Quý vị muốn người dân tung hô, khen ngợi mình thì làm sao người ta tung hô, khen ngợi cho được?

Công an của quý vị ngang nhiên nhiều lần hành xử với tôi như một đám ăn cướp có tổ chức, có vũ trang, ăn cướp có sự bảo kê của nhà nước, của nhà tù, của Tòa án. Công an của quý vị chỉ biết dựng chuyện vu cáo bằng thủ đoạn hết sức bẩn thỉu, hèn hạ, cản trở tôi làm ăn sinh sống bằng những biện pháp trái pháp luật... Cán bộ của Quý vị càng bất nhân, bất nghĩa, bất lễ thì càng khiến cho lòng người thêm oán hận, căm ghét, khinh bỉ mà thôi. Đó là cách hành xử Bất Trí giống như băng nhóm xã hội đen.

5- Quý vị lãnh đạo nhà nước Việt Nam luôn lên báo, lên đài, đi ra nước ngoài, vào các hội nghị quốc tế tự hào rằng Quý vị là “đỉnh

cao trí tuệ loài người”, “có trách nhiệm giữ gìn hòa bình thế giới”, các vị “phần đầu xây dựng một nhà nước pháp quyền”, quý vị có “chính nghĩa sáng ngời”, “Việt Nam luôn tôn trọng và bảo đảm quyền con người”, v.v...

Tôi xin hỏi quý vị lãnh đạo nhà nước Việt nam: “Chính nghĩa sáng ngời”, “tôn trọng và bảo đảm quyền con người” ở chỗ nào khi người dân Việt Nam (cụ thể là tôi) bị chính cán bộ của cái nhà nước “chính nghĩa sáng ngời”, cái nhà nước “tôn trọng và bảo đảm quyền con người” ấy tước đoạt quyền có những điều kiện sống bình thường, bị tước đoạt quyền hành nghề, tước đoạt quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận, bị cướp đoạt tài sản, bị xâm phạm cuộc sống riêng tư một cách thô bạo, trái pháp luật?

“Nói một đường làm một nẻo” tức là nói dối. Dân xứ tội họ dùng hình ảnh “nhỏ nước miếng xuống đất rồi liềm lên” để chỉ hành vi nói mà không làm, hoặc làm ngược lại lời nói. Người xưa có câu: “Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy”, “Quân vương xuất ngôn như phá thạch”, tức là lãnh đạo một quốc gia nói ra một lời như dao chém vào đá, dấu vết hằn mãi ở đó không thay đổi. Nói mà không giữ lời là hành vi Bất Tín.

Thưa quý vị lãnh đạo nhà nước Việt Nam!

Một chế độ, một nhà nước đào tạo, dung dưỡng, sử dụng, bảo kê cho một đám cán bộ hành xử với người dân vô tội theo kiểu Bất Nhân, Bất Nghĩa, Bất Lễ, Bất Trí, Bất Tín, ngang nhiên chà đạp lên pháp luật, bóp nghẹt quyền tự do cơ bản của con người (những quyền mà ngay khi mới sinh ra người ta đã được Thượng Đế bảo đảm cho họ những quyền ấy rồi) thì nhà nước ấy là nhà nước gì? Nhà nước đó có xứng đáng với mấy chữ “do dân, của dân, vì dân” hay không?

Quý vị thừa hiểu rằng: Xây dựng chế độ trên nền tảng sự dối trá và bùng bít thì khi sự thật được phơi bày, chế độ ấy sẽ sụp đổ. Lịch sử loài người đã chứng minh rằng bảo vệ chế độ bằng bạo lực bất chính, bóp nghẹt quyền sống của con

người, mọi thủ đoạn biến con người thành súc vật chỉ biết ăn, ngủ, chơi, hưởng thụ thì chế độ ấy sẽ theo gót Tần Thủy Hoàng, Nerô hay Hitle. Chiếm đoạt bằng dối trá, bạo lực thì chiếm được ít, mà chiếm rồi thì khó giữ được bền. Chiếm bằng Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín thì chiếm được nhiều, mà chiếm rồi thì không cần phải giữ vẫn được trường tồn.

Tôi hy vọng rằng Quý vị lãnh đạo nhà nước Việt Nam sẽ trả lời câu hỏi của tôi bằng văn bản, và bằng hành động cụ thể (nói đi đôi với làm), hành động của những người thật tâm mong muốn xây dựng nước Việt Nam “công bằng, dân chủ, văn minh” chứ không phải dùng tâm muốn biến Việt Nam thành một xã hội mọi rợ, biến người dân Việt Nam thành những kẻ “nô lệ mới” dưới bàn tay bẩn thỉu, côn đồ của lực lượng Công an của quý vị như thời gian vừa qua.

*Trân trọng kính chào!*

**Tạ Phong Tần, Sài Gòn**

## LŨ LỤT MIỀN TRUNG

10-2010

### Tổng kết thiệt hại

Theo số liệu ngày 10-10-2010 của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Phòng chống Lũ bão Trung ương, mưa to trên diện rộng tại các tỉnh miền Trung (Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế) trong suốt 5 ngày (3-7/10/2010) đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Đã có tới **76 người thiệt mạng. Tổng thiệt hại kinh tế ước tính trên 2.562 tỷ đồng.**

Trong đó, tỉnh Quảng Bình đứng đầu thiệt hại cả về người (44) lẫn tài sản. Ước tính thiệt hại hiện nay của Quảng Bình lên tới 1.392,547 tỷ đồng; tiếp đó là Hà Tĩnh thiệt hại 845,658 tỷ đồng; Quảng Trị thiệt hại 205,545 tỷ đồng; Nghệ An thiệt hại 76 tỷ đồng; Huế thiệt hại 42,458 tỷ đồng.

Thống kê chi tiết hơn thì đã có hơn 2.000 nhà bị sập, cuốn trôi, 150.000 nhà bị ngập, hư hại, hơn 17.000 ha hoa màu bị ngập, hơn 3.000 gia cầm bị chết, cuốn trôi, hơn 9.000 gia súc bị chết, hơn 100.000 người bị thiếu nước sạch (<http://www.taichinhdienu.vn/>)

Nếu nhà cầm quyền CSVN giảm bớt số tiền phung phí vào đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội (chắc chắn là không rồi), thì với **94 ngàn tỉ có thể trợ cấp cho Quảng Bình 940 năm lũ lụt**, như trận lũ lịch sử mà quê Bọ phải hứng chịu vừa qua.



*Hay với số tiền vỡ nợ của Vina-shin, 86 ngàn tỉ, có thể giúp đỡ cho Hà Tĩnh 860 năm lũ lụt.*